DÒNG ANH EM HÈN MỌN

HƯỚNG DẪN
LINH HOẠT CÔNG TÁC LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG LÝ, HÒA BÌNH VÀ SỰ TOÀN VẸN CỦA TẠO THÀNH

OFMVN

VĂN PHÒNG CÔNG LÝ, HÒA BÌNH
VÀ SỰ TOÀN VẸN CỦA TẠO THÀNH

RÔ-MA 2009

2- HƯỚNG DẪN LINH HOẠT CÔNG TÁC LIÊN QUAN ĐẾN JPIC

NỘI DUNG

1 GIỚI THIỆU 8

2 NỀN TẢNG CỦA VIỆC DẤN THÂN
CHÚNG TA TRONG CÔNG TÁC JPIC 10

2.1 JPIC PHÁT SINH TRONG HỘI THÁNH NHƯ THẾ NÀO VÀ TẠI SAO 10

2.1.1 ..... Công lý, hòa bình và sự toàn vẹn
của tạo thành là những giá trị Kinh Thánh 10

2.1.2. Thể chế Công lý, Hòa bình,
hoa trái của Công đồng Vatican II 12

2.2. HỘI ĐỒNG GIÁO HOÀNG VỀ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH:
MỤC ĐÍCH VÀ HOẠT ĐỘNG 15

2.2.1. Mục đích và nhiệm vụ..... 15

2.2.2. Các lĩnh vực hoạt động 15

2.2.3. Công lý và Hòa bình trong các
Hội Dòng 16

2.3. MỘT NỀN LINH ĐẠO CÔNG LÝ
VÀ HÒA BÌNH 17

2.3.1. Đôi mắt luôn mở..... 17

2.3.2. Một con tim nhạy cảm..... 17

2.3.3. Một bàn tay sẵn sàng với công tác
bác ái mà Hội Thánh được mời gọi thực thi trong thế giới hôm nay 18

3 CĂN TÍNH JPIC PHAN SINH..... 20

3.1. JPIC trong linh đạo phan sinh, Hiến chương và trong Dòng Anh em Hèn mọn 20

3.1.1 ...JPIC: một chiều kích của đoàn sủng chúng ta, một lối sống và và sứ mạng 20

3.1.2 Lịch sử JPIC trong Hội Dòng 21

3.1.3. JPIC trong Tổng Hiến Chương..... 21

3.1.3.1 Lựa chọn người nghèo và công lý.....21

3.1.3.2 Hòa bình 22

3.1.3.3 Sự toàn vẹn của tạo thành 23

3.1.4. .....JPIC và những giá trị hàng ngang
- Ý nghĩa của tác động theo chiều ngang 24

OFMVN

3.2 Hội nhập JPIC vào trong Phúc âm hóa và huấn luyện 25
3.2.1 JPIC trong việc Phúc âm hóa 25
a) từ góc độ chứng tá đời sống 26
b) Từ quan điểm của Hiến Chương, chương V, đề cập nhiều nhất đến việc Phúc âm hóa 27
3.2.1.1 JPIC trong các lĩnh vực khác của Phúc âm hóa 27
3.2.1.2 Những dự phóng JPIC cụ thể 29
3.2.2 JPIC trong huấn luyện 30
3.3 Cơ cấu JPIC trong Hội dòng 31
3.3.1. Cơ quan JPIC trung ương 31
3.3.2. Mục tiêu của Văn phòng JPIC trung ương 31
3.3.3. Những Nhiệm vụ chính của Văn phòng JPIC Trung ương 32
3.3.4. Phạm vi linh hoạt của văn phòng JPIC 32
4 VAI TRÒ CỦA LINH HOẠT VIÊN JPIC 33
4.1 Các tiêu chuẩn để chọn Linh hoạt viên Jpic cấp Tỉnh dòng 33
4.2 Đặc điểm của Linh hoạt viên JPIC và các thành viên của Hội đồng 34
4.3 Sứ mạng của Linh hoạt viên và hội đồng JPIC 35
4.4 Một vài yếu tố cần ghi nhớ khi làm công tác linh hoạt 37
5 PHƯƠNG PHÁP LUẬN CỦA CÔNG TÁC JPIC 40
5.1 Học cách đọc những dấu chỉ thời đại 41
5.2 Cổ võ linh đạo JPIC 41
5.3 Cộng tác với văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn, văn phòng Phúc âm hóa và Truyền giáo 44
5.4 Cộng tác với gia đình Phan sinh 44
5.5 Cộng tác với các tổ chức của Hội Thánh và của giáo dân 45

OFMVN

5.6 Tương quan với các phong trào xã hội 46
5.7 Thông tin 46
5.8 Chia sẻ những đề nghị hành động khẩn cấp với văn phòng JPIC Rô-ma 47
5.9 Những đề nghị cho việc chuẩn bị một chương trình linh hoạt cấp Tỉnh dòng 47
5.9.1. Bối cảnh 47
5.9.2. Chuẩn bị chương trình 49
5.10 Những thực hành tốt nhất: những ý tưởng thành tựu vì người khác 50
5.11 Những đề nghị cho công tác linh hoạt JPIC trong đời sống huynh đệ hàng ngày 50
5.12 Cách thức điều hành một buổi họp 52
5.13 Các nguồn tài nguyên 53
6 CÁC PHỤ LỤC 56
PHỤC LỤC I: THẬP ĐIỀU CHO LINH HOẠT VIÊN JPIC 56
PHỤ LỤC II: MẪU NỘI QUY JPIC CHO MỘT TỈNH DÒNG VÀ LIÊN HIỆP CÁC TỈNH DÒNG 58
A: MẪU NỘI QUY CHO MỘT TỈNH DÒNG 58
B: MẪU NỘI QUY JPIC CHO HỘI ĐỒNG CÁC TỈNH DÒNG 60
PHỤ LỤC III: MỘT MÔ HÌNH TIÊU BIỂU CHO VIỆC DẤN THÂN XÃ HỘI 63
PHỤ LỤC IV 65
MÔ HÌNH THỨ NHẤT 65
MÔ HÌNH THỨ HAI 66
PHỤ LỤC V: BẢNG CHÚ GIẢI MỘT SỐ THUẬT NGỮ 69

OFMVN

Các từ viết tắt và rút gọn

Kinh Thánh

Cl	Thư gởi tín hữu Cô-lô-xê
Đnl	sách Đệ nhị luật
Ep	Thư gởi tín hữu Ê-phê-sô
Xh	Xuất hành
Gl	Thư gởi tín hữ Ga-lát
Hr	Thư gởi tín hữu Híp-ri
Is	Sách ngôn sứ I-sai-a
Ga	Tin mừng theo thánh Gio-an
Lc	Tin mừng theo thánh Lu-ca
Mc	Tin mừng theo thánh Mác-cô
Mt	Tin mừng theo thánh Mát-thêu
Pl	Thư gởi tín hữu Phi-líp-phê
Tv	Thánh vịnh
Rm	Thư gởi tín hữu Rô-ma

Các văn kiện của Hội Thánh

CA	Centesimus Annus (Bách chu niên),	Thông điệp của Đgh. Gio-an Phao-lô II, 1991
CCC	Catechism of the Catholic Church (Giáo lý Hội Thánh Công giáo), 1992	
DCE	Deus Caritas Est (Thiên Chúa là tình yêu), Thông điệp của Đgh. Benedict XVI, 2005	
EN	Evangelii Nuntiandi (Loan báo Tin mừng), Tông huấn của Đgh. Phao-lô VI, 1975	
GS	Gaudium et Spes (Vui mừng và Hi vọng), Pastoral Constitution on the Church in the ModLn World (Hiến chế Mục vụ về Hội Thánh trong thế giới ngày nay), 1965	

OFMVN

6- HƯỚNG DẪN LINH HOẠT CÔNG TÁC LIÊN QUAN ĐẾN JPIC

QA Quadragesimo Anno (Tứ thập niên),
Thông điệp của Đgh. Pi-ô XI, 1931

RH Redemptor Hominis
(Đấng Cứu Chuộc con người),
Thông điệp của Đgh. Gio-an Phao-lô II, 1979

SRS Sollicitudo Rei Socialis
(Quan tâm các vấn đề xã hội),
Thông điệp của Đgh. Gio-an Phao-lô II, 1987

OFMVN

Tài liệu Phan sinh

L Regula non bullata
(Luật không sắc chỉ)

FEGC To Fill the Earth with the Gospel of Christ,
The MinistL GenLal to the Friars Minor on Evangelization: From Tradition to Prophecy,
Rome 1996 (Tuôn đổ Tin mừng tràn lan trên mặt đất,
Anh Tổng Phục vụ gởi chocác anh em hèn mọn
về việc loan báo Tin mừng:
từ truyền thống đến ngôn sứ)

HC GenLal Constitutions of OrdL
of Friars minor (Hiến Chương Dòng
Anh em Hèn mọn), Rome 2004

NQD GenLal Statutes of the OrdL
of Friars Minor (Nội quy Dòng
Anh em Hèn mọn), Rome, 2004

OFI Our Franciscan Identity (Căn tính phan sinh),
GenLal Secretariat for Formation
and Studies, Rome 1993

PPSS Particular Statutes for JPIC
(Nội quy riêng cho JPIC), Rome 2005

RFF Ratio Formationis Franciscanae
(Đường hướng huấn luyện Phan sinh),
Rome 2003

RS Ratio Studiorum OFM (Đường hướng học vấn
Phan sinh), Rome, 2001

Các chữ viết tắt khác

FI Franciscans IntLnational

JPIC Justice, Peace and the Integrity of Creation

NGO Non-GovLnmental Organization

OFM OrdL of Friars Minor

OFMVN

1
GIỚI THIỆU

Các giá trị liên quan đến công lý, hòa bình và toàn vẹn của tạo thành là yếu tố cơ bản của đời sống Kitô hữu. Lời công bố của Đức Giê-su trong chương 4 Tin mừng Lu-ca, trích từ sách Isaia, nhấn mạnh điểm này: "Thần Khí của Chúa ngự trên tôi; vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa." Các Giám mục thì tuyên bố rằng: "Hành động nhân danh công lý và việc tham dự vào công cuộc biến đổi thế giới một cách trọn vẹn xuất hiện trước mắt chúng ta như một chiều kích thiết yếu của việc loan báo Tin mừng" (Công lý trong thế giới, Tài liệu chung kết THĐGM, 1971). Tổng Hiến Chương của Dòng vang vọng và nhấn mạnh hơn nữa trách nhiệm này: "Các anh em, những môn đệ của thánh Phanxicô, phải sống Phúc âm cách triệt để, nghĩa là sống trong tinh thần cầu nguyện và sốt mến và trong tình hiệp thông huynh đệ; làm chứng về đời sống hoán cải và hèn mọn;mang sứ điệp Phúc âm đến cho toàn thế giới trong tình bác ái đối với tất cả mọi người; dùng hành động rao giảng sự hoà giải, hoà bình và công lý; và tỏ bày sự tôn trọng đối với mọi loài thọ tạo" (HC 1§2)

Những giá trị này không thể chỉ hiện diện đơn thuần trên giấy tờ; chúng cần được đề cập bằng những đường lối cụ thể trong đời sống hàng ngày của chúng ta. Nhiệm vụ này trở nên khó khăn hơn trong một thế giới mà phức tạp và bạo lực ngày một gia tăng. Dòng Anh Em Hèn Mọn nghiêm túc đảm nhận thách đố này ngõ hầu hội nhập các giá trị JPIC. Các tài liệu của Dòng nhiều lần đề cập đến nhu cầu sống chiều kích này của ơn gọi chúng ta, và chúng ta cũng có những cấu trúc JPIC mạnh mẽ và toàn diện, ở mọi cấp độ, để hỗ trợ cho nỗ lực này. Tuy nhiên, mọi tài liệu và cơ cấu đều phụ thuộc vào sự cống hiến, đào luyện và làm việc của những con người có bổn phận đối với việc linh hoạt những giá trị này trong anh em chúng ta. Dĩ nhiên, ở cấp độ Tỉnh Dòng thì anh Giám Tỉnh và các Cố vấn là những người có bổn phận linh hoạt đời sống anh em trong mọi lĩnh vực, bao gồm cả JPIC. Tuy nhiên, cũng như ở các lĩnh vực khác, Tổng Hiến Chương đòi hỏi cắt đặt những linh hoạt viên JPIC, những anh em này sẽ thực thi nhiệm vụ này một cách chuyên biệt hơn nhân danh anh Giám Tỉnh và Ban Cố vấn Tỉnh Dòng. Từ khi thành lập vào năm 1980, việc huấn luyện các linh hoạt viên của chúng ta có một vị trí ưu tiên trong Văn phòng JPIC ở Rô-ma; tất cả những cuộc hội họp của chúng ta đều bao gồm yếu tố đào tạo và huấn luyện. Nhưng các linh hoạt viên cũng muốn có một tài liệu dưới dạng văn bản, là những định hướng cho tất cả những ai quan tâm đến JPIC, nhất là cho những ai mới bắt đầu công tác này. Văn phòng JPIC đã biên soạn tài liệu này thành một phần của chương trình từ năm 2003-2009. Chương trình này đã được Hội đồng Dòng chuẩn nhận. Cách đây hai năm, Hội đồng JPIC quốc tế đã giao phó nhiệm vụ sửa chữa tài liệu này cho các anh em tại

Văn phòng ở Rô-ma. Trong hai năm, chúng tôi đã tiếp tục làm việc trên dự án này, tranh thủ sự trợ giúp của Ủy ban Linh hoạt viên, Hội đồng JPIC quốc tế, và nhiều linh hoạt viên khác. Kết quả là tập tài liệu nhỏ bé này.

Chúng tôi cố gắng trình bày một cái gì đó vừa lý thuyết vừa thực tế. Nó bao gồm lịch sử của JPIC trong Hội Thánh và Hội Dòng, căn bản cam kết của chúng ta trong tư cách là một Hội Dòng đối với JPIC, những suy tư về sự hội nhập JPIC vào trong mọi lĩnh vực đời sống và sứ vụ của chúng ta, những cơ cấu JPIC trong Hội Dòng. Về mặt thực tiễn, nó cũng đề cập đến vài trò và sứ vụ của linh hoạt viên JPIC, tiêu chuẩn để chọn lựa các linh hoạt viên JPIC, và phương pháp làm việc. Phần về phương pháp gồm có phân tích thực tại (đọc các dấu chỉ thời đại), cổ võ linh đạo JPIC, cộng tác với những người trong và ngoài Hội Dòng, những đề nghị chuẩn bị cho kế hoạch JPIC cấp Tỉnh Dòng và cho việc linh hoạt đời sống hàng ngày của anh em, những ý tưởng thực tiễn cho việc vận hành một cuộc họp, nhu cầu truyền thông hữu hiệu, cũng như cung cấp các tư liệu nguồn. Phần phụ lục đề xuất các mô hình cụ thể cho quy chế JPIC của một tỉnh dòng, cách thực hiện một phân tích xã hội và làm thế nào để thực thi đầy đủ các giá trị đời sống chúng ta trong hoàn cảnh đặc trưng.

Tài liệu nhỏ này không thể coi là đầy đủ. Chúng tôi không thể gồm tóm mọi công cụ cần thiết cho công tác JPIC, cũng không thể đề cập đến một cách thích đáng tất cả thực tại văn hóa xã hội là một bộ phận của kinh nghiệm phan sinh quốc tế. Tuy nhiên, chúng tôi hi vọng rằng cuốn sách nhỏ này có thể góp phần làm nền móng cho những ai phục vụ Hội Dòng trong vai trò chủ yếu linh hoạt JPIC. Hãy sử dụng tài liệu này theo cách thức nó có thể giúp bạn nhiều nhất. Thích ứng nó bằng nhiều cách sẽ phục vụ hữu hiệu nhất cho thực thể của bạn. chia sẻ tài liệu này với các anh em và với những người thiện chí đang tìm kiếm một thế giới được xây dựng bằng những giá trị của Vương quốc của Thiên Chúa. Ước gì cuốn sách nhỏ này góp phần như một chất xúc tác hầu giúp cổ vũ công lý, hòa bình và chăm sóc tạo thành.

Joe Rozansky, OFM.,

Vicente Felipe, OFM

Văn phòng JPIC, Rô-ma 1/2009

OFMVN

"Công lý, Hòa bình và Sự toàn vẹn của tạo thành là những giá trị vượt trội của Vương Quốc Thiên Chúa"

2
NỀN TẢNG CỦA VIỆC DẤN THÂN CHÚNG TA TRONG CÔNG TÁC JPIC

2.1 JPIC PHÁT SINH TRONG HỘI THÁNH NHƯ THẾ NÀO VÀ TẠI SAO

Trước khi xem xét tổ chức của JPIC, cần hiểu rằng công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành tiên vàn là những giá trị Kinh Thánh. Thứ đến, chúng là một cơ cấu của giáo hội nhằm tìm cách cổ võ một sự dấn thân cho các giá trị này trong Hội Thánh, nơi mỗi Kitô hữu và trong mọi tổ chức của Hội Thánh.

2.1.1 Công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành là những giá trị Kinh Thánh

Công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành là những giá trị quan trọng hơn cả trong Vương quốc của Thiên Chúa. Như thế, chính Thiên Chúa tự can dự vào và dấn thân trong công việc làm cho thế giới thành một nơi chốn công bình và hòa giải, khi trao ban một cuộc sống có phẩm giá cho mọi loài thụ tạo. Thánh Phanxicô cũng đã nhận ra sứ mạng của Thiên Chúa trong tư cách là Đấng Sáng Tạo, Giải Phóng và Cứu Chuộc.

Nhờ thánh ý nhiệm mầu, qua Người Con và nhờ Chúa Thánh Thần, Thiên Chúa đã sáng tạo mọi loài, tạo dựng chúng theo hình ảnh của Người. "Chúng con xin dâng lời cảm tạ vì cũng như Cha đã dựng nên chúng con nhờ Con Cha, thì Cha cũng yêu thương chúng con (x. Ga 17,26) bằng một tình yêu thánh thiện. Cha đã cho Người ra đời: Người là Thiên Chúa thật và là người thật. Người đã sinh ra làm con Đức Trinh Nữ Maria hiển vinh và thánh thiện. Cha đã muốn Người đổ máu đào và chết trên thập giá để cứu chúng con khỏi ách nô lệ." (L Ksc XXIII, 3)

Trong suốt lịch sử Kinh Thánh, qua câu chuyện Xuất hành, (x. Xh 3, 7-12; Đnl 26, 5-11), và trong việc cử hành giao ước giữa Thiên Chúa và Dân của Người (Xh 19, 3-6), trong các hành động và sứ điệp của các ngôn sứ (x. Is 52, 7-10; 55, 1-3), trong hành trình trở về sau lưu đày (x. Is 9, 1-6; 45, 20-25), Thiên Chúa xuất hiện cận kề Dân Người. Người mạc khải chính mình như là Đấng cứu độ, giải thoát, công bình và nhân hậu (x. Tv 103), Đấng bảo vệ người nghèo khổ, góa phụ và kẻ mồ côi (x. Tv 72), Đấng lãnh đạo dân tiến vào một tương lai hi vọng, hòa bình và hòa giải (x. Is 2, 1-5). Các ngôn sứ nổi bật lên trong vai trò của những người hé mở kế hoạch của Thiên Chúa. Nơi Đức Giê-su Kitô, Thiên Chúa mạc khải mong muốn

tái tạo nhân loại và mọi loài thụ tạo (x. Cl 1, 15-20). Trong mầu nhiệm Nhập Thể, sự hạ mình của Thiên Chúa chiếu tỏa qua thân phận của Người như là người tôi tớ của nhân loại (x. Pl 2, 6-8), qua sự gần gũi với người nghèo và những người bé nhỏ, qua quyết định trở nên vị Thiên Chúa-ở-cùng-chúng-ta. Trong diễn từ khai mạc trong Tin mừng Lu-ca, Đức Giê-su giới thiệu mình là Đấng được thánh hiến bằng Thánh Thần để mang lại tin vui cho người nghèo, công bố ơn giải thoát cho những người bị áp bức và tù đày, làm cho người mù được sáng mắt và loan báo một năm hồng ân của Thiên Chúa (x. Lc 4, 16-19). Đây là những dấu chỉ của Vương Quốc Thiên Chúa. Thật vậy, sứ mạng của Đức Giê-su tập trung vào việc loan báo và làm chứng cho Vương Quốc của Thiên Chúa.

Điểm cốt lõi của Tin mừng được Đức Giê-su loan báo: Ơn cứu độ là một quà tặng của Thiên Chúa. Đó chính là sự giải thoát khỏi mọi áp bức, nhất là giải thoát khỏi tội lỗi và sự dữ. Vương quốc và sự cứu độ là hai từ chủ chốt trong lời giáo huấn của Đức Giê-su. Ngài không mệt mỏi công bố Vương quốc của Thiên Chúa trong lời rao giảng của mình, "một giáo lý hoàn toàn mới mẻ với giọng điệu đầy uy quyền" (Mc 11, 27), và thông qua nhiều phép lạ. "…và trong số những phép lạ này có một phép lạ Ngài gán cho nó một tầm quan trọng đặc biệt: những người khiêm nhường và nghèo khổ được Tin mừng hóa, trở thành những môn đệ của Ngài, tập họp lại với nhau nhân danh Ngài trong một cộng đoàn đông đảo những kẻ tin vào Ngài" (EN 12).

Trong số các giá trị của Vương Quốc Thiên Chúa thì công lý, hòa bình đóng một vai trò trọng yếu. Trong Tám Mối Phúc, bản Hiến Chương của Vương Quốc Thiên Chúa, Đức Giê-su tuyên bố rằng phúc cho những ai đói khát công lý, và phúc cho những ai bị bách hại vì sống theo công lý, "Vương quốc đang thuộc về họ" (Mt 5, 6.10). Và đồng thời phúc cho "những người xây dựng hòa bình; họ sẽ được gọi là con Thiên Chúa" (Mt 5,9). Ở một đoạn khác, Đức Giê-su chỉ ra một cách rõ ràng đâu là điều thiết yếu trong đời sống Kitô hữu: "Trước hết hãy tìm kiếm Vương quốc Thiên Chúa và đức công chính của Người" (Mt 6,33). Chính Đức Giê-su trước tiên đã tìm kiếm Vương quốc và sự công chính của Thiên Chúa. Ngài đã tỏ rõ sự đói khát công lý và vì đó mà đã bị bách hại. Chính Ngài là nguồn mạch, là Đấng ban phát và là nguyên nhân của hòa bình.

Sự giải thoát mà Đức Giê-su đề nghị liên hệ đến mọi khía cạnh của đời sống con người. Ngài cứu độ và giải thoát chúng ta bằng một đường lối toàn diện. Như người Mục tử tốt lành, Ngài muốn chia sẻ sự sống của mình với chúng ta và đặt chính mình phục vụ sự sống. Ngài chữa lành thể xác lẫn tinh thần dân chúng, tha thứ tội lỗi, giúp người ta tái hòa nhập cộng đồng, đồng bàn với những người tội lỗi và những người bị xã hội loại trừ, động viên họ chia sẻ, tiếp cận người phong hủi và động chạm vào họ, giúp người ta đứng được trên đôi chân của mình, thúc đẩy họ phục vụ, lên án sự trái khoáy của những kẻ có quyền lực, của giới lãnh đạo tôn giáo, chính trị, quý trọng và trả lại phẩm giá cho phụ nữ và trẻ em. Ngài mời

gọi mọi người hoán cải, tin tưởng và phó thác vào Thiên Chúa là Cha, và bày tỏ lòng thương cảm đối với người nghèo. Ngài cũng kêu gọi họ lắng nghe Lời Chúa và đưa ra thực hành, bày tỏ tình yêu đối với mọi người gồm cả kẻ thù.

Công lý được Đức Giê-su thực hiện và loan báo gắn liền với lòng thương xót. Nền hòa bình Đức Giê-su đề nghị không phải là thứ hòa bình của thế gian này, nhưng là hoa trái của sự hòa giải tận căn. Đề nghị công lý và hòa bình, đưa chúng vào thực hành với hiệu quả được canh tân, Ngài chọn con đường yêu thương đến tận đích điểm là trao ban chính mạng sống mình. Bằng cách này Đức Giê-su đã mạc khải một vị Thiên Chúa của Vương quốc là một Thiên Chúa tình yêu Đấng trao ban chính mình để giải thoát, công chính hóa và hòa giải thế gian. Phục sinh là sự khẳng định quyền năng cứu độ của thập giá, của tự hiến, của phục vụ, của lòng trung thành với ý định yêu thương của Thiên Chúa. Đức Kitô phục sinh là hình mẫu của một nhân loại mới. Bất cứ ai gặp gỡ và chào đón Ngài, tin rằng Ngài có thể thay đổi cuộc sống con người sẽ kinh nghiệm một sự sống mới, đón nhận Thần Khí của Ngài, trở nên con cái của Thiên Chúa, tham dự vào một giao ước mới và trở thành một phần tử của một cộng đoàn mới. Cộng đoàn này bao gồm những anh em, chị em những người được cứu chuộc, những người biết mở ra cho tất cả mọi người thuộc mọi nền văn hóa và chủng tộc.

Tất cả tạo thành được gồm tóm nơi quà tặng tự do mà biến cố Đức Kitô ban tặng: "… Muôn loài thọ tạo những ngong ngóng đợi chờ ngày Thiên Chúa mặc khải vinh quang của con cái Người… thế giới này sẽ được giải thoát, không phải lệ thuộc vào cảnh hư nát, mà được cùng với con cái Thiên Chúa chung hưởng tự do và vinh quang" (Rm 8, 19-21). Nếu mọi loài trên trời dưới đất được tạo dựng trong Đức Kitô, anh Cả của mọi loài, và nếu nơi Ngài chúng tiếp tục hiện hữu, thế thì trong cái chết và cuộc phục sinh của mình, Đức Giê-su Kitô giao hòa tất cả mọi sự: toàn thể vũ trụ, tất cả mọi loài trên trời dưới đất (x. Cl 1, 15-20).

2.1.2. Thể chế Công lý, Hòa bình, hoa trái của Công đồng Vatican II

Không phải là phóng đại khi nói rằng trước Vatican II linh đạo nhìn chung có tính hướng nội, thuộc một thế giới khác, và ít chịu ảnh hưởng bởi Kinh Thánh. Nó bộc lộ những nét chính sau đây:

- Thế giới bị xem như một điều đáng nghi ngại, và ơn cứu độ là một cái gì đó xảy ra ở đời sau.
- Thực hành Kitô giáo bao gồm việc cử hành các bí tích, Phụng vụ, và tuân giữ các quy tắc tôn giáo.
- Hầu hết các hoạt động bác ái của địa phương với người nghèo được thực hiện theo cách thức gia trưởng.

Do đó, phần đông các Kitô hữu không quan tâm đến các vấn đề chính trị xã hội gắn liền với các vấn đề về công lý hòa bình và bảo vệ tạo thành.

Chắc chắn là trước Vatican II, các thay đổi đã bắt đầu trong phạm vi linh đạo. Được thúc đẩy bởi các văn kiện của huấn quyền như RLum Novarum, nhiều người trong Hội Thánh quan tâm ngày một hơn đến việc tìm ra những giải pháp cho các vấn đề chính trị xã hội. Tuy nhiên, chính là với Vatican II, nhất là với Hiến chế Gaudium et Spes, một cam kết rõ ràng đối với hoạt động chính trị xã hội mới trở nên liên hệ trực tiếp với sứ vụ mà Đức Kitô trao phó: "Đức Kitô không truyền lại cho Hội Thánh sứ mạng trong phạm vi trật tự chính trị, kinh tế, xã hội; mục đích Ngài chỉ định cho Hội Thánh mang tính chất tôn giáo. Nhưng sứ mạng tôn giáo có thể là nguồn mạch của việc dấn thân, hướng dẫn và sinh lực để thiết lập và hợp nhất cộng đồng nhân loại theo luật của Thiên Chúa" (GS 42).

Trong số rất nhiều đóng góp của Công Đồng cho Hội Thánh, đóng góp quan trọng nhất và đóng góp ấy đã tác động và hướng dẫn nhiều người chính là thái độ của Công đồng đối với thế giới, lịch sử và các vấn đề xã hội. với thúc đẩy từ các học giả Kinh Thánh Công đồng đã thành công trong việc giúp Hội Thánh biến đổi cách nhìn của mình đối với thế giới và lịch sử. Trong Gaudium et Spes, có một đánh giá tích cực về thế giới, như là một thụ tạo được Thiên Chúa tạo dựng, được Đức Kitô cứu chuộc và được kêu gọi đến sự viên mãn. Có một đánh giá cao đối với thực tại lịch sử, nơi mà Thiên Chúa đã mạc khải chính mình như là Đấng Cứu Độ nhân loại. Công đồng hướng dẫn toàn thể Hội Thánh và mỗi một Kitô hữu phục vụ thế giới bằng cách xây dựng Vương Quốc. Định hướng này được diễn tả trong câu mở đầu nổi tiếng của Gaudium et Spes: "Vui mừng và hi vọng, ưu sầu và lo lắng của con người thời nay, nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, cũng là vui mừng và hi vọng ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô" (GS 1). Xuyên qua mầu nhiệm Nhập Thể, Vương quốc Thiên Chúa và ơn cứu độ trở nên gắn liền với sự biến đổi của lịch sử. Trong lịch sử, được hướng dẫn bởi Thần Khí và với Hội Thánh cùng với các việc phục vụ, Vương quốc Thiên Chúa tiếp tục tăng trưởng và mở rộng chính mình cho các khả thể sau đây:

- **Lắng nghe thế giới**: đọc các dấu chỉ thời đại giữa lòng thế giới, tham dự vào những niềm hân hoan cũng như những mối bận tâm của thế giới. Công việc này đã khiến nhiều người trong Hội Thánh thẳng tiến đến với những người sống bên lề xã hội.
- **Ôm lấy những khao khát, giá trị, tiếng khóc cũng như thành công của thế giới**: tự do, bình đẳng, tham dự, chủ nghĩa đa nguyên, dân chủ và quan tâm đến công lý.
- **Đề nghị một cách thực hành Phúc âm**: dựa trên đời sống chứng tá, phục vụ, cộng tác và liên đới.

- **Cổ vũ sự quan tâm** đến việc biến đổi thế giới theo những giá trị của Vương Quốc Thiên Chúa.

Nhiều phát triển thần học phát xuất từ giáo huấn của Công đồng. Một trong số đó đề cập đến việc cổ võ công lý như là một phần không thể thiếu của Tin mừng (Thượng Hội Đồng Giám Mục, 1971). Một xu hướng thần học khác thì công nhận mối tương quan mạnh mẽ có tính Phúc âm và thần học hiện diện giữa việc Phúc âm hóa và phát triển con người: "Không thể nào chấp nhận công tác Phúc âm hóa có thể hoặc nên lờ đi những vấn nạn cực kỳ nghiêm trọng mà ngày nay đang được nói đến rất nhiều, liên quan đến công lý, sự giải phóng, phát triển và hòa bình trên thế giới. Nếu điều đó xảy ra có nghĩa là người ta đã làm ngơ với giáo huấn của Phúc âm liên hệ đến tình yêu thương tha nhân, những người đang phải chịu đau khổ hoặc thiếu thốn" (EN 31). Chúng ta chỉ cần nhớ lại các Công đồng, các tông huấn xã hội và những tuyên bố của các giám mục; những văn kiện ấy đã nghiêm túc đón nhận lời hướng dẫn được đức giáo hoàng Gio-an Phao-lô II lặp đi lặp lại nhiều lần: "Con người trong sự thật tròn đầy của hiện sinh, của hiện hữu cá vị cũng như thực tại cộng đồng và xã hội của họ… con người ấy là lộ trình ưu tiên mà Hội Thánh phải đi trong tiến trình hoàn tất sứ mạng của mình" (RH 14). Công đồng Vatican II truyền dẫn trong Hội Thánh mối quan tâm đến thế giới.

Kết quả là vào năm 1967 đức Phao-lô VI đã thiết lập Ủy ban Giáo Hoàng về Công lý và Hòa bình, như đã được đề nghị trong Gaudium et Spes: "Ngày nay, nhìn nỗi thống khổ bao la đang đè nặng trên đa số nhân loại và để cổ võ sự công chính, đồng thời cổ võ tình yêu Chúa Kitô đối với người nghèo khổ ở khắp nơi, Công Đồng cho là rất đáng mong ước việc thiết lập một cơ quan chung cho toàn thể Giáo Hội, có nhiệm vụ thôi thúc cộng đoàn công giáo hầu cổ võ sự phát triển trong các vùng nghèo khổ cũng như cổ võ công bình xã hội giữa các quốc gia" (s. 90).

Vào ngày 20 tháng 4 năm 1967, Đức Phao-lô VI cũng đã nói với Ủy ban vừa được bổ nhiệm: "Các bạn đại diện cho chúng tôi công việc hiện thực hóa lần bỏ phiếu sau cùng của Công đồng (GS 90). Hôm nay cũng như trong quá khứ, mỗi khi một cái tháp chuông được xây dựng xong, người ta đặt một con gà trống trên đỉnh tháp làm biểu tượng cho sự cảnh giác đối với đức tin cũng như toàn bộ hoạt động của đời sống các Kitô hữu. Một cách tương tự, Ủy ban này được đặt ở chóp đỉnh tòa nhà thiêng liêng của Công đồng; sứ mạng của nó không gì khác hơn là giữ cho con mắt của Hội Thánh luôn mở, con tim và đôi tay của nó được chuẩn bị cho công cuộc bác ái mà nó được mời gọi để thực hiện trong thế giới…" Sau mười năm thực nghiệm, qua Tự sắc Justiam et Pacem vào ngày 10 tháng 12 năm 1976, Đức Phao-lô VI đã trao cho Ủy ban này địa vị cao trọng nhất. Khi Tông huấn Pastor Bonus, ban hành vào 28/6/1988, tái cấu trúc giáo triều Rô-ma, Đức Gio-an Phao-lô II đã đổi tên Ủy ban này thành Hội đồng Giáo Hoàng.

2.2. HỘI ĐỒNG GIÁO HOÀNG VỀ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH: MỤC ĐÍCH VÀ HOẠT ĐỘNG

2.2.1. Mục đích và nhiệm vụ

Tông huấn Pastor Bonus, 1988, xác định mục đích và nhiệm vụ của Hội đồng Giáo hoàng về Công lý và Hòa bình trong các lĩnh vực sau: "Hội đồng sẽ cổ võ công lý và hòa bình trên thế giới dưới ánh sáng của Tin mừng và của giáo huấn xã hội của Hội Thánh (s. 142)

§ 1. Hội đồng sẽ đào sâu giáo huấn xã hội của Hội Thánh và nỗ lực làm cho giáo huấn này được các cá nhân lẫn cộng đồng biết đến và áp dụng sâu rộng, nhất là trong phạm vi liên hệ giữa công nhân và chủ lao động. Mối tương quan này cần được gia tăng dấu ấn tinh thần của Tin mừng.

§ 2. Hội đồng sẽ thu thập và đánh giá các nghiên cứu các vấn đề liên quan đến công lý và hòa bình, sự phát triển các dân tộc và những vi phạm về nhân quyền. Khi thích hợp, Hội đồng sẽ thông báo cho các giáo phận kết quả thu thập được. Hội đồng sẽ thúc đẩy các mối quan hệ với tất cả các tổ chức chân thành cống hiến cho công việc thăng tiến các giá trị liên hệ đến công lý và hòa bình trên thế giới, bất kể họ là Công giáo hay không Công giáo.

§ 3. Hội đồng sẽ làm gia tăng nhận thức về nhu cầu cổ võ hòa bình, trên hết là vào Ngày Hòa Bình Thế Giới (s. 143).

2.2.2. Các lĩnh vực hoạt động

CÔNG LÝ

Hội đồng Giáo hoàng về Công lý và Hòa bình có liên hệ với tất cả những gì đụng chạm đến công bằng xã hội, bao gồm thế giới việc làm, các vấn nạn công bằng quốc tế, và các vấn đề phát triển nhất là ở lĩnh vực xã hội. Hội đồng cũng khuyến khích suy tư đạo đức về tiến bộ kinh tế và hệ thống tài chính, bao gồm tác động của chúng đến môi trường sống, việc sử dụng có trách nhiệm đối với các nguồn tài nguyên của trái đất.

HÒA BÌNH

Hội đồng suy tư trên phạm vi rộng lớn các vấn đề liên quan đến chiến tranh, giải trừ quân bị và buôn bán vũ khí, an ninh quốc tế, và tình trạng bạo lực dưới những hình thái thay đổi liên tục (khủng bố, chủ nghĩa bành trướng quốc gia, v.v.) Nó cũng xem xét vấn đề hệ thống chính trị và vai trò của người Công giáo trên vũ đài chính trị. Nó cũng có trách nhiệm cổ vũ cho Ngày Thế giới Hòa bình.

NHÂN QUYỀN

Vấn đề này ngày càng chiếm vai trò quan trọng trong sứ mạng của Hội Thánh và do đó trong công tác của Hội đồng. Giáo huấn hội của Hội Thánh đã đề cao

phẩm giá của con người như là điều căn bản cho việc thăng tiến và bảo vệ những quyền bất khả chuyển nhượng của con người

VÀ MÔI SINH?

Chúng ta có thể thấy rằng vào lúc đầu có rất ít sự quan tâm đến môi sinh. Và đối với xã hội nói chung, vào thời điểm 1967, tình trạng cũng tương tự như vậy. Đến năm 1972, Hội nghị Liên Hiệp Quốc về môi trường lần đầu tiên được tổ chức tại Stockholm. Cũng vào năm này, cuốn *Những giới hạn cho tăng trưởng* được xuất bản và đã gióng lên hồi chuông báo động toàn thế giới. Tuy vậy, chủ đề môi sinh không hiển thị rõ nét lắm dưới thời Đức Phao-lô VI. Chính vào triều đại của Đức Gio-an Phao-lô II Hội Thánh mới đẩy mạnh sự bén nhạy to lớn đối với vấn nạn này. Trên thực tế, Đức Gio-an Phao-lô II đề cập rộng rãi vấn đề môi sinh trong giáo huấn của ngài, và mối quan tâm này của Hội Thánh đồng hành với sự quan tâm ngày càng tăng của xã hội. Vào những năm thập niên 80, nó càng được nhấn mạnh và đạt đến đỉnh cao tại Hội nghị về Môi trường và Phát triển tổ chức tại Rio vào năm 1992. Những khoảnh khắc quan trọng trong thế giới Kitô giáo bao gồm Hội nghị đại kết Châu Âu tổ chức tại Basil (1989) (có chủ đề "Hòa bình với Công lý" và bản báo cáo chung kết có tựa đề là "Hòa bình với Công lý cho toàn thể tạo thành); Hội nghị đại kết thế giới tại Seoul năm 1990, với tiêu đề "Công lý, Hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành." Hai hội nghị này phần lớn được Hội đồng các Hội Thánh thế giới cổ vũ, chúng kết nối các vấn nạn về môi sinh với các vấn đề về công lý và hòa bình. Chúng còn giúp phổ biến thành ngữ "sự toàn vẹn của tạo thành", và kể từ đó hạn từ này được sáp nhập vào trong các tổ chức JPIC của các Hội Dòng.

2.2.3. Công lý và Hòa bình trong các Hội Dòng

Ngay khi Ủy ban Công lý và Hòa bình được thiết lập, thì các Hội đồng giám mục cũng bắt đầu thành lập các Ủy ban này trong các quốc gia tương ứng. Công việc này được thực hiện trong đa số các quốc gia, và trong nhiều giáo phận trên khắp thế giới. Các Dòng tu và các Tu hội cũng thành lập các ủy ban Công lý và Hòa bình, về sau đổi tên thành Ủy ban "Công lý, Hòa bình và toàn vẹn của tạo thành". Sứ mạng của nó phỏng theo sứ mạng của Hội đồng Giáo hoàng về Công lý và Hòa bình.

Họ tìm cách:

- Khai sáng cho Dân Chúa cũng như cho các thành viên của Tu hội về những vấn đề công lý, phát triển, nhân quyền, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành ở tầm mức quốc gia và quốc tế.
- Khơi dậy ý thức giữa các thành viên tu hội về nhu cầu tái suy tư về cách cung cách sống và sứ mạng của họ trong một thế giới có đặc điểm là bất công khôn cùng, bạo lực và nghèo đói, ngõ hầu làm cho hành động của họ phù hợp với điều họ xác tín.

- Cổ võ việc dấn thân từ phía các tu sĩ, Kitô hữu và mọi công dân trong phạm vi chính trị xã hội và các sinh hoạt dân sự.
- Cổ vũ những hành động ủng hộ công lý, hòa bình, và nhân quyền là những công tác cụ thể hóa sự đóng góp của Hội đồng trong các lĩnh vực này.

2.3. MỘT NỀN LINH ĐẠO CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH

Đức Phao-lô VI đã nói rằng sứ mệnh đối với Công lý và Hòa bình là "giữ cho đôi mắt Hội Thánh luôn mở, con tim luôn nhạy cảm và đôi tay sẵn sàng cho công tác bác ái mà Hội Thánh được mời gọi để thực hiện trong thế giới". Lời này giúp chúng ta hiểu linh đạo của JPIC.

2.3.1. Đôi mắt luôn mở

Vâng, và cả đôi tai của chúng ta nữa. Nhờ đó, chúng ta mới là quà tặng đích thực cho thế giới. Chúng ta được mời gọi quan tâm đến những gì đang xảy ra xung quanh mình, nghe thấy tiếng kêu gào của thế giới chúng ta đang sống và nhìn cuộc sống với đôi mắt của Chúa. Chúng ta được mời gọi ghi lại hành động của Chúa Thánh Thần trong thế giới, lắng nghe tiếng gọi chúng ta nhận được từ thế giới quanh ta cũng như cộng tác với hoạt động này của Chúa Thánh Thần. Chúng ta được mời gọi trở nên giống Thiên Chúa, Đấng luôn quan tâm và hiện diện với tất cả mọi người và thụ tạo. Thiên Chúa được nhận biết qua Ngôi Lời Nhập Thể, Đức Giê-su, Người Con (x. Hr 1, 1-4). Chúng ta phải tìm kiếm Người nơi và qua biến cố giáng sinh và máng cỏ (x. Gl 4,4; Rm 1,3; Lc 2, 6-7), trong và xuyên qua tấm bánh được bẻ ra, trong và qua thánh giá (x. Ga 6; Lc 22, 14-20; Ga 13). Và tất cả chúng ta đều nhận ra những con người mà Đức Giê-su thường hay đi cùng: đó là những người nghèo, những người bị loại trừ, những người mà hệ thống xã hội không muốn có, không muốn họ tồn tại hoặc trao quyền vào cho họ. Đây là sự hạ mình của Đức Giê-su, tự hủy, đó là điều chúng ta nghe thấy trong thư gởi giáo đoàn Phi-líp-phê. Hèn mọn phan sinh được đặt nền trên vị Thiên Chúa này. Hèn mọn là một lối tiếp cận của người phan sinh, từ quan điểm này, họ nhìn thực tại, đánh giá có phê bình và tham gia vào. Người nghèo, người cơ cực, những người không có khả năng tự vệ chính là những đối tượng được Đức Giê-su và thánh Phanxicô yêu thích hơn (x. HC 97,2; RFF 143; 162; 180).

2.3.2. Một con tim nhạy cảm

Nhận thấy, trở nên quen thuộc, nhận biết hoàn cảnh thực và đau khổ của người nghèo không phải là một công tác nào đó có tính cách hời hợt, được thực hiện từ xa hoặc ở chốn văn phòng. Bởi vì việc nhận biết đau khổ thúc đẩy chúng ta hành động để loại trừ nó, điều đó ắt hẳn gây tác động trên chúng ta, nó phải chạm đến tận đáy sâu thẳm hữu thể chúng ta, đến con tim và khiến chúng ta đồng cảm. Chúng ta chỉ thực sự hiểu đau khổ khi chúng ta chịu đựng, hoặc đúng hơn,

khi chúng ta được chia sẻ đau khổ. Vì đối với Kitô hữu, tri thức đích thực là tri thức khơi gợi nơi chúng ta lòng thương xót. Như I. Ellacuria từng nói: nó khiến chúng ta đảm nhận và gánh vác đau khổ của tha nhân. Để duy trì con tim nhạy cảm và giữ cho lòng trắc ẩn luôn sống động, chúng ta nhất thiết phải liên hệ với những con người chịu đau khổ và những vấn đề của họ. Địa vị xã hội, nơi ở và lối sống của chúng ta có thể tác động một mức độ khá lớn lên cách đánh giá thực tại của chúng ta, thậm chí là nó có thể ngăn cản chúng ta nhìn thấy thực tại và khiến chúng ta đáng nhận lời khiển trách của Đức Giê-su cho các môn đệ: Các anh vẫn chưa hiểu sao, vẫn chưa nhận thấy sao? Tâm trí các anh ngu tối thế à? Các anh có mắt mà không thấy, có tai mà không chịu nghe à? (Mc 8, 17b-18). Chúng ta, các anh em phan sinh, hiểu biết rõ ràng nhờ Phanxicô và nhờ Hiến Chương về vị trí xã hội của chúng ta và chúng ta được mời gọi thực thi lòng trắc ẩn như thế nào. Chúng ta được mời gọi sống như những người bé mọn giữa những người nghèo và những người yếu đuối (L 9,2; x. HC 66,1; 97,1), và chịu đựng hậu quả của tình liên đới ấy, điều mà đôi lúc có thể dẫn đến sự hiểu lầm và sự đau khổ của thập giá (x. HC 99).

2.3.3. Một bàn tay sẵn sàng với công tác bác ái mà Hội Thánh được mời gọi thực thi trong thế giới hôm nay

Bác ái là tình yêu Thiên Chúa mà chúng ta được kêu gọi làm cho hiện diện trong trần gian này. Đón chào và kinh nghiệm về Thiên Chúa Đấng là tình yêu, giục chúng ta đặt tình yêu đối với Người và với tha nhân vào trung tâm đời sống Kitô hữu. Yêu mến tha nhân là dấu chỉ của tình yêu Thiên Chúa, như được ghi chép trong thư thứ nhất của thánh Gio-an. Đức ái hay tình yêu này hiểu như là mối tương quan huynh đệ và liên đới giữa con người với nhau, phấn đấu làm cho "người khác" hay "nhiều người khác" tốt hơn, giúp họ có được một cuộc sống tròn đầy hơn và phong phú hơn. Điều đó thể hiện dưới nhiều hình thức khác nhau, phụ thuộc vào tương quan giữa người với người, và có thể phân chia theo cách thức sau đây:

- Có loại bác ái diễn tả chính mình trong cách thân mật hơn, những mối tương quan liên vị. Đây là các mối liên hệ mà trong đó "tha nhân" có khuôn mặt hữu hình: trong gia đình, bạn bè, người thân cận, trong cộng đoàn, trong những người nghèo (nơi mà bác ái được diễn tả như là một sự trợ giúp về mặt xã hội).
- Cũng có một loại bác ái diễn tả chính mình trong xã hội, trong những liên hệ có tính chất cơ chế và chính trị, được gọi là "bác ái chính trị". Đó là một sự dấn thân tích cực, là hoa trái của tình yêu Đức Kitô đối với mọi người nam nữ, những người được coi như là anh em chị em. Mục đích của nó là một thế giới nhiều công bằng và huynh đệ hơn, nơi mà nhu cầu của những người cùng cực nhất được quan tâm hết mực.

JPIC tận lực cho việc cổ vũ tất cả những hình thức bác ái trên đây. Tuy nhiên, nó có một ơn gọi đặc biệt đó là cổ vũ tình **bác ái chính trị**, tìm cách loại trừ những nguyên nhân gây nên nghèo đói và bạo lực. Bàn tay sẵn sàng sẽ thúc đẩy việc phát triển toàn vẹn các thành phần này trong xã hội, những người nghèo nhất và những người bị khinh chê nhất, hoạt động để biến đổi "những cơ cấu tội lỗi" (x. SRS 36, 36b, 36f, 37c, 38f, 39g, 40d, 46e) hiện hành đang bần cùng hóa cuộc sống của biết bao con người.

OFMVN

"Các giá trị phan sinh hiện diện trong Dòng
từ khi Dòng được khai sinh
bởi vì đó là những giá trị
của linh đạo thánh Phanxicô."

3
CĂN TÍNH JPIC PHAN SINH

3.1. JPIC trong linh đạo phan sinh, Hiến chương và trong Dòng Anh em Hèn mọn

3.1.1 JPIC: một chiều kích của đoàn sủng chúng ta, một lối sống và và sứ mạng

Để hiểu được cơ cấu JPIC trong Hội Dòng điều quan trọng là nhớ lại một lần nữa rằng trên hết tất cả Công lý, Hòa bình và Toàn vẹn tạo thành là những giá trị; đó là một linh đạo. JPIC phát sinh từ một linh đạo tập trung vào kế hoạch sự sống Thiên Chúa đối với mọi loại, và chúng ta được mời gọi cộng tác vào dự phóng này. Nó được nuôi dưỡng qua việc khám phá ra dung mạo nhân hậu và đầy lòng thương xót của Thiên Chúa của Đức Giê-su. Vị Chúa này được mạc khải trong lịch sử và được nhận ra nơi thực tại con người cũng như sự vật xung quanh chúng ta. Nó trổ hoa từ khao khát bước theo Đức Giê-su với lòng thương xót, trong một thế giới bất công, tan vỡ và bạo lực. Nó phát sinh từ nhu cầu biện phân những dấu chỉ của cuộc sống mà Thần Khí đang tác tạo hôm nay.

Trong khi điều này đúng với các Kitô hữu nói chung, thì đối với chúng ta, những anh em phan sinh, JPIC là một chiều kích căn bản của đoàn sủng. Điều này được ghi trong Điều 1, khoản 2 của Hiến Chương, hiểu như là một tóm lược súc tích về các yếu tố chủ yếu của đời sống chúng ta "những người anh em, theo chân thánh Phanxicô, được liên kết lại với nhau để hướng đến một đời sống Phúc âm triệt để, nghĩa là: sống trong tinh thần cầu nguyện và sốt mến, trong tình huynh đệ, họ giới thiệu một chứng tá hoán cải và hèn mọn; trong tình bác ái đối với mọi người, họ loan báo Tin mừng xuyên qua toàn thể thế giới, rao giảng sự hòa giải, công lý bằng việc làm, và bày tỏ lòng tôn trọng đối với thụ tạo." Sống và rao giảng Tin mừng qua công việc hòa giải, hòa bình, công lý và quan tâm đến tạo thành không phải là một hoạt động trong số các hoạt động khác: mục vụ giáo xứ, học đường, mục vụ giới trẻ, chăm lo cho Dòng Ba tại thế và các Dòng nữ, các điểm truyền giáo,… Đúng hơn, đó là chiều kích thiết yếu của ơn gọi chúng ta, như cầu

nguyện, huynh đệ, hèn mọn và Phúc âm hóa. JPIC là một lối sống và là một sứ mạng; qua công tác này chúng ta được thách đố bởi những vấn nạn của con người và chúng ta dấn thân cho điều mà mọi người quan tâm, điều mà toàn thể nhân loại được sống đúng với phẩm giá. Do đó, JPIC bao gồm toàn bộ đời sống chúng ta; nó là trục trung tâm đi qua mọi khía cạnh đời sống tu trì và phan sinh của chúng ta: cầu nguyện, huynh đệ, huấn luyện, kinh tế, lời khấn, sứ vụ,v.v. Tất cả anh em, ở bất kỳ độ tuổi hay sứ vụ nào, đều được mời gọi toàn nhập các chiều kích này trong một cách thức quân bình xuyên qua tiến trình đời sống của mình.

3.1.2 Lịch sử JPIC trong Hội Dòng

Từ khi Dòng được khai sinh các giá trị JPIC đã hiện trong Dòng bởi vì đó là những giá trị đời sống thiêng liêng của thánh Phanxicô. Tuy nhiên, chỉ từ Công đồng Vatican II trở đi Hội Dòng mới hiểu nó theo nghĩa của thời đại nhiều hơn, như là một thực tại xã hội. Sau Công Đồng và sau lần duyệt xét lại Hiến Chương vào năm 1967, có một cố gắng to lớn từ phía Hội Dòng trong việc nhận hiểu ơn gọi của chúng ta trong thế giới hôm nay. Từ lúc ban hành Hiến Chương hiện thời, có một tiến trình phân định mà trong đó việc lựa chọn công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành đã trở nên ngày một dứt khoát hơn. Những thời điểm then chốt trong tiến trình này diễn ra tại các kỳ Tổng Tu Nghị, các Hội Đồng Dòng mở rộng của Dòng, cũng như tại văn phòng Công lý và Hòa bình của Trung Ương Dòng năm 1980. Một bản mô tả về tiến trình này cùng với những thảo luận từ các Tổng Tu Nghị và Hội Đồng Dòng mở rộng được tìm thấy trong phần III của thủ bản JPIC với tựa đề "Những khí cụ hòa bình" .

3.1.3. JPIC trong Tổng Hiến Chương

JPIC là chiều ngang ơn gọi chúng ta, cho nên nó xuất hiện trong tất cả các chương của Hiến Chương. Tuy nhiên, nó được đề cập đến cụ thể nhất trong chương IV và chương V, bàn về tinh thần hèn mọn và Phúc âm hóa.

3.1.3.1 Lựa chọn người nghèo và công lý

1. Lựa chọn người nghèo hiện diện chủ yếu trong Hiến Chương như là một lựa chọn để tháp nhập, như được ghi trong Hiến Chương điều 66 khoản 1: "Để theo sát hơn và biểu lộ rõ ràng hơn sự tự hủy của Đấng Cứu Thế, anh em hãy sống cuộc đời và thân phận của những kẻ bé mọn trong xã hội, luôn luôn sống giữa họ như những người hèn mọn; anh em hãy góp phần làm cho Nước Chúa trị đến bằng cách tự xác định vị trí của mình như thế trong xã hội."

2. Việc lựa chọn người nghèo này dựa trên sự hiểu biết của chúng ta về đường lối hành động của Thiên Chúa, trên hành trình bước theo Đức Kitô; đó là một bắt buộc đối với mọi anh em: "Theo gương thánh Phanxicô, được Chúa dẫn đến giữa những người phung cùi, tất cả và mỗi một anh em hãy chọn lựa ưu tiên phục vụ cho những người bên lề, những người nghèo, những người bị áp bức, những

người đau khổ và những bệnh nhân. Anh em hãy lấy làm vui mừng khi được sống giữa họ và hãy biểu lộ lòng thương xót đối với họ (HC 97,1).

3. Từ góc độ linh đạo và xã hội này, các anh em có thể "nêu cao một hình ảnh tiên tri bằng gương sáng đời sống của chính mình để đánh bại 'các giá trị giả dối' của thời đại chúng ta" (HC 67) và góp phần làm cho Nước Chúa trị đến (x. HC 66,1).

4. Sống giữa những người nghèo, chúng ta học hỏi nơi họ (x. HC 93,1); chúng ta quan sát những biến cố hiện thời và đọc thực tại xung quanh chúng ta từ góc nhìn của họ (x. HC 97,2). Bằng cách này chúng ta có thể thực sự phục vụ họ, và "anh em hãy hoạt động thế nào để chính những người nghèo ý thức hơn về nhân phẩm của họ cùng bảo vệ và phát triển nhân phẩm đó" (HC 97,2).

5. Một khi sống trong sự hiệp thông với người nghèo, chúng ta cũng được mời gọi bảo vệ quyền lợi của họ và tố cáo tất cả những gì phá hủy những quyền lợi này (x. HC 69,1 và 2; 97,2).

6. Anh em phải bảo vệ quyền lợi của người nghèo trong tinh thần hèn mọn, khước từ mọi cám dỗ dẫn đến những hành vi quyền lực và bạo động(x. HC 69,1), và bảo đảm rằng không khinh miệt cũng như phán xét những người quyền thế và giàu có (x. HC 98,1).

7. Liên đới với người nghèo phải đưa chúng ta đến chỗ chia sẻ với họ của cải của chúng ta (x. HC 72,3).

8. Anh em hãy trao ban chính mình để thiết lập một xã hội công bằng, tự do và hòa bình, cùng với tất cả những người thành tâm thiện chí. Anh em hãy xem xét những nguyên nhân của từng hoàn cảnh, và tham dự vào các sáng kiến liên quan đến bác ái, công lý và liên đới có tính quốc tế (x. HC 96,2).

9. "Ngay trong lòng Giáo hội và Hội dòng, anh em hãy hoạt động cách khiêm tốn và dũng cảm để quyền lợi và phẩm giá của tất cả mọi người được tôn trọng và đảm bảo" (HC 96,3).

10. Với "những ai đe dọa mạng sống và tự do" anh em hãy "trao ban cho họ Tin mừng hòa giải và sám hối" (x. HC 98,2).

3.1.3.2 Hòa bình

Theo như Hiến Chương, nhiệm vụ loan báo và cổ võ hòa bình có những đặc điểm sau:

1. Tất cả anh em hãy là những tác nhân của hòa bình (x. HC 68).

2. Để trở thành những người kiến tạo hòa bình, anh em phải có một tâm hồn bình an, xây dựng thái độ hèn mọn (x. HC 68,2).

3. Sức mạnh của hành vi xây dựng hòa bình nảy sinh từ chứng tá đời sống của người anh em; vì thế tiên vàn việc loan báo hòa bình phải được nhận ra nơi các công việc của chúng ta (x. HC 1,2). Hòa bình phải được cổ vũ trong những mối liên hệ giữa anh em (x. HC 390) và những ai làm việc trong huynh đệ đoàn chúng ta phải được đối xử công bằng (x. HC 80,2).

4. Trong công việc Phúc âm hóa, nhất thiết phải loan báo sự bình an (x. HC 68,2; 85).

5. Để xây dựng Vương Quốc Thiên Chúa, bên cạnh việc loan báo hòa bình, anh em còn phải tố cáo "cả mọi thứ hành động gây chiến và cuộc chạy đua vũ trang như là một vết thương trầm trọng cho thế giới và một sự xúc phạm rất to lớn đối với người nghèo" (HC 69,2).

6. Việc cổ võ công lý và hòa bình đòi hỏi sự cộng tác với "tất cả những người thiện chí" trong việc xây dựng một xã hội công bằng và có phẩm giá" (HC 96-98).

7. Trong khi thiết lập hòa bình, anh em có một sứ mạng cụ thể là "những khí cụ hòa giải" (x. HC 1,2; 33,1; 70; 98,2).

8. Là những anh em hèn mọn, công việc của chúng ta đối với hòa bình dẫn chúng ta đến con đường bất bạo động (x. HC 68,2; 69,1; 98,1).

9. Nhiệm vụ cổ võ cho công cuộc hòa giải và một tình huynh đệ phổ quát bao hàm thái độ tôn trọng và chăm sóc tự nhiên "vốn đang bị đe dọa từ mọi phía" (HC 71).

3.1.3.3 Sự toàn vẹn của tạo thành

Hiến chương điều 71 tuyên bố: "Đi theo dấu chân thánh Phanxicô, anh em hãy tỏ lòng kính trọng đối với thiên nhiên, ngày nay đang bị đe doạ khắp nơi, nhằm trả lại cho thiên nhiên sắc thái huynh đệ nguyên thủy và biến nó thành hữu ích cho mọi người hầu tôn vinh Thiên Chúa Tạo Hoá". Mặc dù đoạn văn ngắn ngủi, nó diễn tả một thái độ căn bản chúng ta cần có liên quan đến chị-mẹ đất của chúng ta. Nó mời gọi chúng ta có "một thái độ cung kính".

1. **Một thái độ tôn trọng** – Tôn trọng nghĩa là nhìn sự vật cách chăm chú: để hiểu biết, ngưỡng mộ, chiêm ngắm, yêu mến Thiên Nhiên. Đó là một lời mời gọi đón nhận Thiên Nhiên và tất cả mọi thụ tạo như là một quà tặng, để ca ngợi Đấng Tối Cao xuyên qua các thụ tạo, bởi vì tất cả chúng diễn tả tình yêu Thiên Chúa. Tôn trọng dẫn chúng ta đến việc phê phán mọi hình thức khai thác và sản xuất thiếu tôn trọng Thiên Nhiên, phá hủy nó bằng những cách thức không thể phục hồi được.

2. **Trả lại cho Thiên Nhiên địa vị là anh em** – Nhân loại và Thiên Nhiên chia sẻ một vận mệnh chung: cả hai đều là những thụ tạo và đều được cứu độ (x. Rm 8). Không nghi ngờ gì nữa, học thuyết phan sinh là một con đường đặc trưng nhìn

ngắm Thiên Chúa và gắn bó với Người, nhưng nó cũng còn là một con đường cụ thể và đặc biệt trong việc hiện diện giữa thế giới và đối xử với thụ tạo trong Thiên Nhiên: nó được cấu thành xung quanh ý niệm tình huynh đệ phổ quát, nơi mà cây cỏ, muôn thú, và tất cả mọi thụ tạo trở thành anh em chị em với nhau.

3. **Vai trò hữu ích của Thiên Nhiên** – hữu ích nhưng không vị lợi. Không hữu ích theo nghĩa kinh tế, khi mà sự vật và con người có thể bị mua bán và bị biến thành một món tiền. Đúng hơn, chúng ta đề cập đến sự hữu ích nào cổ võ sự toàn vẹn của cá nhân và của mọi dân tộc. Đó là sự hữu íchq xuất phát từ tình yêu, cùng một tình yêu qua đó Cha trên trời mong muốn rằng tất cả đều có được sự sống phong phú. Điều đó đưa đến kết luận rằng con người là cùng đích ưu việt của mọi loài thọ tạo khác, không có mối quan tâm nào khác có thể được đặt trên mối bận tâm đến loài người. Chúng ta cần tìm ra những hình thái sản xuất cổ võ sự tự do của cá nhân lẫn tập thể, cùng với sự sáng tạo có trách nhiệm nhằm cổ võ sự tôn trọng đối với Tạo thành. Chúng ta phải thúc đẩy những mối quan hệ bình đẳng giữa các quốc gia và các đại lục, tôn trọng sự đa nguyên văn hóa, và tìm kiếm những phương thức có thể hiệp nhất chúng ta lại trong hòa bình và tự do.

3.1.4. JPIC và những giá trị hàng ngang - Ý nghĩa của tác động theo chiều ngang

JPIC là một khía cạnh trong ơn gọi của chúng ta, như cầu nguyện, huynh đệ, hèn mọn và Phúc âm hóa. Trong cơ cấu đời sống chúng ta, những anh em hèn mọn, tất cả những chiều kích này đều có tính quyết định và tác động qua lại, và chúng có liên hệ mật thiết, tương thuộc, mỗi yếu tố đều đòi hỏi có những yếu tố kia.

- Việc sống các giá trị JPIC tác động đến đời sống cầu nguyện và huynh đệ đoàn của chúng ta, cũng như cách thức chúng ta ngắm nhìn thực tại, nhiệm cục cứu độ, phong cách sống và sứ vụ. Sống các giá trị JPIC làm cho lời cầu nguyện và việc cử hành Thánh Thể của chúng ta hiện tại hơn đối với các thực tại của xã hội và thế giới xung quanh chúng ta. Nó khuyến khích chúng ta áp dụng Lời Chúa và trong những thực tại này, đọc Kinh Thánh từ góc độ của những người nghèo, và bao gồm họ vào trong các bài giảng và huấn giáo của chúng ta. Các giá trị JPIC khuyến khích chúng ta cổ vũ hòa bình trong các mối liên hệ của chúng ta với các anh em, học biết giải quyết những mâu thuẫn theo phương thức bất bạo động, và sống tha thứ và hòa giải. Khi chúng ta chuẩn bị Dự phóng đời sống cộng đoàn, nó động viên chúng ta phân tích những dấu chỉ thời đại, làm cho việc phục vụ người nghèo trở thành một phần của dự phóng chúng ta, và chứng tỏ sự quan tâm của chúng ta đối với tạo thành qua việc cổ vũ một lối sống đơn giản và một lối sử dụng của cải theo tinh thần Phúc âm. Trong lĩnh vực Phúc âm hóa, sống các giá trị JPIC khiến chúng ta dành ưu tiên cho chứng tá đời

sống cá nhân và cộng đoàn, theo Hiến Chương (điều 89, khoản 1), "là bước đầu và là cách thức thứ nhất loan báo Tin mừng. Bất kỳ anh em nào cũng có thể và phải loan báo Tin mừng…" Để hiến dâng một chứng ta đời sống Tin mừng thực sự, chúng ta phải sống trong tình liên đới với người nghèo, hoạt động cho công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành. Trong tất cả các sứ vụ của chúng ta, phải dứt khoát rằng "…điều được coi là Phúc âm hóa thì không chỉ là loan báo minh nhiên sứ điệp Kitô, nhưng còn là thăng tiến con người thực sự, là chiến đấu vì các quyền con người, là dấn thân cho công lý và hòa bình…" (OFI, tr. 89; x. EN, ch. II và III).

- Mặt kia của đồng tiền là JPIC không thể sống nếu nó không dựa trên một sự gặp gỡ cá vị với Đức Giê-su Kitô, trên việc lắng nghe Chúa trong Kinh Thánh, trong Hội Thánh, nơi con người (nhất là người nghèo), và nơi các biến cố của thế giới. JPIC không thể là công việc của những con người cô độc hoạt động bên ngoài huynh đệ đoàn, nhưng là những anh em tận tụy với cuộc sống trong huynh đệ đoàn và là những người dấn thân cho việc tìm kiếm và phân định có tính cộng đoàn trong việc phát triển dự phóng đời sống chung. Các giá trị JPIC phải được sống từ góc độ hèn mọn, chấp nhận cuộc sống và địa vị của những người bé mọn trong xã hội (x. HC 66,1), tháp nhập vào thực tại của thế giới, thực thi việc tôn trọng đối với tạo thành, bước đi trên những nẻo đường bất bạo động và liên đới với những người bị loại trừ. Công việc biến đổi này được JPIC đề xuất không đơn thuần là một thứ công tác xã hội, nhưng nó là một sứ mạng Phúc âm hóa dựa trên ơn gọi mà chúng ta lãnh nhận từ Chúa Giê-su để loan báo Vương Quốc Thiên Chúa bằng lời nói và việc làm. Nó là bổn phận của nhân tính và của tình huynh đệ phổ quát.

3.2 Hội nhập JPIC vào trong Phúc âm hóa và huấn luyện

3.2.1 JPIC trong việc Phúc âm hóa

Trong việc chỉ ra các phương thức Phúc âm hóa, Hiến Chương đi theo sơ đồ thánh Phanxicô đề nghị trong Bản Luật Không sắc chỉ, chương XVI: "Còn các anh em ra đi, thì có thể sống giữa họ theo Thánh Khí bằng hai cách. Một là : đừng tranh cãi hay chống báng, nhưng hãy tuân phục 'mọi người vì Thiên Chúa' (1Pr 2,13) và tuyên xưng mình là Kitô hữu. Hai là : khi thấy đẹp lòng Chúa, anh em hãy loan báo Lời Chúa…" (x. HC 89):

- Trước hết, chúng ta tìm cách loan báo Tin mừng qua chứng tá đời sống, sống như những người hèn mọn trong tình huynh đệ, qua phẩm chất những chọn lựa có tính Tin mừng của chúng ta, và qua tình yêu của chúng ta đối với mọi người, đặc biệt là những người chịu thiệt thòi nhất. Cách thức Phúc âm hóa này dành riêng cho các anh em chúng ta.

OFMVN

- Thứ hai, chúng ta tìm cách loan báo Tin mừng xuyên qua việc làm chứng của chúng ta đối với Lời Chúa hoặc xuyên qua việc loan báo một cách minh nhiên, điều mà thánh Phanxicô coi là một đặc sủng được trao ban cho một số chứ không phải cho tất cả anh em.

Ưu tiên làm chứng là nguyên tắc hướng dẫn JPIC và đưa đến những hệ quả khác nhau:

- Tất cả anh em phải tìm cách tái khám phá ý nghĩa của việc Phúc âm hóa trong đời sống và sứ vụ của mình. Là một người loan báo Tin mừng không lệ thuộc vào chức thánh, hay sự dấn thân cho việc rao giảng, hay tham gia vào các cơ cấu mục vụ của Hội Thánh như giáo xứ. Đúng hơn, lòng trung tín đối với sứ vụ của chúng ta đòi hỏi một sự hiểu biết năng động và cởi mở của tiến trình mà qua đó đặt chúng ta vào giữa những anh chị em ngoài Kitô giáo và không có niềm tin tôn giáo.
- Ngài chứng tá cá nhân, còn cần đến chứng tá cộng đoàn. Đời sống của anh em phải được sống triệt để, như để trao ban ý nghĩa, như để khơi gợi lên những thắc mắc về Thiên Chúa và về Vương Quốc của Người. Đây là khẳng định được Hiến Chương điều 67 khẳng định: "anh em nêu cao một hình ảnh ngôn sứ bằng gương mẫu đời sống của mình, ngõ hầu đánh bại 'các giá trị giả dối' của thời đại này".
- Sau hết, "Phúc âm hóa không chỉ là loan báo minh nhiên sứ điệp Kitô giáo, nhưng còn là thăng tiến con người thực sự, là chiến đấu vì các quyền con người, là dấn thân cho công lý và hòa bình…" (OFI, tr. 89).

a) từ góc độ chứng tá đời sống

- Liên quan đến đời sống huynh đệ (x. HC 87) và hèn mọn (x. HC 85);
- Sống điều mà chúng ta tuyên khấn (x. HC 86);
- Thể hiện tình yêu và giúp đỡ trong mối tương quan huynh đệ; thực hiện sự bình đẳng và phục vụ hỗ tương, không phân biệt anh em giáo sĩ hay anh em giáo dân; loại bỏ mọi tương quan quyền lực, loại trừ sự bất bình đẳng trong việc sử dụng các tài nguyên kinh tế giữa các cá nhân, các cộng đoàn và các Tỉnh dòng (x. HC 38; 40; 41).
- Làm các công việc nhà của huynh đệ đoàn; khi có những người ngoài đến làm những công việc này, thì đối xử họ cách công bằng (x. HC 80).
- Giải quyết mâu thuẫn thông qua đối thoại chứ không qua quyền hành và thao túng; không gạt bỏ những anh em ít học hoặc đau yếu thể xác, nhưng âu yếm chăm sóc họ (x. HC 44);
- Biểu lộ lòng thương xót trong cách xét đoán và thái độ chúng ta đối với những người nghiện ngập, nhiễm AIDS, gái mại dâm, những người đồng tính, người ly dị, và người nước ngoài, etc;

- Sống đơn giản (x. HC 48,2; 67; 72,2); khuyến khích cách hành xử thân thiện với môi trường đối với tạo thành trong đời sống hàng ngày của chúng ta (x. HC 71);
- Chào đón người nghèo đến với chúng ta (x. HC 51; 52);
- Sống gần gũi với người nghèo và bảo vệ quyền lợi của họ (x. HC 66; 69);
- Quản trị tài sản bằng những phương thức hợp đạo đức và hợp với Tin mừng (x. HC 53; 72,3; 82).
- Tố cáo chiến tranh và việc chạy đua vũ trang (x. HC 69);
- Trở nên những tác nhân hòa giải (x. HC 70).

b) Từ quan điểm của Hiến Chương, chương V, đề cập nhiều nhất đến việc Phúc âm hóa

- Từ bỏ mọi đặc quyền đặc lợi, ngoại trừ tinh thần hèn mọn (x. HC 91);
- Lắng nghe và tiếp đón tất cả mọi người, nhất là người nghèo (x. HC 93,1-2);
- Cổ võ việc hội nhập văn hóa đức tin và Phúc âm hóa các nền văn hóa, qua đó sẽ thúc đẩy phát triển những giá trị nhân bản đích thực và loại bỏ tận gốc rễ mọi mối đe dọa đối với phẩm giá con người (x. HC 92; 94);
- Thúc đẩy việc đối thoại và cộng tác liên tôn và đại kết (x. HC 95,1-3);
- Phân tích có phê bình các thực tại văn hóa xã hội xung quanh chúng ta, và khuyến khích nhận thức đối với Giáo huấn xã hội của Hội Thánh, để có thể đưa ra phản ứng mang tính chất Kitô giáo đối với các vấn đề xã hội (x. HC 96,1);
- Thúc đẩy cộng tác với "tất cả những người thiện chí" hầu tạo nên "một xã hội công bằng, tự do và hòa bình", cổ vũ lòng tôn trọng quyền con người, bắt đầu với Hội Dòng và Hội Thánh (x. HC 96,2-3);
- Lựa chọn người sống bên lề xã hội, người nghèo, người đau khổ và yếu nhược, sống hiệp thông với họ, sử dụng mọi nỗ lực để chính người nghèo trở nên ý thức đầy đủ hơn về phẩm giá của họ và để họ có thể bảo vệ và tăng cường nó (x. HC 97,1-2);
- Khiêm nhường ủng hộ người giàu có và quyền thế, mời họ thực thi tình liên đới và công bằng, kêu gọi hoán cải đối với những ai đe dọa đến sự sống và tự do (x. HC 98, 1-2).

3.2.1.1 JPIC trong các lĩnh vực khác của Phúc âm hóa

Các giá trị JPIC hiện diện trong tất cả mọi lĩnh vực Phúc âm hóa phan sinh; đó là những giá trị hàng ngang, bởi vì đó là đặc trưng linh đạo của chúng ta. Các giá trị này tiên vàn phải hiện diện trong Dự phóng đời sống cộng đoàn và trong chứng tá của huynh đệ đoàn, một phần trong bất cứ công tác Phúc âm hóa nào. Tuy nhiên, các giá trị JPIC cũng cần hiện diện nơi công việc cụ thể của các giáo xứ, học đường, các hoạt động văn hóa hay sứ vụ ad gentes, đơn giản là kể ra một vài trong số các hoạt động Phúc âm hóa phổ biến hơn của chúng ta. Sau đây là những

ví dụ làm thế nào để các giá trị JPIC có thể được thúc đẩy trong các hoạt động Phúc âm hóa:

- Tất cả mọi hoạt động, với tư cách cá nhân hay cộng đoàn, cần được xem xét để loại bỏ bất cứ dấu vết nào của bất khoan dung, chia rẽ, loại trừ hoặc thiếu bình đẳng. Việc bước theo Đức Giê-su xác thực một khi chúng ta nhìn nhận giá trị của từng cá nhân, và khi chúng ta thực thi lòng thương xót, hòa giải, tha thứ, v.v.
- Ở các giáo xứ, các giá trị JPIC hàng ngang xuất hiện trong việc dạy giáo lý, trong phụng vụ và trong hoạt động bác ái của cộng đoàn.
- Trong cả lớp giáo lý lẫn học đường, cần đặc biệt cổ võ quan tâm đến người nghèo, những tình trạng bất công xã hội hay những phương thức giải quyết mâu thuẫn một cách hòa bình; quan tâm đến sự hòa bình trong các gia đình, trong Hội Thánh và thế giới; cũng như quan tâm chăm sóc tạo thành. Các chương trình giáo dục cần được tổ chức sao cho có liên hệ với hòa bình, quyền con người và chăm lo cho môi trường.
- Các giáo xứ và học đường phải được tháp nhập vào đời sống của dân chúng và dân cư địa phương mà các cơ sở này tọa lạc. Cũng cần cộng tác với các tổ chức, các phong trào và các Hội Thánh khác nhằm thăng tiến đời sống và phẩm giá con người (x. HC 93,1; 95; 96,2).
- Trong những công tác mục vụ khác nhau, chúng ta nên khuyến khích sự cộng tác giữa các anh em và anh chị em giáo dân.
- Sứ vụ của chúng ta, phù hợp với linh đạo và truyền thống, và như được chương V của Hiến Chương cổ võ, cần khuyến khích công tác mục vụ xã hội. để thực hiện điều này chúng ta cần phải nâng cao nhận thức về Giáo huấn xã hội của Hội Thánh trong huấn luyện khởi đầu cũng như trong huấn luyện thường xuyên, và trong các anh chị em giáo dân làm việc với chúng ta (x. HC 96). Các chủ đề căn bản trong Giáo huấn xã hội bao gồm phẩm giá con người và nhân quyền, tính liên đới, bổ trợ và công ích, nghèo đói và phát triển, hòa bình và môi sinh. Phần lớn những gì được ghi trong Hiến Chương, đặc biệt là trong chương IV và chương V, và trong Đường hướng huấn luyện phan sinh, không được anh em hiểu bởi vì các anh em này không được huấn luyện về Giáo huấn xã hội của Hội Thánh Công giáo. Việc thiếu hiểu biết này khiến cho việc sống các nguyên tắc này càng thêm khó khăn hơn. Chúng ta cần một nền huấn luyện giúp chúng ta hiểu tốt hơn thực tại cũng như cấu trúc xã hội mà ta đang sống.
- Các giáo xứ và học đường là những nơi đặc biệt thích hợp để gầy dựng nên những đội ngũ JPIC hoặc các ủy ban JPIC. Bao gồm các tu sĩ và giáo dân, họ có thể thúc đẩy toàn thể giáo xứ hoặc cộng đồng giáo dục hoạt động cho và thực hiện ước mơ sống các giá trị JPIC.

- Sứ mạng ad gentes của chúng ta cũng cần bao gồm nhiệm vụ nhận biết những mục tiêu của Giáo huấn xã hội của Hội Thánh. Những mục tiêu này hình thành nên một bộ phận trọn vẹn của công tác Phúc âm hóa. Mô hình truyền giáo của Hội Thánh đã biến dịch từ kiểu mẫu quy Hội Thánh một cách độc quyền sang mô hình trong đó Vương Quốc Thiên Chúa và các giá trị của Vương Quốc ấy (hòa bình, công lý, tình huynh đệ phổ quát, tôn trọng vô điều kiện đối với sự sống và tạo thành) đã trở thành những mục đích chủ yếu trong sứ vụ của Hội Thánh. Trong mô hình này, cùng với việc đối thoại thì hội nhập văn hóa đóng vai trò quan trọng (x. HC 92; FEGC 134-142). Đối thoại phải được thực hiện cùng với văn hóa, với các Hội Thánh Kitô khác và với các tôn giáo khác. Liên quan đến đối thoại liên tôn, chúng ta có thể thực hiện điều được gọi là đối thoại qua cuộc sống. Nghĩa là chúng ta có thể cộng tác trên tất cả những vấn đề liên quan đến việc thăng tiến người nghèo, bảo vệ nhân quyền, môi trường và kiến tạo hòa bình.
- Các trường đại học và trung tâm văn hóa phan sinh cần đặc biệt quan tâm đến các chương trình cổ võ môi sinh và những vấn nạn liên quan đến hòa bình, và bất bạo động, như đã được ghi trong các đề nghị của Tổng Tu Nghị 2003. Chúng ta được thách đố phát huy một nền thần học Phan sinh có thể đáp ứng lại những thách đố trong thời đại chúng ta, những thách đố về môi sinh, nghèo đói, nhân quyền, hòa bình, công lý, đại kết và tôn trọng sự sống (x. RFF 227; RS 142).
- Tất cả các sứ vụ của chúng ta phải phù hợp với nhận thức về và phải nhấn mạnh đến tầm quan trọng của điều được gọi là "công bằng sinh thái"; nó đề cập đến mối liên hệ chủ yếu giữa những vấn nạn môi sinh và các vấn đề nghèo khó, hòa bình và công lý.

3.2.1.2 Những dự phóng JPIC cụ thể

Trong khi đúng là các giá trị JPIC hiện diện như các giá trị hàng ngang trong tất cả công việc của chúng ta, thì mức độ nghiêm trọng và tính cấp thiết của vô số vấn đề phải đối diện như nghèo khó, xâm phạm nhân quyền, bạo lực và phá hoại môi sinh đưa chúng ta đến chỗ tạo ra những dự phóng JPIC cụ thể. Những dự phóng này có thể bao gồm cả những dự phóng mà các anh em ta đang ủng hộ, ví dụ như Baketik ở xứ Basque thuộc Tây Ban Nha , một trung tâm hòa bình và giải pháp luân lý cho các xung đột; huynh đệ đoàn Pace e Bene ở Las Vegas (Hoa Kỳ), dấn thân cổ võ bất bạo; và Cirles of Silence, được các anh em ở Pháp ủng hộ. Tuy nhiên, các dự phóng đó cần gồm cả những huynh đệ đoàn được tổ chức nên để ưu tiên đáp trả những thách đố này, ví dụ như các huynh đệ đoàn sống và đồng hành với những người dân không có đất đai ở Bra-xin, những người tha hương ở Cô-lum-bi-a; hoặc huynh đệ đoàn cổ võ dự phóng Mục vụ-Môi sinh (Eco-Pastoral Project) ở In-đô-nê-si-a.

3.2.2 JPIC trong huấn luyện

Như chúng ta đã thấy ở trên, các giá trị JPIC là một chiều kích hàng ngang của đời sống chúng ta (x. HC 1,2; RFF 62), nghĩa là nó thấm nhập vào mọi khía cạnh đời sống. Nó là phần thiết yếu của đoàn sủng chúng ta, cũng như cầu nguyện, huynh đệ, hèn mọn và truyền giáo. Chúng ta sống các chiều kích này cùng một lúc, như một thực tại duy nhất. Trong những hoàn cảnh khác nhau, anh em có thể nhấn mạnh đến khía cạnh này hay khía cạnh kia, nhưng tất cả các yếu tố đó đều phải hiện diện trong đời sống của người anh em hèn mọn. Đó là điều vô cùng quan trọng khiến chúng ta nhận thức và đào sâu sự thống nhất trọn vẹn của đời sống chúng ta. Từ nó tuôn chảy một linh đạo đích thực, toàn nhập và nhập thể, bao gồm sự hòa giải và hòa bình, chia sẻ cuộc sống chúng ta với người nghèo, sống với họ và sống như họ, tôn trọng tạo thành, và hi vọng một trời mới đất mới. Đường hướng Huấn luyện Phan sinh theo đuổi cách thức huấn luyện anh em trong thể thức sống (forma vitae) và vì thể thức sống. Kinh nghiệm về Thiên Chúa là Cha và bước theo Đức Kitô, Đấng mà Phanxicô đã gặp thấy nơi thánh giá Đa-mi-a-nô, qua việc ôm hôn người phung, và nơi việc lắng nghe Phúc âm (x. RFF 36), khiến cho Phanxicô trở thành anh em của tất cả mọi người và mọi thụ tạo (x. RFF 37). Đó là một hành trình hoán cải liên tục đối với ngài, cho phép ngài "… vượt qua từ một đời sống tập trung vào chính mình chuyển dần sang khuôn mình theo Đức Kitô" (RFF 38). Đích thực là chính trên nền tảng vững chắc này mà sự toàn nhập giữa Huấn luyện, Phúc âm hóa và JPIC diễn ra. Tăng trưởng trong thể thức sống để chúng ta có thể loan báo Tin mừng là khả dĩ bao lâu hành trình hoán cải liên lỉ này biến chúng ta thành những con người của hòa giải, hòa bình, công bình và quan tâm đến tạo thành (x. RFF 86). Đây là sự biểu lộ kế hoạch ban đầu của Thiên Chúa đối với tạo thành, một tạo thành tự bản chất là tốt đẹp. Giữa huấn luyện khởi đầu và huấn luyện thường xuyên không chỉ có một mối liên hệ nhưng còn có tác động hỗ tương sâu sắc. Nếu như huấn luyện đích thực là "một tiến trình tăng trưởng và hoán cải liên lỉ liên hệ đến toàn bộ đời sống cá nhân" (RFF 2), và nếu như nền huấn luyện Phan sinh theo đuổi cách thức huấn luyện anh em trong tính toàn thể của đoàn sủng chúng, thì việc huấn luyện nhắm đến các giá trị JPIC là một phần thiết yếu của tiến trình này và của toàn bộ đời sống phan sinh chúng ta. Điều này xảy ra trong bối cảnh một huynh đệ đoàn đang sống trong lịch sử và trong thế giới. Huấn luyện hướng đến toàn thể đặc sủng chúng ta, bao gồm các giá trị JPIC, đòi hỏi chúng ta áp dụng các nguyên tắc huấn luyện Phan sinh tìm thấy nơi Đường hướng huấn luyện phan sinh: đó phải là một nền huấn luyện được trải nghiệm, thực tếhành, hội nhập văn hóa và mở ra với những hình thức mới mẻ của cuộc sống và phục vụ. Nó cũng đòi hỏi chúng ta áp dụng các nguyên tắc linh đạo và các sư phạm của RFF là những yếu tố then chốt đối với một nền linh đạo JPIC: bước theo Đức Kitô nghèo khó, khiêm nhường và chịu đóng đinh, Đấng được tìm thấy nơi Lời Chúa, nơi Bí tích Thánh Thể, nơi Hội Thánh và nơi những người bị hành xử khắc nghiệt của thế giới này; một linh đạo thực tiễn và nhập thể;

cởi mở và trung tín với thế giới ngày nay; tháp nhập và hội nhập văn hóa; đối thoại. Thật rõ ràng là những nguyên tắc này, những yếu tố then chốt này, có rất nhiều điều để đóng góp cho JPIC. Nếu những yếu tố này được nghiêm túc tiếp thu, JPIC được bảo đảm vai trò thích đáng trong toàn thể tiến trình huấn luyện. Nếu bị gạt sang một bên, trong việc huấn luyện, JPIC cũng sẽ bị gạt sang một bên, cả trong huấn luyện khởi đầu lẫn trong huấn luyện thường xuyên. Tuy nhiên, cần phải được nói lên rằng nếu một mặt JPIC cung cấp cho huấn luyện khởi đầu và huấn luyện thường xuyên các yếu tố chính yếu cho nhiệm vụ của nó, thì mặt khác các linh hoạt viên JPIC và các thành viên trong Hội đồng JPIC Tỉnh Dòng phải nhận ra nhu cầu huấn luyện bản thân để thực hiện tốt công tác của mình. Một nền huấn luyện như thế không bị giới hạn trong các lĩnh vực JPIC nhất định, nhưng cần bao hàm tất cả mọi chiều kích cần thiết để sống đúng thực thể thức sống của chúng ta.

3.3 Cơ cấu JPIC trong Hội dòng

3.3.1. Cơ quan JPIC trung ương

a) Ở cấp độ trung ương

- Văn phòng JPIC trung ương bao gồm một linh hoạt viên, một phụ tá và "nếu thuận lợi, thì gồm cả một Tổng Cố Vấn có vai trò cầu nối với Trung ương Dòng (x. PPSS 3,1).
- Một Hội đồng JPIC quốc tế (x.HC 40, 1);
- Ủy ban linh hoạt (x. PPSS 3, 3).

b) Ở cấp độ vùng/miền

- một Ủy ban JPIC, bao gồm các thành viên đến từ các Tỉnh dòng (x. HC 41, 1).
- Một chủ tịch (điều phối viên hoặc đại biểu)

c) Ở cấp độ Tỉnh dòng

- Một Ủy ban, hoặc một Hội đồng ở bất cứ nơi nào có thể (x. HC 42, 1);
- Một linh hoạt viên;

Tất cả các vùng miền và tỉnh dòng cần soạn thảo Nội Quy riêng cho công tác JPIC (x. HC 40, 2; 41, 1; 42, 3).

3.3.2. Mục tiêu của Văn phòng JPIC trung ương

"Văn phòng Trung ương về Công lý, Hòa bình và Toàn vẹn tạo thành (JPIC) tại Trung Ương Dòng Anh em Hèn mọn hỗ trợ anh Tổng Phục Vụ và Ban Tổng cố vấn của anh ấy bằng việc linh hoạt và phối hợp tất cả những công việc liên quan đến Công lý, Hòa bình và Toàn vẹn tạo thành, phù hợp với Hiến Chương, Nội

Quy Dòng, và các nghị quyết của các Tổng Tu Nghị và các Hội đồng Dòng mở rộng của Hội Dòng" (PPSS 1).

3.3.3. Những Nhiệm vụ chính của Văn phòng JPIC Trung ương

a) "đảm bảo JPIC trở nên bộ phận của đời sống và phục vụ của Dòng qua việc cộng tác với Thư ký Huấn luyện và Học vấn cũng như với Thư ký Phúc âm hóa, qua phối hợp với các linh hoạt viên và các Ủy ban JPIC mọi cấp độ" (HC 39,1).

b) "Hướng dẫn anh em về những vấn đề liên quan đến JPIC" (HC 39,2).

3.3.4. Phạm vi linh hoạt của văn phòng JPIC

Các anh em trong Văn phòng JPIC triển khai các hoạt động trong bốn lĩnh vực chủ yếu là: huấn luyện, phối hợp, truyền thông và cộng tác.

a) Huấn luyện:

- Chuẩn bị tài liệu nguồn;
- Xuất bản bản tin "Contact";

b) Phối hợp:

- Với các Hội nghị quốc tế;
- với các buổi họp của Hội đồng Quốc tế và Ủy ban Linh hoạt;

c) Truyền thông với:

- Trung ương Dòng;
- Các chủ tịch JPIC vùng miền;
- Các linh hoạt viên JPIC của các Tỉnh dòng;

d) Cộng tác với:

- Các Thư ký Văn phòng Huấn luyện và Học vấn, Thư ký Phúc âm hóa (các hội nghị, tài liệu nguồn, các khóa học, hội thảo, v.v.);
- Trường Đại học Giáo Hoàng Antonianum (khóa học về JPIC).
- Các vùng miền và các Tỉnh dòng trong việc lên kế hoạch và thực hiện các khóa học hoặc các buổi hội thảo;
- Ủy ban Đối thoại liên tôn và Đại kết;
- Các tổ chức trong gia đình Phan sinh, Hội Thánh và xã hội.

OFMVN

"Các giá trị JPIC hiện diện trong mọi lĩnh vực Phúc âm hóa phan sinh; chúng là những giá trị hàng ngang, vì chúng là đặc nét của linh đạo chúng ta."

4
VAI TRÒ CỦA LINH HOẠT VIÊN JPIC

4.1 Các tiêu chuẩn để chọn Linh hoạt viên Jpic cấp Tỉnh dòng

Những Linh hoạt viên hàng đầu của đời sống tỉnh Dòng chính là anh Giám Tỉnh và các cố vấn của mình. Nhiệm vụ trước tiên của họ là khuyến khích các anh em, và toàn Tỉnh Dòng, sống mỗi ngày một trung tín hơn với lối sống của chúng ta, như được diễn tả trong Tổng Hiến Chương, các kỳ Tổng Tu Nghị và các Hội Đồng Dòng mở rộng. Trong hoàn cảnh đó, Linh hoạt viên JPIC cấp tỉnh Dòng (cùng với Hội Đồng JPIC) hoạt động với tư cách là đại diện Tỉnh Dòng để linh hoạt chiều kích này trong đời sống chúng ta. Nhiệm vụ của Linh hoạt viên là khuyến khích thực hiện các mệnh lệnh của Tổng Hiến Chương và các kỳ Tổng Tu nghị liên quan đến tình huynh đệ với mọi người và mọi loài thụ tạo, người bé mọn, liên đới với người nghèo, đến sứ vụ hòa bình và hòa giải, và bảo vệ môi sinh của chúng ta. Điều đó được thực thi theo cách thức các giá trị này được toàn nhập trọn vẹn vào đời sống chúng ta (cầu nguyện, huynh đệ, sử dụng của cải, thực thi quyền bính, sống các lời khấn, đời sống hàng ngày), trong sứ vụ của chúng ta (giáo xứ, trường học, sứ vụ ad gentes, mục vụ xã hội, và chăm lo cho Dòng Phan sinh tại thế).

Điều đó ngụ ý rằng

- Giám Tỉnh và Hội Đồng tỉnh Dòng cần chọn một hay nhiều anh em có khả năng nhất để đảm trách công tác này. Tránh chọn các anh em cho sứ vụ này chỉ đơn thuần để lấp đầy chỗ trống.
- Giám Tỉnh và Hội Đồng tỉnh Dòng cần chú tâm đẩy mạnh các giá trị JPIC. Do đó, nên tìm thời giờ để suy tư cùng với Linh hoạt viên JPIC về cách thức tốt nhất để linh hoạt chiều kích này trong đời sống chúng ta.
- Giám Tỉnh và Hội Đồng tỉnh Dòng cần minh nhiên hỗ trợ công việc của Linh hoạt viên và hội đồng JPIC.
- Hội đồng Tỉnh Dòng cùng với Linh hoạt viên và Hội đồng JPIC cần duy trì trao đổi thường xuyên. Để làm được điều đó, nhất là trong những Tỉnh Dòng có đông anh em, cần được bổ nhiệm một Cố vấn Tỉnh Dòng làm vai trò cầu nối với JPIC; anh này có thể tham dự vào các buổi hội họp của Hội đồng JPIC.

- Vì JPIC là một chiều kích trong đoàn sủng chúng ta, Hội đồng Tỉnh dòng cần cổ vũ sự hợp tác giữa các Linh hoạt viên JPIC, Huấn luyện và Truyền giáo.

Với những ý tưởng trên, Hội đồng Tỉnh dòng cần xem xét các tiêu chuẩn này khi bổ nhiệm Linh hoạt viên JPIC:

- Bổ nhiệm một anh em đã được chuẩn bị và đã tháp nhập tốt vào Dòng và được anh em trong Tỉnh dòng quý trọng;
- Bổ nhiệm một anh em có lòng yêu mến người nghèo, nhạy cảm và đã dấn thân cho những giá trị của JPIC.
- Bổ nhiệm một anh em phù hợp với mô tả được trình bày ở trên.
- Linh hoạt viên tránh quá bận bịu với những công tác khác; anh ấy cần có thời gian và sự hỗ trợ có của cơ chế để thi hành công tác này.
- Sẽ hữu ích khi có một Hội đồng JPIC cùng làm việc với Linh hoạt viên. Những thành viên ấy sẽ làm phong phú hơn công tác của Linh hoạt viên, làm cho nó khách quan hơn và sáng tạo hơn. Trong số các thành viên của Hội đồng, cũng tốt khi xét đến sự tham dự của một anh em liên quan đến Huấn luyện, Phúc âm hóa.
- Linh hoạt viên cần bổ nhiệm với một số năm đủ dài nhằm đảm bảo tính liên tục và bền vững của công việc.
- Linh hoạt viên cần được khuyến khích tham dự vào các khóa huấn luyện được Hội Dòng tổ chức hoặc tham dự các kỳ hội thảo có liên quan.

4.2 Đặc điểm của Linh hoạt viên JPIC và các thành viên của Hội đồng

Khi bổ nhiệm các anh em hoạt động trong lĩnh vực JPIC, cần quan tâm tới những điều sau đây. Họ cần phải:

- Có tính khí rất điềm đạm; nhiệt thành và nhạy bén với những gì liên hệ đến JPIC.
- Có ý thức thuộc trọn về Hội Dòng và Tỉnh Dòng.
- Gần gũi với anh em trong cộng đoàn và Tỉnh Dòng, tham dự vào sinh hoạt thường ngày của cộng đoàn địa phương lẫn Tỉnh Dòng. Nhiệm vụ của các Linh hoạt viên là làm men trong bột, làm muối cho đời. Vì thế, họ không thể bị xem như là những "thực thể xa lạ" với đời sống anh em; lối nhận định này sẽ phá hủy trầm trọng mục đích cao cả mà họ xác tín và vì nó mà họ làm việc.
- Nhiệt thành đối với Thiên Chúa của Đức Giê-su và Vương Quốc của Người, một vị Thiên Chúa say mê thế giới và say mê con người, muốn mang đến

cho con người sự viên mãn. Do đó, Linh hoạt viên phải hết sức quan tâm đến việc cầu nguyện.

- Là những người cổ võ linh đạo của người môn đệ, là những người tìm cách tiếp tục sứ mạng của Đức Giê-su: loan báo Tin mừng cho người nghèo, giải thoát kẻ bị tù đày, mang lại ánh sáng cho người mù, giải thoát những ai bị áp bức và công bố một năm hồng ân của Thiên Chúa.
- Là anh em với những ai sống sứ mạng này như là một ân huệ và sứ vụ. Họ cần đón nhận việc khám phá kế hoạch của Thiên Chúa như là một hồng ân. Đó là kế hoạch tìm kiếm sự sống viên mãn cho tất cả con cái của Người cũng như cho mọi thụ tạo. Họ cần nhận ra rằng chính Thiên Chúa Cha, nhờ Chúa Thánh Thần, là Đấng đầu tiên để tâm đến công tác này, và tất cả chúng ta được mời gọi trở nên những cộng tác viên khiêm tốn trong sứ vụ này, một sứ vụ căn bản thuộc quyền Thiên Chúa. Một thái độ như thế cho phép các Linh hoạt viên thực thi nhiệm vụ của mình mà không phải lo lắng hay buồn sầu.
- Là người tìm kiếm những cách nhận thức mới, không bị tham vọng, khao khát quyền bính hay thanh danh thống trị; luôn nhớ đến thái độ của Đức Giê-su, Đấng đã tước bỏ vinh quang để thiết lập tình liên đới với chúng ta, trở nên anh em với mọi người, kể cả với những người bị loại trừ. Linh hoạt viên cần tìm cách sống thái độ này, đặt mình dưới chân mọi người, hiện diện với những người bé mọn, những người kém quan trọng.
- Thường xuyên quan tâm đến tiến trình hoán cải liên tục và thường huấn, với một qui chiếu trọn vẹn về Đức Giê-su nghèo khó và chịu đóng đinh, ngõ hầu họ (các Linh hoạt viên) sẽ nhận ra tình trạng của mình, nhận biết đâu là những thay đổi cần phải được thực hiện trong đời sống của mình, trong bối cảnh thực tế xung quanh và trong thế giới. Họ cần phải tìm kiếm sự hiện diện của Đức Kitô chịu đóng đinh và tìm kiếm Người nơi những anh chị em nghèo khó và bị đóng đinh của thế giới này.
- Có thể cộng tác với người khác để làm việc nhóm.

4.3 Sứ mạng của Linh hoạt viên và hội đồng JPIC

Sứ mạng này rất quan trọng nhưng đồng thời cũng rất khó khăn do bởi nó mang tính dàn trải và phức tạp. Công việc không phải lúc nào cũng mang lại niềm phấn khởi. Nhiều hạt giống cần được gieo trồng, nhưng cũng cần có chỗ cho sự kiên nhẫn, bền chí, tôn trọng tiến trình không phải lúc nào cũng diễn ra một cách nhanh chóng như chúng ta mong muốn.

Như đã lưu ý ở phần trước trong tài liệu này liên quan đến sứ vụ của văn phòng JPIC của Hội Dòng, sứ vụ căn bản của Linh hoạt viên và Hội đồng JPIC

trong một Tỉnh Dòng là hoạt động sao cho các giá trị JPIC được đề cập trong Tổng Hiến Chương (nhất là trong chương IV và chương V) trở nên một phần đời sống của các anh em và huynh đệ đoàn. Công tác này cần được thực hiện trong sự cộng tác với Văn phòng Huấn luyện và Học vấn, cũng như với Văn phòng Phúc âm hóa (x. HC §39,1).

Để đạt được đích điểm này, Linh hoạt viên phải làm việc:

- Để giúp đỡ các anh em thấy được rằng JPIC không phải là một đề tài thêm vào trong số các đề tài khác. Nó cũng không phải là một điều gì đó có tính chất lựa chọn (optional), được thực hiện dựa trên cơ sở tự nguyện. Cam kết thực thi công lý và hòa bình phát sinh từ cốt lõi niềm tin của chúng ta vào Thiên Chúa của Kinh Thánh, Thiên Chúa của Đức Giê-su. Các Linh hoạt viên cần luôn luôn làm rõ điều này: JPIC là một linh đạo, một tập hợp các giá trị theo hàng ngang, là một thành tố trong hoạt động cũng như sự hiện diện của chúng ta.
- Làm cho anh em nhận thức thực tại thế giới xung quanh chúng ta, cả gần lẫn xa: về sự hiện diện tình trạng nghèo đói tột cùng; về sự bất bình đẳng và bất công; về nhu cầu suy xét lại lối sống và sứ vụ của chúng ta dưới ánh sáng Phúc âm, Giáo Huấn Xã Hội của Giáo hội và đoàn sủng. Tất cả những điều đó cần được thực hiện nhằm tìm ra lời đáp trả có tính giải phóng cho những vấn đề của thế giới.
- Thông tin cho anh em và đào luyện họ về các vấn đề cần thực hiện liên quan đến công lý, hòa bình, nhân quyền, và sự toàn vẹn của tạo thành; khám phá ra nguyên nhân phát sinh các vấn đề và những con người có dính líu đến chúng. Điều này có thể thực hiện bằng cách cung cấp cho anh em chất liệu suy tư, đặc biệt là từ Giáo Huấn Xã Hội của Giáo Hội và linh đạo của chúng ta. Nó sẽ giúp anh em gia tăng những lời đáp trả mang tính Kitô đối với những tình trạng này. Điều này đòi hỏi một sự cam kết vững chắc từ phía các Linh hoạt viên bởi lẽ các vấn đề phức tạp ngày hôm nay sẽ không được giải quyết nguyên chỉ nhờ những lời giải thích ngây thơ. Việc đọc và giải thích các dấu chỉ thời đại (thời điểm) là một thực hành hết sức đòi hỏi xét từ góc độ linh đạo và Phúc âm lẫn góc độ chính trị, xã hội và kinh tế.
- Ghi khắc và duy trì nơi các anh em mối quan tâm đến công lý, hòa bình và sự toàn vẹn tạo thành, khuyến khích họ sống đời thánh hiến với lòng xác quyết mang tính ngôn sứ. Để linh hoạt toàn thể anh em thực thi chiều kích này trong đời sống: đó không phải là một công việc chỉ dành riêng cho các Linh hoạt viên và Hội Đồng JPIC mà thôi. Nhắc lại một lần nữa: nếu JPIC là một yếu tố thuộc về bản chất của đoàn sủng chúng ta, cần phải làm rõ một điều là cam kết này không phải là một sự lựa chọn; tất cả anh em đều có bổn phận sống những giá trị này. Công tác "linh hoạt" đòi hỏi có một sự cân

bằng giữa các hoạt động bên trong (ad intra) và ngoài (ad extra). Cái trước thúc đẩy nhận thức sâu xa hơn về JPIC; cái sau, cùng với những người thiện chí cổ võ việc thực thi công lý, nhân quyền, hòa bình và sự toàn vẹn tạo thành. Hoạt động ad extra cụ thể hóa những đáp trả của chúng ta đối với những vấn nạn này.

- Khuyến khích các anh em và các huynh đệ đoàn bao hàm các giá trị JPIC vào trong tiến trình sáng tạo hay cập nhật dự phóng đời sống cá nhân hoặc cộng đoàn. Cố gắng, bao nhiêu có thể, đi từ lý thuyết đến thực hành trong đời sống hàng ngày: thực hiện điều đó bằng cách ghi nhớ các giá trị JPIC trong mối liên hệ với việc sống các lời khấn, với cách thức chúng ta cầu nguyện và sống trong huynh đệ đoàn, và trong công tác Phúc âm hóa.
- Nêu bật mọi việc làm tích cực đang được thực hiện trong Tỉnh Dòng liên quan đến JPIC, trên bình diện riêng tư cá nhân lẫn bình diện chung /cơ cấu.
- Cổ động các giá trị này trong sứ vụ của chúng ta với anh chị em giáo dân, đặc biệt là với anh chị em Dòng Ba Phan Sinh.
- Thúc đẩy những hành động liên đới và cộng tác, các chiến dịch liên quan đến các giá trị JPIC; lên án những hoàn cảnh bất công.

4.4 Một vài yếu tố cần ghi nhớ khi làm công tác linh hoạt

- Trong khi cố gắng sống đoàn sủng và căn tính của chúng ta, được phản ánh trong Hiến Chương và lịch sử Hội Dòng, một vài yếu tố then chốt có thể giúp cho việc linh hoạt công tác JPIC. Vì thế, ý thức về viễn ảnh của Hội Dòng là điều rất quan trọng.
- Nhu cầu được tháp nhập vào sự năng động của Tỉnh Dòng, chứ không phải hoạt động thui thủi một mình bên ngoài Tỉnh Dòng.
- Tôn trọng sự đa dạng và khác biệt chúng ta nhận thấy nơi những người, các cộng đoàn và những phong cách sống khác nhau. Với sự tôn trọng sâu xa này, chúng ta tiếp cận công việc xuôi chảy hơn, cho phép chúng ta "kết nối" và được lắng nghe, tránh cho các anh em cảm thấy rằng chúng ta đang cố gắng để áp đặt một điều gì đó mà họ không mong muốn, hoặc một điều gì đó mà họ cảm thấy rằng nó không là của họ.
- Phân tích xã hội. Quá trình này sẽ giúp chúng ta nhìn thấy rõ hơn đường hướng mà công tác và sứ vụ phải đảm trách. Việc phân tích tình hình thực tế bao gồm hai khía cạnh. Khía cạnh thứ nhất liên quan đến thực tại Tỉnh Dòng: đâu là những thay đổi bên trong và bên ngoài mà các anh em và những người cộng tác với chúng ta mong muốn? Khía cạnh thứ hai liên quan đến thực tế xã hội nơi Tỉnh Dòng đang hiện diện.

- Xem xét đặc điểm chung đối với thực thể gồm các thành phần khác biệt trong Tỉnh Dòng, và đánh giá xem đâu là những điểm quan trọng nhất. Chúng có thể thúc đẩy nỗ lực hiệp nhất và vượt qua những khó khăn thường thấy liên quan đến sự tương tác giữa người với người.

- Cung ứng các khóa đào tạo lý thuyết lẫn thực hành, đẩy mạnh việc đào tạo này đến tất cả mọi người thuộc mọi cấp bậc, tận dụng các điều kiện sẵn có (chương trình huấn luyện khởi đầu, thường huấn,…) Nếu có thể, cùng một lúc tạo ra các hoạt động mang tính "thời vụ" lẫn các hoạt động có tính định kỳ. Ở đây, cần có sự kết hợp giữa việc huấn luyện khởi đầu và huấn luyện thường xuyên. Người lãnh nhiệm vụ quan trọng cần được giao phó cho những kinh nghiệm cụ thể như: các hoàn cảnh bị loại trừ, gặp gỡ với các chứng nhân tận tâm, các dự án có tính cách liên đới.

- Nhận ra những tài nguyên về con người và vật chất có sẵn giúp chúng ta hoàn thành công tác của mình. Nếu không nhận ra được những yếu tố ấy, chúng ta có nguy cơ gây lãng phí những tài nguyên (vốn đã) khan hiếm.
- Bắt đầu bằng việc sử dụng loại ngôn ngữ, các việc làm thông dụng đối với đa số mọi người, ngay cả khi những cách thức đó chưa phải là tốt nhất. Sau đó, tiến hành với những chất liệu phức tạp hơn.
- Để đảm bảo có được các phản hồi, hãy bắt đầu với những hoạt động JPIC có kỳ vọng thấp. Tốt nhất là mọi hoạt động đều phải nhắm tới một phản hồi nào đó. Để đạt được điều này, nhất thiết phải đưa ra những đề xuất có tính khả thi. Ban đầu, đừng đòi hỏi sự cố gắng quá lớn. Nếu không phải tất cả mọi người đều đáp trả lời đề xuất, chúng ta lôi kéo ít là những người mà kế hoạch của chúng tập chú vào họ nhiều nhất.
- Cổ vũ những đề xuất có những bước tiến nhỏ và cụ thể. Hành trình đạt tới lý tưởng diễn ra trong từng bước nhỏ với những mục tiêu khả thi. Tính khả thi giúp duy trì lòng nhiệt huyết; dần dà nó thúc đẩy những cam kết lớn hơn. Tính khả thi chú ý đến quá trình đào tạo nhằm thúc đẩy người ta tiến tới mà không làm cho họ bị chán nản.
- Đảm bảo rằng các chiến lược của bạn đi từ thấp đến cao. Thông thường chúng được bắt đầu từ bên dưới, nhưng điều quan trọng và cần thiết là có được sự hỗ trợ từ các cấp có thẩm quyền. Hãy chắc chắn là bạn đang làm việc ở cả hai đầu. Duy trì việc cung cấp đầy đủ thông tin cho cấp Tỉnh Dòng về những gì đang diễn ra, cộng tác với cấp cơ sở một cách rõ ràng. Cả hai cấp này sẽ mang lại sự vững chắc và liên tục cho công việc, cùng với các ý tưởng khác cho những lối tiếp cận khác nhau.
- Cộng tác sát sao với các ủy ban của Tỉnh Dòng: Huấn luyện và Học vấn, Phúc âm hóa, Mục vụ Giáo xứ, Truyền giáo,…

OFM VN

- Thông tin rõ ràng và thường xuyên. Cung cấp thông tin với liều lượng có thể tiêu hóa được, hoặc bạn sẽ gây ra hiệu quả trái nghịch với điều mình mong muốn. Hãy cho người ta biết những cam kết khả quan đang diễn ra, những mặt thuận lợi. Cung cấp một bản tin điện tử định kỳ, hoặc in trên giấy nếu bản tin trên giấy dễ tiếp cận hơn. Trong những hoàn cảnh thích đáng, hoặc vào những dịp đặc biệt, phát hành những tài liệu đơn giản có thể giúp khơi lên nhận thức, truyền đạt, cổ võ hành động. Phân phối tờ CONTACT (bản tin JPIC của Hội Dòng tại Rô-ma) cho các anh em và những cộng tác viên giáo dân. Chọn một số nhỏ các lĩnh vực sẽ hoạt động. Mô tả chúng một cách rõ ràng và đưa ra những lý do tại sao chọn các lĩnh vực ấy. Nêu bật mối liên hệ của chúng với các lựa chọn Phúc âm hóa của chúng ta và với đời sống tu trì phan sinh của chúng ta

OFMVN

"Rất nhiều hạt giống cần được gieo trồng và vì thế cần có sự kiên nhẫn và bền chí, tôn trọng các tiến trình xảy ra không mau lẹ như ta mong muốn."

5
PHƯƠNG PHÁP LUẬN CỦA CÔNG TÁC JPIC

Lý thuyết và cơ cấu JPIC trong Hội dòng phải được thực hiện cụ thể trong các hoạt động hàng ngày của các linh hoạt viên. Nhưng hoạt động như thế phải dựa trên một nhận thức vững vàng về thế giới chúng ta đang sống, những cơ cấu đó cung cấp cho chúng ta bộ khung cho thực tại của chúng ta, mối tương quan của dân chúng đối với những cơ cấu này và với nhau, các phong trào xã hội được các nhà hoạt động thành lập để đối phản ứng lại với thế giới mà trong đó họ tìm thấy chính mình. Để khuyến khích một nhận thức như thế, thông thường JPIC chọn sử dụng một phương pháp luận được tóm tắt trong các động từ sau: XEM, XÉT VÀ LÀM. Suy tư về công tác JPIC phải thúc đẩy một thái độ tìm hiểu sâu xa thực tại mà chúng ta đang sống, đánh giá thật kỹ lưỡng thực tại này bằng cách dùng các công cụ chúng ta có theo đề xuất của chúng tôi (các ngành khoa học xã hội, Giáo huấn xã hội của Hội Thánh Công giáo, các suy tư thần học khác, truyền thống Phan sinh của chúng ta), chọn các kế hoạch hành động cụ thể đề cập đến các vấn đề được xác định trong nghiên cứu của chúng ta về thực tại. Tuy nhiên, việc sử dụng rộng rãi phương pháp luận này cho thấy rằng thêm hai yếu tố nữa cần phải được tính đến để hoàn chỉnh điều đã được biết đến như là Chu kỳ Mục vụ. Hai yếu tố này có thể được tóm tắt bằng hai động từ: CỬ HÀNH và LƯỢNG GIÁ. Công việc của chúng ta được thực hiện trong bối cảnh hành động cứu độ của Đức Giê-su, luôn luôn phải được cử hành bằng lời nói và bí tích. JPIC là một tập hợp các giá trị, một linh đạo, thúc đẩy chúng ta hưởng ứng lời mời gọi của Đức Giê-su hầu chia sẻ với người công cuộc thiết lập Vương Quốc Thiên Chúa trên trái đất này. Thiên Chúa của Đức Giê-su là vị Thiên Chúa yêu mến mọi dân tộc trên trái đất. Các giá trị JPIC thách đố chúng ta thúc đẩy công trình này, mời gọi chúng ta cử hành nó như một phần quan trọng của Chu kỳ Mục vụ. Yếu tố thứ năm và cũng là sau cùng của tiến trình này là lượng giá. Lượng giá cần thiết để thẩm định và nghiên cứu tính hiệu quả công việc chúng ta, để thực hiện một vài điều chỉnh khi cần thiết, và để lập những kế hoạch xa hơn dựa trên các kết quả đạt được. Bằng cách này, Chu kỳ Mục vụ đạt đến chu kỳ khép kín, và toàn bộ tiến trình được bắt đầu một lần nữa. Chúng ta sẽ kể đến năm yếu tố của phương pháp luận này khi xem xét một số công cụ sau đây có thể giúp chúng ta trong nhiệm vụ này.

5.1 Học cách đọc những dấu chỉ thời đại

Để đương đầu với những vấn đề thời đại trước hết chúng ta phải nghiên cứu nó cùng những nguyên nhân và hậu quả của nó. Theo thuật ngữ khoa học, điều này đòi hỏi một "phân tích thực tại". Khi chúng ta thêm vào cách tiếp cận thần học đối với tiến trình này, nó được gọi là "việc đọc các dấu chỉ thời đại". Một tiến trình như vậy liên quan đến hai chặng đầu tiên của phương pháp luận JPIC: XEM VÀ ĐÁNH GIÁ. "Xem" đòi hỏi nhiều hơn là chỉ đơn thuần nhìn thế giới chỉ bằng một cái liếc mắt. Thay vào đó, qua việc sử dụng các công cụ khoa học sẵn có, chúng ta được mời gọi tiến hành một phân tích nghiêm túc các điều kiện xã hội, các nguyên nhân và hậu quả nó gây ra cho con người, đặc biệt là những người nghèo khổ và bị áp bức. Sau khi thực hiện việc phân tích, chúng ta được mời gọi "đánh giá" về tình trạng được mô tả, áp dụng nhãn quan Kinh Thánh, truyền thống Hội Thánh, các suy tư thần học và kinh nghiệm thời đại của Dân Thiên Chúa những người đang phải chiến đấu để sống đức tin của mình trong công lý. Đọc các dấu chỉ thời đại không phải là điều gì đó tự động diễn ra, nhưng cần phải học và thực hành. Để hỗ trợ cho tiến trình này, hai mô hình phân tích xã hội được in sẵn trong phần phụ lục của tài liệu này. Có một mô hình khác để phân tích xã hội trong tài liệu nguồn JPIC của Hội Dòng, cuốn "Thủ bản", xuất bản năm 1999. Có thể tìm tài liệu này trong mục JPIC trên trang http://www.ofm.org/jpic/. Anh em cần biết rằng việc cần thiết đọc dấu chỉ thời đại không chỉ ở cấp độ địa phương nhưng còn ở tầm mức toàn cầu. Nhiều tổ chức tồn tại ngõ hầu có thể hỗ trợ chúng ta trong nhiệm vụ này, trong số đó có Liên Hiệp Quốc (United Nations), Caritas Quốc tế (Caritas IntLnationlis), Tổ chức Ân xá Quốc tế (Amnesty IntLnational), Viện Quan sát Thế giới (World Watch Institute) và tổ chức Phan sinh Quốc tế (Franciscan IntLnational).

5.2 Cổ võ linh đạo JPIC

Hiểu được cơ cấu và công tác của JPIC trong Hội Dòng, thì cũng nên nhớ rằng về bản chất và tiên vàn JPIC là một linh đạo, một tập hợp các giá trị. JPIC khai sinh từ một nền linh đạo tập trung vào dự phóng sự sống của Thiên Chúa đối với mọi loại thọ tạo. chúng ta được kêu mời cộng tác vào dự phóng này. JPIC duy trì nhờ khám phá của chúng ta về lòng thương xót và khoan dung của Thiên Chúa của Đức Giê-su Đấng được mạc khải trong lịch sử và được gặp thấy nơi con người và qua những biến cố của thế giới xung quanh chúng ta. Nó xuất phát từ khao khát bước theo Chúa Giê-su của chúng ta một cách hân hoan và với lòng trắc ẩn, trong một thế giới bất công, đổ vỡ và bạo lực. Linh hoạt viên JPIC phải làm rõ cho mọi người rằng đây là nền tảng công việc của chúng ta. Hơn nữa, cũng hữu ích khi tìm ra một lối tiếp cận với linh đạo thách thức các anh em suy tư làm thế nào JPIC trở thành một yếu tố toàn nhập tất cả các chiều kích đời sống chúng ta. Có

một cám dỗ liên lỉ làm cho linh đạo biến thành mối quan tâm của mỗi cá nhân, một điều gì đó riêng tôi với Thiên Chúa mà thôi. Chúng ta cần mở rộng khái niệm của chúng ta về linh đạo và nhìn nó như cách nhìn của thánh Phao-lô, sống trong Thánh Khí. Một lối tiếp cận như thế đã được Donal Dorr đề xướng trong tác phẩm Linh đạo và Công lý của ông (Orbis Books, Maryknoll, 1984). Dorr nói rằng chúng ta cần một linh đạo "quân bình", dựa trên suy tư của ông trên câu 6,8 sách Mi-kha: "Đây là điều ĐỨC CHÚA đòi hỏi bạn: đó chính là thực thi công bình, quý yêu nhân nghĩa và khiêm nhường bước đi với Thiên Chúa của bạn." Đối với Dorr, linh đạo giống như một cái kiềng ba chân. Nó có ba yếu tố, được trình bày bởi ba phần trong đoạn văn nói trên. Cả ba đều phải có mặt, hoặc là chúng ta sẽ bổ nhào. Mỗi yếu tố liên quan đến một cuộc hoán cải khác nhau và đều cần thiết cho đời sống.

a. Dorr khởi đầu với cụm từ sau cùng "khiêm nhường đi với Thiên Chúa của bạn". Câu này nói về cuộc hoán cải tôn giáo, cũng có thể gọi là hoán cải cá vị (cá nhân). Tôi có mối tương quan cá vị với Thiên Chúa, Đấng yêu thương tôi say đắm. Vị Thiên Chúa này đếm được tóc trên đầu tôi, giữ tôi trong lòng bàn tay của Người. Như Đức Giê-su trong Tin mừng, Đấng thường lánh riêng ra để cầu nguyện, chúng ta cũng cần tìm thời gian để bổ dưỡng cho mối tương quan cá vị này với Thiên Chúa.

b. Kế đến, Dorr đề cập đến yếu tố thứ hai "quý yêu nhân nghĩa". Điều này đề cập đến hoán cải luân lý, có thể gọi là cuộc hoán cải liên vị. Tôi phải có liên hệ với những con người ta tôi đối mặt hằng ngày. Đó là những người tôi liên hệ trực tiếp: các anh em trong huynh đệ đoàn; những người tôi làm việc với và phục vụ; những người tôi gặp thấy trên đường phố, v.v. Như Đức Giê-su, tôi cần đặt mối quan tâm đến những người này, cho tha nhân vào trung tâm hoạt động của mình, và phải vui vẻ mở lòng mình ra bằng việc tin tưởng đối với họ.

c. Sau hết, Dorr nói đến điểm khởi đầu của đoạn văn: "thực thi công bình". Cụm từ này đề cập đến cái mà ông gọi là hoán cải chính trị, nghĩa là liên quan đến những vấn đề luân lý trong đời sống công chúng, hay là hoạt động nhằm biến đổi thế giới này thành Vương Quốc Thiên Chúa.

Nó đòi hỏi chúng ta hiểu về thế giới này và đặt những câu hỏi về phương thức để tổ chức chúng. Tại sao có quá nhiều người nghèo khổ trong thế giới này vậy? ai hưởng lợi từ những những cơ cấu trong thế giới hiện thời? Những thành phần xã hội nào phải gánh chịu nhiều nhất những tác động của thành kiến và loại trừ? Và nhiều câu hỏi khác nữa. Khi chúng ta nói về hoán cải chính trị, chúng ta không bàn đến những đảng phái chính trị hay trở nên dính líu đến những chiến dịch chính trị và bầu cử (dù rằng những vấn đề này có thể bao hàm trong công việc của chúng ta). Chúng ta được thách đố hiểu rõ thế giới này một cách sâu sắc và hoạt động để biến nó thành một nơi mà các giá trị của Vương Quốc được coi trọng, nơi mà phẩm giá con người được tôn trọng, tất cả mọi người đều có quyền hưởng hạnh phúc và những nhu cầu thiết yếu cho cuộc sống. Dorr bình luận rằng

trong quá trình lịch sử, chúng ta đã hiểu và phát triển hai cuộc hoán cải đầu, hoán cải cá nhân và hoán cải liên vị. Tuy nhiên, chúng ta không quen với cuộc hoán cải thứ ba, hoán cải chính trị. Nó cần phải trở thành một phần của linh đạo chúng ta. Một linh đạo nhập thể như thế sẽ thúc đẩy chúng ta sống giống Đức Giê-su và thánh Phanxicô nhiều hơn và trở nên mẫu gương cho những ai đến với chúng ta.

d. Thêm một suy tư nữa theo cách Dorr tiếp cận linh đạo sẽ giúp chúng ta biến nó trở nên hợp với thời đại hơn. Dorr viết cuốn sách này cách đây đã nhiều năm, trước khi cuộc khủng hoảng môi trường trở nên hiển nhiên hơn bao giờ hết. Ông nói về ba cuộc hoán cải này như là điều tất yếu đối với một nền linh đạo quân bình. Nhưng nhìn vào những vấn đề của thời đại hôm nay, chúng ta cần thêm vào đó một cuộc hoán cải nữa, "hoán cải môi sinh". Điều này đặc biệt đúng đối với chúng ta là những anh em phan sinh. Điều thêm vào đó chẳng có gì khó khăn cả. Dorr dùng đoạn văn Mikha chương 6 để khai triển cách ông ta tiếp cận linh đạo. Trong phần mở đầu của chương, Thiên Chúa khẩn khoản mời gọi núi đồi và các nền tảng của trái đất đứng lên nghe Đức Chúa kháo tội Dân Người. Tội lỗi đất nước đã phá hủy mọi mối quan hệ của dân chúng: với Thiên Chúa, và với tha nhân, với mạng lưới xã hội, và ngay cả với chính các tạo thành. Vì thế, Thiên Chúa kêu gọi tạo thành phán xử Dân. Để sửa chữa lại những mối quan hệ đã bị hủy hoại này, đất nước được mời gọi hoàn cải trên tất cả mọi lĩnh vực, bao gồm cả việc hoán cải môi sinh. Đối với chúng ta hôm nay, hoán cải môi sinh phải có một vị trí đặc biệt trong tương quan giữa chúng ta với Thiên Chúa, với than nhân, với tự nhiên và với mọi thụ tạo của Thiên Chúa. Để tìm ra giải pháp cho những vấn nạn như biến đổi khí hậu, tài nguyên cạn kiệt, rác thải thì trước hết chúng ta phải thay đổi thái độ và lối sống của chúng ta. Một xem xét sau cùng liên quan đến linh đạo JPIC là nhu cầu của chúng ta để học cách đọc Kinh Thánh dưới góc độ của người nghèo. Nếu nhìn vào Kinh thánh, chúng ta có thể nhận ra rằng Thiên Chúa có một ước mơ đối với nhân loại và thế giới, một ước mơ về công bằng, huynh đệ, và chia sẻ. Tuy nhiên, bất công và những tương quan đổ vỡ làm cản trở việc biến nó thành hiện thực. Trong tiến trình của lịch sử cứu độ, Thiên Chúa thực hiện những lựa chọn, chọn lựa người nghèo, người bị áp bức, những người góa bụa và những trẻ mồ côi, tất cả họ đều là những người bị cướp đi những quyền căn bản để có thể sống như những con người. Thiên Chúa bày tỏ tình liên đới ưu ái với những ai túng thiếu nhất. Đức Giê-su trong Mầu nhiệm Nhập Thể, đi vào tình liên đới với nhân loại, đặc biệt là với người nghèo và người bị loại trừ. Một tình liên đới như vậy trở nên viễn ảnh cuộc sống và sứ vụ của Ngài. Một chọn lựa như thế không nói rằng người nghèo thì tốt hơn người khác hoặc là họ xứng đáng hơn. Nhưng nó nói lên rằng người nghèo có nhu cầu lớn hơn và sự hiện hữu của họ khẳng định sự kiện giấc mơ của Thiên Chúa vẫn chưa thành hiện thực. Đọc Kinh Thánh dưới nhãn quan người nghèo nghĩa là đọc với con mắt của Thiên Chúa, với ý định hành động để hiện thực giấc mơ của Thiên Chúa về công lý, hòa bình, và cuộc sống viên mãn cho tất cả mọi người, mọi tạo thành và cho chính thế giới này.

5.3 Cộng tác với văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn, văn phòng Phúc âm hóa và Truyền giáo

Tại Trung Ương Dòng ở Rô-ma, ban quản trị Hội Dòng đã minh định rằng văn phòng JPIC cần phải tìm cách cộng tác với hai văn phòng trên đây trong công tác linh hoạt anh em. Các văn kiện của ba văn phòng này đòi hỏi các chương trình cần có sự cộng tác. Tuy nhiên, đã nhiều lần việc cộng tác rất khó khăn bởi vì các cơ cấu cụ thể cần để thúc đẩy sự cộng tác đó lại không tồn tại. Tất cả các linh hoạt viên JPIC cần tìm cách làm việc chung với văn phòng Huấn luyện và văn phòng Phúc âm hóa, đồng thời cổ vũ những cơ cấu nào giúp cho việc cộng tác này trở thành phần quan trọng trong công việc của họ.

Một vài ví dụ về cộng tác:

- Ở Tỉnh dòng Đức Bà Guadalupe (Trung Mỹ, vùng Ca-ri-bê và Hai-ti), linh hoạt viên JPIC là một thành viên xuất thân từ đội ngũ huấn luyện của Tỉnh dòng, cùng với thư ký Phúc âm hóa.
- Ở Bra-xin, JPIC ở cấp độ vùng miền bảo trợ cho những kỳ tĩnh tâm hay hội thảo trong vòng mười lăm ngày. Sự kiện này dựa trên mối quan hệ với những người đang sống ở nơi dùng để tổ chức tĩnh tâm. Bằng cách này, JPIC cấp vùng/miền tìm cách toàn nhập mọi khía cạnh của đoàn sủng chúng ta.
- Ở nhiều Tỉnh Dòng, các linh hoạt viên JPIC cung cấp những buổi hội thảo về các giá trị JPIC cho các cấp độ huấn luyện khác nhau.

5.4 Cộng tác với gia đình Phan sinh

Điều 55 khoản 2 của Hiến Chương khuyến khích các anh em "nuôi dưỡng và thúc đẩy sự phát triển toàn vẹn đặc sủng phan sinh nơi tất cả những ai được thấm nhập tinh thần của thánh Phanxicô; họ hãy nắm bắt bất kỳ cơ hội gặp gỡ nào để yểm trợ những dự tính chung". Các nhà lãnh đạo JPIC từ sáu nhánh của gia đình phan sinh gặp gỡ đều đặn ở Rô-ma để tìm ra những cách thức cộng tác với nhau trên những vấn đề quan trọng như môi sinh và nhân quyền; nhóm này được gọi là Rô-ma 6. Nhóm có thể phục vụ như một hình mẫu trong việc cộng tác ở cấp độ quốc gia và khu vực trong gia đình phan sinh. Một cách khác nữa để khuyến khích phong trào này tiến đến sự hiệp thông là việc dấn thân cho những hoạt động JPIC có định hướng. Việc cộng tác như thế cho phép chúng ta có được một ảnh hưởng rộng lớn hơn trong gia đình phan sinh lẫn bên ngoài xã hội.

Một vài cộng tác điển hình:

- Tổ chức phan sinh quốc tế (FI- Franciscans IntLnational). Gia đình phan sinh đã thành lập một tổ chức phi chính phủ tại Liên Hiệp Quốc với tên gọi Phan sinh quốc tế. Mục tiêu của tổ chức này là phục vụ tất cả anh chị em phan sinh cũng như cộng đồng thế giới bằng việc mang lại những giá trị và nguyên

tắc luân lý phan sinh đến các diễn đàn cũng như các chương trình nghị sự của Liên Hiệp Quốc. Điều đó được thực hiện thông qua việc hoạt động cho công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành, qua việc cổ võ và bảo vệ nhân quyền. Hiện tại, FI có các văn phòng tại Geneva, New York và Châu Á (Bangkok). Các linh hoạt viên cần làm quen với công tác của FI, và với các dịch vụ mà FI đề xuất cho gia đình phan sinh. Các dịch vụ này bao hàm khả năng trình bày các trường hợp lạm dụng nhân quyền trong các phiên họp đặc biệt dành cho Nhân Quyền tại Geneva. Các linh hoạt viên cần tìm cách cung cấp cho FI những thông tin liên quan đến đất nước và vùng miền của mình. Những thông tin như thế sẽ giúp FI thi hành sứ vụ của nó.

Hội nghị liên đới Phan sinh: Hội nghị này được Missionszentrale ở Đức và văn phòng JPIC OFM ở Rô-ma đồng tài trợ. Nó được tổ chức bằng cách liên kết với Diễn đàn Xã hội Thế giới, và để kết nối gia đình phan sinh lại với nhau để cùng cổ vũ cho chủ đề của Diễn đàn Xã hội Thế giới có tên gọi là "Một thế giới tốt đẹp hơn là có thể".

- Thiết lập Mạng lưới Hành động Phan sinh tại Hoa Kỳ. Các anh em OFM tại Hoa Kỳ đã làm việc với các thành phần trong gia đình phan sinh để thành lập một sự hiện diện tích cực tại Washington, D.C. Quyết định thành lập mạng lưới này ra đời vào 3/2007 tại kỳ họp ở Baltimore với sự tham dự của 135 thành viên đại diện cho mọi thành phần của gia đình phan sinh. Văn phòng này đã đi vào hoạt động vào 3/2008.
- Văn phòng JPIC ở Nairobi (Kenya). Văn phòng này của gia đình phan sinh Châu Phi đặt tại thủ đô của Kenya đã mở cửa vào 11/2007. Nó phục vụ như là một nguồn tài nguyên cho tất cả những ai hoạt động trong các lĩnh vực liên quan đến JPIC.

5.5 Cộng tác với các tổ chức của Hội Thánh và của giáo dân

Nguyên tắc đến với nhau vì là một gia đình phan sinh có thể được mở rộng ra để cộng tác với các tổ chức khác của Hội Thánh và của giáo dân, sẽ tăng cường hơn nữa những nỗ lực nhằm tạo nên một thế giới hòa bình hơn và công bằng hơn. Các anh em cần cố gắng để nhận ra những tổ chức loại này đang hiện diện. Một số tổ chức có khả năng này như hội đồng JPIC quốc gia, các tổ chức hợp tác quốc tế được các giám mục bảo trợ, Caritas quốc tế. Những tổ chức như thế cần được chúng ta nhận biết ở mọi cấp độ (địa phương, vùng miền hay quốc tế

5.6 Tương quan với các phong trào xã hội

Giáo huấn xã hội của Hội Thánh và các văn kiện của Hội dòng xác định rõ rằng công tác JPIC cần đặc biệt chú trọng đến người nghèo và những người sống bên lề xã hội. Các anh em đã đón nhận rất tốt đề nghị này theo nghĩa đen, và đã tìm nhiều phương cách để cho kẻ đói ăn, cho kẻ rách mặc, cho kẻ không nhà cửa ở nhờ, và nhiều điều khác nữa. Tuy nhiên, chúng ta cũng phải biết rằng người nghèo và người sống bên lề xã hội không đơn thuần là đối tượng của bác ái; họ còn là chủ thể lịch sử của chính họ và là những diễn viên quan trọng trên trường thế giới. Họ đã tạo nên nhiều tổ chức nhằm thực hiện cuộc đấu tranh của mình cho sự tiến bộ xã hội và phẩm giá con người. Hội đồng quốc tế JPIC OFM họp tại Nam Phi năm 2004 đã đề nghị rằng tất cả các linh hoạt viên cần phải làm việc với các phong trào xã hội, đồng thời khuyến khích các Tỉnh dòng cũng làm như vậy. Việc cộng tác như vậy cho phép chúng ta hiện diện tại những khu vực xã hội đang bị rạn nứt, nơi mà chúng ta có thể chia sẻ linh đạo phan sinh bằng hòa giải và hành động phi bạo lực, nơi mà chúng ta chú trọng đến các cử chỉ liên đới có tính ngôn sứ. để thực hiện nhiệm vụ này, các linh hoạt viên JPIC phải nhận ra nơi vùng miền mình cư ngụ các phong trào của người bị loại trừ, các tổ chức làm việc với họ và vì họ. Một khi đã nhận diện được, các linh hoạt viên cần thúc đẩy sự cộng tác với họ. Để hỗ trợ cho công tác này, các linh hoạt viên cần duy trì liên lạc với các tổ chức quốc tế của chúng ta như văn phòng JPIC Rô-ma, tổ chức quốc tế phan sinh, các văn phòng JPIC ở Nairobi và Washington.

5.7 Thông tin

Một trong những vấn đề được nhấn mạnh ở tất cả các cuộc hội họp của chúng ta đó là vấn đề truyền thông. Ở mọi cấp độ công việc chúng ta, các linh hoạt viện thường yêu cầu việc truyền thông được tốt hơn. Các anh em này có thể thúc đẩy việc truyền thông này bằng nhiều cách:

a. Bản tin CONTACT JPIC được phát hành mỗi tháng. Tuy nhiên, để bản tin này hữu dụng, các linh hoạt viên phải cung cấp thông tin về công việc mình đang thực hiện ở các cơ sở. Chọn một hoạt động JPIC đang diễn ra ở Tỉnh dòng mình. Viết một bản tóm tắt độ chừng nửa trang về hoạt động này, và gởi đến văn phòng ở Rô-ma. Tốt nhất là nó được viết bằng một trong những ngôn ngữ chính thức của Hội dòng (Ý, Tây Ban Nha, Anh). Nhưng các anh em ở văn phòng Trung ương sẽ cố hết sức để xuất bản bất cứ tài liệu nào gởi đến cho mình.

b. Một khi bản tin CONTACT đến với mình, linh hoạt viên cần phân phối cho nhiều anh em nhất có thể. Trong một số trường hợp, cầu phải dịch bản tin. Một nhiệm vụ như thế đòi hỏi cố gắng đáng kể, nhưng việc có khả năng sử dụng bản tin CONTACT bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của vùng miền là một công cụ hữu ích cho việc linh hoạt.

c. Nếu văn phòng JPIC tại Rô-ma là để phục vụ anh em như một trung tâm và một nhà thông tin về JPIC cho anh em, thì các linh hoạt viên phải chia sẻ với văn phòng mọi nguồn tài nguyên cũng như thông tin sẵn có.

d. Các linh hoạt viên cần gửi bất cứ sự thay đổi nào trong việc liên lạc thông tin với nhau cho cả Chủ tịch Ủy ban JPIC lẫn văn phòng JPIC tại Rô-ma. Địa chỉ liên lạc không chính xác hoặc thiếu cập nhật là nguyên nhân gây ra sự hao tốn thời giờ.

e. Tất cả linh hoạt viên cần phải dành ưu tiên để có thể truy cập intLnet hữu hiệu. Hiện nay, phần lớn việc truyền thông giữa chúng ta được thực hiện bằng điện tử, làm cho việc truy cập trở nên thiết yếu đối với công tác linh hoạt hữu hiệu. Nơi đâu có thể, các anh này cũng nên thúc đẩy anh em trong Tỉnh dòng tiếp cận với intLnet.

f. Mỗi linh hoạt viên cần duy trì liên lạc với các linh hoạt viên trong các Tỉnh dòng khác của khu vực, cũng như với chủ tịch Ủy ban JPIC.

5.8 Chia sẻ những đề nghị hành động khẩn cấp với văn phòng JPIC Rô-ma

Nhiều lần, các linh hoạt viên JPIC phải đối diện với những tình huống đòi hỏi sự hỗ trợ của các anh em cũng như những người thiện chí khắp thế giới. Nếu anh em muốn văn phòng phát đi yêu cầu giúp đỡ khẩn cấp của anh em, chúng tôi đề nghị anh em tuân theo các tiêu chuẩn đơn giản.

- Trước hết, hãy đảm bảo rằng anh em gởi cho chúng tôi những thông tin chính xác giúp chúng tôi và những người khác có được sự hiểu biết rõ ràng về tình huống ấy. Đừng gởi một lượng tư liệu quá lớn bởi vì văn phòng không thể xử lý hết khối lượng thông tin lớn như vậy. Tốt nhất là nếu thông tin gởi đến cho chúng tôi được viết bằng tiếng Ý, Tây Ban Nha hoặc Anh.
- Thứ đến, kèm theo một danh sách những cá nhân và tổ chức quan trọng đang hỗ trợ cho quan điểm của anh em, đồng thời cũng kèm theo quan điểm của anh Giám tỉnh và các anh em khác nữa.
- Sau cùng, cung cấp những chỉ dẫn rõ ràng cũng như điều gì cần thực hiện. Nếu địa chỉ, điện thoại hoặc fax là cần thiết, hãy đảm bảo những thông tin này chính xác.

5.9 Những đề nghị cho việc chuẩn bị một chương trình linh hoạt cấp Tỉnh dòng

5.9.1. Bối cảnh

a. Linh hoạt viên JPIC thực hiện công việc của mình nhân danh Tỉnh dòng và Ban quản trị Tỉnh dòng. Vì thế, các Linh hoạt viên buộc phải duy trì liên lạc với

anh Giám tỉnh và Ban cố vấn. Liên lạc như thế giúp các Linh hoạt viên hiểu được viễn ảnh của Ban quản trị Tỉnh dòng và do đó làm cho viễn ảnh đó trở nên thuận lợi hơn trong việc chuẩn bị lên một chương trình đạt tới những mục tiêu dưới góc độ JPIC.

b. Nội Quy Dòng (x. 42, 2) ghi nhận rằng nơi đâu có thể, một Ủy ban JPIC cần được thành lập trong Tỉnh dòng. Kinh nghiệm cho thấy rằng rất là khó cho một Linh hoạt viên hoạt động một mình. Việc linh hoạt sẽ năng động hơn khi một nhóm anh em có thể quy tụ lại để thảo luận, thực hiện và lượng giá chương trình JPIC cho Tỉnh dòng. Nếu một nhóm chính thức không được Tỉnh dòng chỉ định, thì Linh hoạt viên JPIC cần tìm kiếm những người thích hợp để anh ấy có thể thảo luận công việc và chương trình JPIC với họ. Nhóm người này gặp gỡ với Linh hoạt viên để trao đổi viễn ảnh chung của họ về công tác JPIC, và cộng tác với kế hoạch của Tỉnh dòng. Những buổi họp mặt này cũng đóng góp như một cơ hội huấn luyện thường xuyên cho các anh em liên quan.

c. Cần đặc biệt quan tâm đến việc cộng tác giữa ba bộ phận của Dòng ở cấp Tỉnh dòng: JPIC, Huấn luyện/Học vấn, và Phúc âm hóa. Những phương thức cụ thể để cộng tác cần phải được kể đến trong chương trình JPIC của Tỉnh dòng. Một cách thức khả dĩ khuyến khích sự cộng tác là bao gồm một anh em Huấn luyện và một anh em Phúc âm hóa vào trong nhóm JPIC. Tất cả các bộ phận phải tìm những cách thức để thúc đẩy việc huấn luyện thường xuyên nhắm đến các giá trị JPIC.

d. Một cách cung cấp sự trợ giúp cho Linh hoạt viên JPIC là bổ nhiệm các Linh hoạt viên địa phương trong toàn thể Tỉnh dòng. Họ có thể phục vụ như một chốt liên lạc với các anh em khác trong Tỉnh dòng, hỗ trợ cung cấp thông tinh về tình hình tại địa phương, giúp đỡ thực hiện chương trình của Tỉnh dòng. Cần lưu tâm chọn các Linh hoạt viên quan tâm đến các giá trị JPIC.

e. Trong quá trình sửa soạn kế hoạch linh hoạt của Tỉnh dòng, Linh hoạt viên cần phải trở nên quen thuộc với các văn kiện và các bản tuyên bố tương ứng của Hội dòng. Một thủ bản được văn phòng JPIC Rô-ma chuẩn bị, có tên gọi "các trích dẫn JPIC", cung cấp một sưu tập hữu ích về các tham chiếu JPIC trong các văn kiện chính yếu của Hội dòng. Các quyết nghị của Tổng Tu nghị và Tu nghị Tỉnh dòng liên quan đến JPIC cần phải được tham khảo. Làm sao chương trình JPIC của Tỉnh dòng kết hợp chặt chẽ với những đề nghị khác nhau xuất phát từ các văn kiện này?

f. Nội quy Dòng (số 42) tuyên bố rằng mỗi Tỉnh dòng cần phải có Nội quy riêng về JPIC. Tỉnh dòng của anh đã có Bản nội quy này chưa? Nếu không, anh nên bắt đầu việc soạn thảo nó. Nếu đã có rồi, nó có cần được cập nhật hay không?

g. Việc Linh hoạt viên JPIC nghiêm túc đón nhận kinh nghiệm của các anh em là rất quan trọng. Điều này có thể được thực hiện bằng một cách rất huynh đệ qua việc sắp xếp thời gian để thăm viếng anh em ở các địa phương trong Tỉnh

dòng, và có lẽ là kết hợp một cuộc khảo sát. Bản khảo sát này có thể được gởi đến tất cả anh em. Linh hoạt viên có thể chia sẻ thông tin thu thập được cho các anh em, qua đó đến lượt mình, các anh em sẽ giúp Linh hoạt viên khám phá những phương thức năng động khác để đẩy mạnh các giá trị JPIC trong Tỉnh dòng.

h. Như đã đề cập trên đây, một chương trình linh hoạt hữu hiệu phải dựa trên việc phân tích thấu đáo thực tại nơi chúng ta đang sống và làm việc. Linh hoạt viên JPIC cần thúc đẩy một phân tích nghiêm túc về hiện trạng của Tỉnh dòng cũng như vùng miền. Anh có thể tự làm công việc này hoặc tìm chuyên môn về lĩnh vực này. bảng phân tích này cần bao hàm một hiểu biết thực tại toàn cầu nơi mà các cộng đoàn địa phương và vùng miền đang tháp nhập vào. Linh hoạt viên có thể nghiên cứu các kết quả cùng với các anh em và các cộng tác viên, và tìm kiếm những dự án và hành động để chúng có thể trở thành một phần trong chương trình JPIC của Tỉnh dòng.

5.9.2. Chuẩn bị chương trình

a. Kế hoạch của Tỉnh dòng cần phải được chuẩn bị cho thời gian ba năm, với những mục tiêu và từng chương trình riêng biệt cho mỗi năm. Tuy nhiên, cần quan tâm sao cho không lạc mất mục tiêu toàn thể của công tác, đó là các giá trị JPIC tiếp tục trở thành một phần trong đời sống và sứ vụ thường ngày của các anh em.

b. Bước thứ nhất trong việc sửa soạn chương trình ba năm là phải phân tích tình trạng hiện thời của Tỉnh dòng. Các câu hỏi và các bước sau đây giúp ích cho công việc này:

- Tỉnh dòng thực hiện những bước nào để toàn nhập JPIC vào trong đời sống và sứ vụ của mình? Hãy càng cụ thể đến mức có thể khi trả lời công việc này đang diễn tiến như thế nào trong đời sống của từng anh em, các cộng đoàn, trong Huấn luyện, và trong các sứ vụ khác của Tỉnh dòng như giáo xứ, học đường, v.v.
- Đâu là những trở ngại cho những cố gắng này? Tại sao?

c. Dưới ánh sáng thực tại Tỉnh dòng, các đề nghị của Hội dòng, nhu cầu của đất nước và thế giới, hãy soạn thảo một chương trình đơn giản và thực tiễn. đảm bảo rằng chương trình xác định rõ ràng các mục tiêu, và tất cả những đề xuất hành động đều bao gồm thời gian hạn định và danh tính người chịu trách nhiệm.

d. Trình bày chương trình cho Hội đồng Tỉnh dòng để chuẩn nhận và công bố

e. Tìm những phương thức cụ thể để chia sẻ chương trình này với các anh em trong Tỉnh dòng, xuyên qua quá trình này, tạo nên những cơ hội để cung cấp thông tin và cổ vũ việc huấn luyện. Nhất thiết phải chỉ việc lượng giá công tác JPIC hàng năm. Việc lượng giá cần bao gồm một cái nhìn tổng thể quá trình; các mục tiêu

nào đã đạt được và chưa đạt, với từng lý do cho từng kết quả; đâu là những điểm mạnh và yếu trong chương trình; phương pháp luận và công cụ đã dùng.

5.10 Những thực hành tốt nhất: những ý tưởng thành tựu vì người khác

a. Chuẩn bị một biểu mẫu và phân phát cho các Linh hoạt viên JPIC kỳ cựu và thành công của Tỉnh dòng. Nhờ họ mô tả các hoạt động mà họ từng đảm trách, phương pháp họ đã dùng để chia sẻ công tác với anh em đồng bạn. Làm thế nào mà họ mời gọi các anh em tham gia vào các vấn đề JPIC?

b. Đón nhận nghiêm túc kinh nghiệm của tất cả anh em. Thăm viếng các cộng đoàn địa phương, gọi điện thoại cho từng cá nhân, hoặc bản khảo sát Tỉnh dòng có thể cung cấp cho Linh hoạt viên những thông tin bổ ích về các hoạt động của anh em liên quan. Điều đó có thể liên quan đến cách tiếp cận JPIC một cách toàn diện. Sự trợ giúp từ thiện bước đầu là để khơi dậy sự nhận thức về nhu cầu thăng tiến con người và thay đổi cơ cấu trong xã hội.

c. Phải tính đến các anh chị em giáo dân và những cộng tác viên quan tâm đến kế hoạch và dự án JPIC. Thường thì họ có thể cung cấp những ý kiến chuyên môn mà anh em chúng ta không thủ đắc. Việc cộng tác đại kết cũng có thể rất hữu ích cho các dự án và hoạt động cụ thể.

d. Đảm bảo thông tin thường xuyên và rõ ràng cho các anh em. Cố gắng tìm những giải pháp đơn giản và hữu hiệu để chia sẻ thông tin với họ, và đề xuất các nguồn liệu để họ sử dụng. Chia sẻ những hoạt động thành công của các anh em và các cộng tác viên. Chia sẻ những nguồn liệu cầu nguyện cũng rất hữu ích. Làm cho anh em lưu ý đến những ngày và những dịp hoạt động đặc biệt (Ngày Trái đất, Hoạt động nhân Ngày vì Hòa bình, vì Nhân quyền, v.v.); chuẩn bị những buổi cử hành phụng vụ để anh em có thể sử dụng tại những nơi anh em đang thi hành sứ vụ.

5.11 Những đề nghị cho công tác linh hoạt JPIC trong đời sống huynh đệ hàng ngày

Như đã được xác định ở trên, Công lý, Hòa bình và Toàn vẹn tạo thành là những yếu tố hàng ngang có tính thiết yếu đối với đoàn sủng chúng ta. JPIC không phải là một tập hợp những hành động ngoại thương, mà đúng hơn đó là một hình thái mà đời sống tu sĩ phan sinh chúng ta đón nhận khi theo đuổi một tình huynh đệ phổ quát và hèn mọn. đời sống này được phản ánh trước hết nơi lối sống của anh em chúng ta, trong những hoạt động ngày qua ngày của đời sống hiệp thông. Chúng tôi đưa ra đây một số đề nghị để linh hoạt các giá trị JPIC trong đời sống huynh đệ thường ngày.

a. Bằng cách chuẩn bị dự phóng đời sống huynh đệ. Đây là khoảnh khắc quan trọng trong hành trình của huynh đệ đoàn. Dự phóng huynh đệ đoàn phải tính đến các chiều kích chính yếu của lối sống phan sinh, được tìm thấy trong Luật và Hiến Chương: cầu nguyện, huynh đệ, hèn mọn, Phúc âm hóa. Trong tiến trình này, các Linh hoạt viên JPIC cần nhắc anh em nhớ chương IV của Hiến Chương bàn về tính hèn mọn, và chương V nói về cổ võ cho công lý, hòa bình khi thực hiện nhiệm vụ Phúc âm hóa. (x. HC 91; 93,1-2; 95,1-3; 96,1-3; 97,1-2; 98,1-2). Anh em cần đối thoại về tất cả các khía cạnh này khi chuẩn bị soạn thảo Dự Phóng Đời Sống Huynh Đệ.

b. Dự Phóng Đời Sống Huynh Đệ nhất thiết bao gồm việc phân tích thực tại cuộc sống xung quanh huynh đệ đoàn. Nó cho phép anh em nhận ra người nghèo và những gì là cho họ đau khổ, và sẽ định hướng anh em tìm ra những cách thức phục vụ họ. Quan tâm đến người nghèo là một đặc điểm của tình huynh đệ phan sinh.

c. Các anh em có thể sống công lý trong đời sống hàng ngày bằng cách đặc biệt lưu tâm và chăm sóc những người già và người đau yếu, bằng cách làm giúp những việc vặt trong nhà, tẩy chay bất cứ hình thức kỳ thị đối với các anh em tu sĩ giáo dân, và bằng việc cư xử công bằng với mọi người làm công.

d. Cổ vũ những buổi họp mặt và cử hành huynh đệ, chia sẻ thông tin về "những việc tốt lành" anh em đã làm được. những hoạt động này tăng cường sự hiệp thông và bình an.

e. Khi chọn những chủ đề cho việc thường huấn, hãy đảm bảo là đã bao hàm những đề tài liên quan đến các vấn đề xã hội. Học cách giải quyết mâu thuẫn bằng con đường phi bạo lực. Những kỹ năng này có thể được áp dụng trong huynh đệ đoàn, trong công tác mục vụ, trong liên hệ với những người lân cận. Học cách thực hành tha thứ và hòa giải.

f. Khi chuẩn bị Dự Phóng Đời Sống Cộng Đoàn, hãy suy tư dựa trên nhu cầu thăng tiến việc tôn trọng và chăm sóc tạo thành. Những cách thức cụ thể sống khía cạnh này trong đời sống chúng ta có thể là: mộc mạc trong việc sử dụng của cải, năng lượng và nguồn nước; tái chế; chống lại não trạng "sử dụng và vứt bỏ"; giảm thiểu sử dụng đồ nhựa; khuyến khích sử dụng các phương tiện giao thông công cộng; sử dụng các sản phẩm có ít hoặc không có chất gây ô nhiễm.

g. Trau dồi các đức tính niềm nở và hiếu khách đối với tất cả mọi người, đặc biệt là với những người xa lạ hay những người ở các vùng miền văn hóa khác biệt.

h. Trong kinh nguyện và Thánh Lễ, hãy nhớ đến cuộc sống của các anh em và cộng đoàn, đời sống của giáo dân trong giáo xứ, người lân cận, đất nước và thế giới. Làm nổi bật những ngày đặc biệt như "Ngày Trái đất" hay "Ngày Nhân quyền", để giúp nhớ đến nhu cầu của xã hội trong lời cầu nguyện của chúng ta.

i. Liên quan đến chứng tá Phúc âm, chúng ta phải cân nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng tiền bạc và tài sản. Lòng biết ơn, sự dâng trả và chia sẻ là những giá trị đặc biệt trong đoàn sủng chúng ta, và chúng ta có thể sống được những giá trị đó bằng nhiều cách thức đa dạng: định rõ phần trăm cố định thu nhập để dành cho người nghèo, dưới hình thứ các dự án dành để phát triển con người; tìm kiếm những cơ hội đầu tư khác, ví dụ như quỹ đầu tư đạo đức hay ngân hàng đạo đức hay các tổ chức tín dụng nhỏ, nhằm để tạo một ảnh hưởng lớn hơn trên xã hội đối với tiền của chúng ta; cho phép các tổ chức thực hiện chức năng xã hội thường xuyên sử dụng miễn phí các cơ sở vật chất của chúng ta, hoặc với giá ưu đãi.

j. Bằng cách Phúc âm hóa:

- Hãy nhớ rằng trong công tác Phúc âm hóa chúng ta phải dành ưu tiên cho làm chứng bằng đời sống, trên bình diện cá nhân lẫn cộng đoàn. Vì thế, những đề nghị liệt kê trên đây cần phải được nghiêm túc tính đến.
- Cổ vũ bác ái "xã hội" như là một phần trong công tác mục vụ và Phúc âm hóa của chúng ta, bao gồm việc quan tâm đến người bị loại trừ, liên đới, thăng tiến con người, hoạt động cho hòa bình và chăm sóc tạo thành. Mối quan tâm này cần được đặt nặng ngang hàng với việc dạy giáo lý và cử hành các bí tích (x. Deus Caritas Est, 22,25).
- Cổ vũ việc cộng tác giữa các anh em và giáo dân trong mọi lĩnh vực của nhiệm vụ Phúc âm hóa, nhưng đặt biệt là trong lĩnh vực mục vụ xã hội.
- Khuyến khích thành lập các Ủy ban hoặc nhóm JPIC tại các giáo xứ và học đường, ngõ hầu họ có thể thúc đẩy các giá trị JPIC vào trong bối cảnh tương ứng.

5.12 Cách thức điều hành một buổi họp

Năm yếu tố then chốt để có được một buổi họp mặt hiệu quả: kế hoạch tốt, bầu khí huynh đệ, mục đích rõ ràng, hướng dẫn/điều kiện tốt, lượng giá.

a. Việc lên kế hoạch cần phải thực hiện tốt trước khi thời điểm diễn ra cuộc họp. Các tham dự viên cần được hỏi ý kiến đề nghị họp vào những ngày mà tất cả đều rảnh rỗi. Linh hoạt viên cần gởi cho tham dự viên lịch trình để bàn luận và thêm bớt. Sắp đặt các phương tiện cho buổi họp: một nơi để họp mặt; ăn uống và thư giãn, chỗ ở nếu các tham dự viên nghỉ lai qua đêm. Nếu có tính phí buổi họp mặt, hãy thông báo cho các tham dự viên biết trước.

b. Bắt đầu và kết thúc buổi họp mặt bằng cầu nguyện. Bắt đầu, có thể hát một bài hát cùng với đọc một đoạn Kinh Thánh, hoặc từ tài liệu nguồn phan sinh, hay một đoạn trong Giáo huấn Xã hội của Hội thánh. Có thể kết thúc bằng một lời nguyện tạ ơn. Nếu có thể, liên lạc với các tham dự viên trước buổi họp để họ chuẩn bị các lời cầu nguyện. Suốt buổi họp, tất cả mọi người cần cố gắng duy trì bầu khí

huynh đệ, cùng sống với nhau các giá trị của đối thoại, giải quyết bất đồng và hòa bình.

c. Các mục tiêu của buổi họp cần phải rõ ràng. Tham dự viên có thể chuẩn bị tốt hơn nếu họ biết được các mục tiêu của buổi họp. Duyệt lại chương trình nghị sư vào lúc bắt đầu buổi họp và cho thời gian để các tham dự viên bổ sung các đề tài khác mà họ cảm thấy là quan trọng. Bảo đảm sắp đặt thời gian đủ để bàn bạc các đề tài một cách thấu đáo.

d. Cùng với việc chuẩn bị tốt, một buổi họp cần sự hướng dẫn chu đáo và điều kiện thuận lợi. Linh hoạt viên hoặc một tham dự viên thông thạo có thể điều hành buổi họp. Cần phải quan tâm sao cho tất cả các đề tài đều được đề cập, tránh sa lầy vào bất cứ đề tài nào. Nếu một đề tài nào đó hiển nhiên cần thảo luận rộng rãi hơn, các tham dự viên cần quyết định nó có khả thi hay không để sắp xép lại buổi họp cho đề tài thảo luận đó, hoặc là nó nên được sắp vào một buổi họp khác trong tương lai. Nếu rõ ràng là buổi họp sẽ rất phức tạp hoặc nếu như có vẻ như buổi họp không được chủ trì bởi một tham dự viên, Linh hoạt viên cần cân nhắc mời một ai đó có kỹ năng trong việc điều phối cuộc họp. Linh hoạt viên cần đảm bảo một thư ký được chỉ định giữ giờ cho buổi họp. Thời lượng hợp lý là tuyệt đối cần thiết giúp thực thi những quyết định và chia sẻ nội dung cuộc họp cho người khác.

e. Thời gian ưu tiên phải được dành riêng ra vào cuối cuộc họp để lượng giá thấu đáo các biên bản cuộc họp. Bản lượng giá sẽ giúp hiệu chỉnh bất cứ vấn đề phát sinh nào, và cho các tham dự viên cơ hội xác định nội dung và tiến trình của các cuộc họp trong tương lai. Nó cũng tạo cơ hội để bắt đầu việc lập kế hoạch cho các buổi họp khả thi trong tương lai, nhất là liên quan đến việc chọn lựa thời điểm thích hợp.

5.13 Các nguồn tài nguyên

a. Mục JPIC trên trang mạng OFM là một tài nguyên quan trọng đối với tất cả các Linh hoạt viên. Phần lớn tài liệu được văn phòng JPIC Rô-ma phát hành cũng như các tài liệu của các tổ chức khác có thể được tìm thấy trong mục "resources" của trang mạng này.

b. Sách Nguồn phan sinh, hay "Thủ bản", có tên gọi "Những khí cụ hòa bình" là tài nguyên rất hữu ích cho các Linh hoạt viên. Nó chứa đựng những suy tư về viễn tượng phan sinh đối với công tác JPIC, bao gồm mối liên hệ giữa JPIC với Huấn luyện, Phúc âm hóa và Chiêm niệm; các chủ đề cụ thể có tầm quan trọng đặc biệt (chọn lựa người nghèo, xây dựng hòa bình, toàn vẹn của tạo thành, nhân quyền, v.v.); phần thực hành về cách thực hiện công tác JPIC.

c. Rất nhiều tài liệu dưới dạng sách nhỏ để trợ giúp công tác của anh em và có thể tìm thấy trên trang mạng OFM dưới dạng booklet. Sau đây là một số sách trong đó:

- "Những khí cụ hòa bình: Dưới hướng dẫn của Thánh Khí" bao gồm các báo cáo của hội nghị quốc tế JPIC lần thứ nhất, tổ chức tại Vossenack, Đức, vào tháng 10 năm 2000 (xuất bản bởi GenLal Curia, 2001).
- "Bất bạo động phan sinh: những câu chuyện, suy tư, nguyên tắc, thực hành và tài nguyên," do Pace e Bene Nonviolence SLvice xuất bản (Las Vegas, 2003).
- "Nước cho cuộc sống!: bảo vệ Chị Nước của chúng ta" do nhóm hoạt động vì môi sinh thuộc những nhà cổ võ JPIC của Rô-ma xuất bản 6/2003
- "Global Warming and Climate Change" (Hiện tượng nóng toàn cầu và biến đổi khí hậu) do nhóm những người cổ võ JIPC Rô-ma hoạt động chống lại hiện tượng nóng toàn cầu, xuất bản vào 3/2002.
- "The Lord Give You Peace: A New World is Possible" (Chúa ban bình an cho bạn: Một thế giới mới là khả thi) là cuốn sách mỏng giúp thực thi các đề nghị liên quan đến JPIC từ Tổng Tu nghị 2003, do văn phòng JPIC Rô-ma phát hành.
- "Embracing the Excluded of Today" (Ôm ấp những người ngày hôm nay đang bị loại trừ), biên bản Hội nghị JPIC quốc tế lần thứ II tổ chức tại UbLlândia, Brazil, 2/2006.
- "JPIC Quotes," (Các trích dẫn JPIC) là một sưu tập các trích dẫn liên quan đến JPIC từ các văn kiện chủ yếu của Hội dòng, do văn phòng JPIC Rô-ma phát hành năm 2006.
- "Breaking with Business as Usual: Achieving the Millennium Development Goals" (Phá vỡ lối kinh doanh thường lệ: đạt được các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ) được một nhóm các nhà cổ võ JPIC Rô-ma thực hiện năm 2007 cùng với tổ chức Caritas quốc tế (Caritas IntLnationalis).
- "Building Parish Justice and Peace Groups: A Training Manual" (xây dựng các nhóm Công lý và hòa bình tại các giáo xứ: thủ bản hướng dẫn) do Lumko Institute, South Africa.

Có rất nhiều người và nhiều tổ chức trên toàn thế giới có thể trợ giúp công tác JPIC của anh em. Danh sách sau đây cho biết thông tin hoặc danh tánh của những người có thể cung cấp những bài thuyết trình:

- Văn phòng JPIC Rô-ma. Địa chỉ e-mail của văn phòng này là: pax@ofm.org, số điện thoại +39-06-6849-1218.

OFMVN

- Chủ tịch JPIC vùng miền. Mỗi vùng miền có một chủ tịch JPIC là người có thể giúp đỡ anh em bằng cách cho biết tên và các tổ chức trong khu vực có thể cung cấp thông tin và các dịch vụ.
- Mỗi quốc gia có một Hiệp hội Tu sĩ và hiệp hội này có một văn phòng JPIC với những thông tin bổ ích cho anh em.
- Hội đồng giám mục quốc gia cũng có một văn phòng JPIC cung cấp các thông tin và dịch vụ
- Các tổ chức như Pax Christi, Franciscans IntLnational, Caritas IntLnationalis, IntLnational, World Watch Institute, và nhiều tổ chức khác nữa có thể cung cấp nhiều thông tin hỗ trợ công tác của anh em. Các tài liệu của họ có thể được truy cập dễ dàng ở các trang mạng của họ.

OFMVN

"Công lý được Đức Giê-su rao giảng và thực hiện được liên kết với lòng thương xót. Hòa bình Người đề nghị không phải là hòa bình của thế gian nhưng là hoa trái của sự hòa giải sâu xa."

6
CÁC PHỤ LỤC

PHỤC LỤC I:
THẬP ĐIỀU CHO LINH HOẠT VIÊN JPIC

1. Gần gũi với huynh đệ đoàn. Linh hoạt viên cần sống gần gũi với các anh em địa phương và huynh đệ đoàn Tỉnh dòng, tham gia vào đời sống thường ngày với huynh đệ đoàn và Tỉnh dòng. Sứ mạng của anh ấy là men trong bột, là muối cho đời. để là được điều này, Linh hoạt viên JPIC tránh cảm thấy mình là hay bị xem là một "kẻ xa lạ" trong đời sống hàng ngày của anh em, bởi vì điều này sẽ phá hủy nghiêm trọng công tác cao quý mà anh đặt niềm tin và làm việc.

2. Tập chú và Đức Kitô. Cuộc sống của Linh hoạt viên phải tập chú vào Đức Kitô và con tim của anh phải hướng về Thiên Chúa. Anh phải quan tâm đến các yếu tố căn bản của đoàn sủng phan sinh. , Như các ngôn sứ Linh hoạt viên JPIC phải "say mê" Thiên Chúa và "say mê" con người. Trong mọi lúc, Anh ấy cần truyền đạt nét đẹp của việc bước theo Đức Kitô theo thể thức sống mà anh Phanxicô đã để lại cho chúng ta.

3. Hiểu biết thực tại. Anh ấy phải hiểu biết sâu sắc (sự hiểu biết hời hợt không đủ cho những phán đoán vững chắc) thực tại các vùng miền khác nhau trên thế giới nơi đâu có bất cứ hình thức bạo lực nào ngõ hầu giữ cho anh em có được sự thông tin đích xác, phán đoán chuẩn xác các tình huống, và bằng cách này một văn hóa hòa bình, công bằng và toàn vẹn của tạo thành.

4. Suy tư cùng với anh em. Anh ấy cần tạo bầu khí suy tư trong các anh em về tình trạng bạo lực và bất công, giới thiệu cho họ các tài liệu huấn luyện và suy tư, nhất là những tài liệu dựa Giáo huấn xã hội của Hội Thánh, để họ đưa ra những phản ứng mang tính Kitô giáo cho những hoàn cảnh đó. (x. HC 96,1).

5. Cộng tác với các Thư ký. Anh ấy cần mạnh mẽ cộng tác với các thư ký Huấn luyện-Học vấn và Phúc âm hóa để có thể tiếp cận tất cả anh em. Chỉ bằng con đường này JPIC mới chen chân vào trái tim, đời sống và sứ vụ của anh em.

6. Thông tin cho huynh đệ đoàn. Anh ấy cần thông báo cho anh Tỉnh Phục vụ và Ban cố vấn cùng tất cả anh em về các hoạt động được lên kế hoạch và những

hoạt động mà anh trong tư cách là người được ủy nhiệm dự định thực hiện và do đó khiến cho các anh em có trách nhiệm quản trị trở thành những người tham dự vào chính những lo âu và hi vọng của Linh hoạt viên.

7. Chuẩn bị những dự phóng. Anh ấy cần phác thảo một dự phóng JPIC, cùng với các mục tiêu và phương tiện trong sự "hòa điệu" với dự phóng đời sống huynh đệ của Tỉnh dòng. Dự phóng cần được lượng giá định kỳ. Đồng thời, Linh hoạt viên JPIC phải tham gia vào các hoạt động JPIC đang được Tỉnh dòng tiến hành.

8. linh hoạt anh em. Anh ấy phải linh hoạt anh em tham gia vào các công tác JPIC đã được Tỉnh dòng, Hiệp hội hay Hội thánh địa phương lên chương trình.

9. Hợp tác với các cơ quan khác. Anh ấy cần hợp tác tích cực với các Linh hoạt viên JPIC của giáo phận, Hiệp Hội, gia đình phan sinh và các Tu hội khác.

10. Hoán cải liên tục. Anh ấy cần cảm thấy rằng mình đang ở trong tiến trình huấn luyện và hoán cải liên lỉ.

OFMVN

PHỤ LỤC II:
MẪU NỘI QUY JPIC CHO MỘT TỈNH DÒNG VÀ LIÊN HIỆP CÁC TỈNH DÒNG

A: MẪU NỘI QUY CHO MỘT TỈNH DÒNG

NỘI QUY RIÊNG CỦA TỈNH DÒNG

VỀ CÔNG LÝ HÒA BÌNH VÀ TOÀN VẸN TẠO THÀNH (JPIC)

BẢN CHẤT VÀ MỤC ĐÍCH

Điều 1

Văn phòng Công lý, hòa bình và Toàn vẹn tạo thành của Tỉnh dòng …… cung cấp sự giúp đỡ và hỗ trợ anh Giám tỉnh và Ban cố vấn của anh nhằm cổ võ, linh hoạt và cộng tác trong tất cả những gì liên quan đến công lý, hòa bình và sự toàn vẹn của tạo thành, phù hợp với Hiến Chương, Nội Quy Dòng và các nghị quyết của các Tổng Tu nghị và Hội đồng Dòng mở rộng.

Điều 2

Trong sự lệ thuộc vào anh Giám tỉnh, những nhiệm vụ chính của văn phòng Công lý, Hòa bình và Toàn vẹn của tạo thành gồm:

1. Đảm bảo JPIC trở thành một phần của đời sống và việc phục vụ của Tỉnh dòng. Điều này cần được thực hiện trong sự cộng tác với Thư ký Huấn luyện và học vấn, và Thư ký Phúc âm hóa.

2. Hướng dẫn các anh em về các vấn đề liên quan đến JPIC (HC 39, 1-2).

TỔ CHỨC

Điều 3

Công tác JPIC của Tỉnh dòng sẽ được anh linh hoạt viên Tỉnh dòng cộng tác. Anh này sẽ được chỉ định sớm sau Tu nghị Tỉnh dòng cho nhiệm kỳ ba năm.

Điều 4

Tỉnh dòng sẽ bổ nhiệm một Ủy ban JPIC để hỗ trợ anh Linh hoạt viên trong công tác của anh ấy. Các thành viên bao gồm một đại diện đến từ văn phòng Thư ký Huấn luyện và Học vấn, một đại diện từ văn phòng Thư ký Phúc âm hóa, các anh em từ các sứ vụ khác nhau trong Tỉnh dòng, và các giáo dân mà chúng ta cộng tác. Nơi nào có thể, Tỉnh dòng sẽ bổ nhiệm các Linh hoạt viên JPIC địa phương cho các cộng đoàn và các sứ vụ khác nhau.

Điều 5

Với sự trợ giúp của Ủy ban JPIC, nhiệm vụ của Linh hoạt viên gồm:

OFMVN

1. Thông báo cho anh Giám tỉnh và Ban cố vấn về tất cả những nhiệm vụ và hoạt động của Văn phòng này. Vào mỗi dịp cuối năm, trình bày báo cáo về các hoạt động JPIC của Tỉnh dòng và chương trình chi tiết cho năm kế tiếp để Hội đồng Tỉnh dòng chuẩn nhận.

2. Phối hợp các hoạt động của văn phòng.

3. Phối hợp với các công việc phục vụ khác của Tỉnh dòng, đặc biệt là với văn phòng Huấn luyện và Học vấn, và với văn phòng Ban Phúc âm hóa, nhằm đảm bảo rằng JPIC trở nên một thành tố quan trọng trong đời sống và công việc của Tỉnh dòng.

- Chuẩn bị các chương trình cho Thỉnh sinh, Tập sinh, khấn tạm, và huấn luyện thường xuyên.
- Chuẩn bị tài liệu nguồn cho Tỉnh dòng về các vấn đề liên quan đến JPIC.

4. Cổ vũ truyền thông hiệu quả:

- với các anh trong Tỉnh dòng: thăm viếng các huynh đệ đoàn địa phương; duy trì việc thông tin cho anh em về các hoạt động JPIC; phân phối bản tin CONTACT JPIC.
- Với văn phòng JPIC Rô-ma.
- Với Ủy ban JPIC của Liên hiệp các Tỉnh dòng.

5. Dành ưu tiên, tổ chức và thực hiện các nhiệm vụ được Hội dòng, liên hiệp Tỉnh dòng và Tỉnh dòng đề nghị.

6. Đề cử lên Giám tỉnh những người thích hợp với việc linh hoạt các dự án JPIC chuyên biệt.

7. Hợp tác với gia đình phan sinh, Hội Thánh địa phương và các tổ chức khác có những mục đích giống với các mục đích của văn phòng JPIC.

8. Biên tập và lưu giữ biên bản các buổi họp JPIC.

9. Ý thức và tham gia các hoạt động JPIC ở cấp độ Liên hiệp và Hội dòng.

TÀI CHÁNH

Điều 6

Công tác JPIC của Tỉnh dòng sẽ được hỗ trợ bởi ngân sách của Tỉnh dòng.

Điều 7

Linh hoạt viên cùng với Ủy ban sẽ chuẩn bị ngân sách hàng năm và gởi cho anh Giám tỉnh và Hội đồng Cố vấn nghiên cứu và chuẩn y.

Điều 8

Linh hoạt viên chuẩn bị bản báo cáo tài chính hàng năm trình bày chi tiết các chi tiêu cho các hoạt động JPIC và nộp cho Giám tỉnh và Ban cố vấn Tỉnh dòng. Mỗi sáu tháng Linh hoạt viên thông báo cho quản lý Tỉnh dòng về các khoản chi.

B: MẪU NỘI QUY JPIC CHO HỘI ĐỒNG CÁC TỈNH DÒNG

NỘI QUY RIÊNG VỀ CÔNG LÝ, HÒA BÌNH VÀ TOÀN VẸN TẠO THÀNH (JPIC) CỦA HỘI ĐỒNG CÁC TỈNH DÒNG ……..

Trong cuộc họp được tổ chức vào ngày….. tháng….. năm…… tại……., các Giám tỉnh và Giám hạt của Hội đồng…….. đã xem xét và chuẩn y Nội quy riêng JPIC này. Nội quy được các Linh hoạt viên JPIC của Hội đồng biên soạn.

BẢN CHẤT VÀ MỤC ĐÍCH

Điều 1

Ủy ban Công lý, Hòa bình và Toàn vẹn tạo thành của Liên hiệp phan sinh…….. là một tổ chức thuộc Liên hiệp này, linh hoạt, gây ý thức và cổ vũ các hành động liên quan đến các vấn đề công lý, hòa bình và môi sinh. Công việc này được thực hiện cả trong đời sống huynh đệ đoàn lẫn trong sứ vụ của các Tỉnh dòng.

Điều 2

Mục tiêu hàng đầu của Ủy ban JPIC này là:

1. Cổ vũ sự hợp tác và tham gia ở tầm mức liên Tỉnh dòng giữa các Tỉnh dòng trong các vấn đề liên hệ đến công lý, hòa bình và toàn vẹn tạo thành thông qua những dự án chung.

2. Đẩy mạnh việc nghiên cứu sâu rộng hơn cho các Linh hoạt viên JPIC cấp Tỉnh dòng về các vấn đề này.

3. Trợ giúp anh em của các Tỉnh dòng hiểu rõ tầm quan trọng của việc chọn lựa người nghèo, hoạt động vì yêu mến công lý, hòa bình và toàn vẹn tạo thành vì chúng ta cố gắng thực hiện giấc mơ sống ơn gọi phan sinh và Phúc âm của chúng ta.

4. Cổ vũ trong anh em một lối sống phản ánh các giá trị phan sinh và Tin mừng.

5. Gia tăng nơi các huynh đệ đoàn, giáo xứ và học đường mối bận tâm đến các vấn đề JPIC thông qua các khóa học, gởi thông tin,các tài liệu giáo lý, phụng vụ, thông qua những chiến dịch liên đới và các hoạt động khác.

6. Phối hợp các hoạt động của chúng ta với các hoạt động của văn phòng JPIC Trung Ương Dòng, với Hội đồng JPIC quốc tế của Dòng.

7. Cộng tác với Ủy ban JPIC của gia đình phan sinh.

8. Hợp tác với các tổ chức ngoài phan sinh nhưng hoạt động trong lĩnh vực JPIC.

TỔ CHỨC CỦA ỦY BAN VÀ CÁC THÀNH VIÊN

Điều 3

Ủy ban JPIC của Liên hiệp được thành lập bởi các Linh hoạt viên JPIC của mỗi Tỉnh dòng thuộc liên hiệp (Nếu có thể, một Giám tỉnh được bổ nhiệm phục vụ như là cầu nối liên kết giữa Liên hiệp và Ủy ban).

Điều 4

Các thành viên của Ủy ban sẽ gặp nhau mỗi năm ít là một lần trong khóa họp thường niên, và trong phiên họp ngoại thường trong trường hợp cần thiết.

Điều 5

Các thành viên Ủy ban JPIC phải bầu chọn một Chủ tịch (Điều phối viên) và một Thư ký từ các thành viên thuộc Ủy ban. Những lựa chọn này phải được Liên hiệp xác nhận. Chủ tịch và Thư ký được chọn cho nhiệm kỳ ba năm; họ có thể được tái đắc cử cho nhiệm kỳ ba năm lần thứ hai, nhưng không được tái bầu chọn lần thứ ba.

Điều 6

Nhiệm vụ của vị Chủ tịch là:

1. Tổng điều phối của Ủy ban và phục vụ với tư cách là người đại diện của Ủy ban.

2. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ủy ban.

3. Cùng với Thư ký chuẩn bị chương trình làm việc cho các cuộc họp.

4. Thúc đẩy thực hiện các quyết định của Ủy ban.

5. Tham dự các cuộc họp của Hội đồng JPIC quốc tế và Hội dòng

6. Duy trì liên lạc với văn phòng JPIC Trung Ương Dòng và các chủ tịch JPIC các liên hiệp OFM.

Điều 7

Nhiệm vụ của Thư ký:

OFMVN

1. Lưu giữ biên bản các cuộc họp của Ủy ban và gởi chúng đến cho các thành viên Ủy ban cũng như Tổng Thư ký của Liên hiệp.

2. Lưu trữ hồ sơ trong Hội dòng

3. Lưu giữ sổ sách tài chánh của Ủy ban, cập nhật cho các thành viên ủy ban và liên hiệp tình hình kinh tế của Ủy ban.

4. Trợ giúp vị chủ tịch chuẩn bị chương trình làm việc cho các cuộc họp của Ủy ban.

5. Khi vị chủ tịch vắng mặt, Thư ký đảm trách các nhiệm vụ của vị này.

TÀI CHÁNH

Điều 8

Đối với các cuộc họp liên hiệp, chi phí đi lại sẽ được mỗi Tỉnh dòng chi trả, và chi phí tiếp đón sẽ được Tỉnh dòng tổ chức cuộc họp chi trả.

Điều 9

Ủy ban sẽ chuẩn bị ngân sách hàng năm để Liên hiệp chuẩn nhận. Ngân sách bao gồm chi phí cho vị chủ tịch JPIC trong vai trò đại diện Ủy ban. Các chi phí này sẽ được các Tỉnh dòng thuộc liên hiệp chia sẻ.

Điều 10

Thư ký sẽ trình bày bản báo cáo tài chính cho các thành viên của Ủy ban và cho Hội nghị các Giám tỉnh và Giám hạt của Liên hiệp.

Ngày chuẩn y Nội quy riêng

OFMVN

"JPIC là một chiều kích của ơn gọi chúng ta, cũng như cầu nguyện, huynh đệ, hèn mọn và Phúc âm hóa."

PHỤ LỤC III:
MỘT MÔ HÌNH TIÊU BIỂU CHO VIỆC DẤN THÂN XÃ HỘI

Các sự kiện

Vào tháng 5/2007, văn phòng JPIC OFM Indonesia nhận được một lá thư từ "Diễn đàn thông tin về tình trạng khai thác quặng mỏ ở Lembata" (đây là một mạng lưới các tổ chức phi chính phủ, trong số đó có Hội dòng Ngôi Lời). Diễn đàn này mời văn phòng JPIC đồng hành và hỗ trợ người dân Lembata đấu tranh bảo vệ quyền lợi kinh tế và xã hội của họ trước công ty P.T. MLukh. Cùng với các công ty xuyên quốc gia của Đức, MLukh muốn khai thác các quặng mỏ tìm thấy ở vùng đất này, gồm có đồng, vàng, kẽm, chì và thiếc.

Mặc dù chính quyền địa phương nói rằng dự án này sẽ góp phần tăng thu nhập và giúp người dân ở đây có cuộc sống tốt hơn, nhưng không nghi ngờ gì nữa dự án sẽ gây nguy hiểm đến đời sống của họ, bởi vì họ sống nhờ đánh bắt cá và nông nghiệp. Đi liền với các quyền lợi kinh tế và xã hội, dự án còn đe đọa đến hệ sinh thái của khu vực này, và đến lượt thì cuộc sống của dân chúng ở đây cũng bị đe dọa. Vì thế, vào tháng 3/2007, tất cả các linh mục quản xứ ở Lembata đã đồng ký vào một lá thư phản đối dự án này.

Sau khi hỏi ý kiến anh Giám Tỉnh, tháng 6/2007, văn phòng JPIC phái hai thành viên của mình, một anh em phan sinh và một giáo dân, đến để điều tra tình hình tại đó. Họ ở Lembata trong vòng hai tuần, tiếp xúc với các NGOs, chính quyền địa phương, Hội đồng Khu vực và một số lãnh đạo các hiệp hội tại địa phương. Họ phân tích kết quả điều tra của mình, thảo luận với đội ngũ JPIC, và sau đó văn phòng JPIC phát hành một tài liệu nói rõ quan điểm của văn phòng. Tài liệu gồm có: (1) một bản mô tả chi tiết về thực trạng môi sinh, kinh tế, xã hội của vùng đất này; (2) trình tự thời gian việc khai thác khoáng sản tại Lembata kể từ năm 1925, và lịch sử ký kết giữa công ty MLukh và chính quyền Lembata; (3) phản ứng của người dân đối với dự án; (4) các lý do người dân đưa ra để phản đối dự án khai khoáng này; (5) các đề nghị. Tài liệu này được phân phát cho các anh em, và dùng để giúp người dân nhận thức rõ hơn vấn đề này.

Văn phòng JPIC cùng với các tổ chức khác sử dụng phương tiện truyền thông (TV, báo chí, v.v.) để thiên hạ biết được tình trạng này. Một nhiệm vụ khác mà họ đảm nhận cùng với Hiệp hội truyền giáo của Hội dòng Ngôi Lời và các tổ chức địa phương khác là giúp người dân hiểu rõ về công nghiệp khai khoán và tác động của nó đến cuộc sống và môi trường, cổ vũ một cuộc đấu tranh hòa bình, kiên trì và bất bạo động.

Phản tỉnh

Chúng tìm thấy trong câu chuyện này một chuỗi các yếu tố có thể đóng vai trò mô mẫu cho công tác JPIC của chúng ta:

1. Trước hết, Văn phòng JPIC của Tỉnh dòng có một đội ngũ được thành lập từ các tu hội và giáo dân. Một anh em không thể hoạt động đơn lẻ. Điều đó làm phong phú công việc, làm cho nó chắc chắn hơn. Đó là một sứ vụ được chia sẻ và bao gồm tu sĩ lẫn giáo dân.

2. Văn phòng JPIC cởi mở với những thỉnh nguyện của cộng đồng và có thể đối thoại và cộng tác với các tổ chức khác, cả tu sĩ lẫn giáo dân.

3. Bắt đầu giải quyết một vấn đề, văn phòng JPIC liên lạc với anh Giám tỉnh. Bằng cách đó, công việc được thực hiện trong sự hiệp thông với Tỉnh dòng.

4. Công việc bắt đầu bằng phân tích nghiêm túc tình hình, bao gồm lắng nghe tất cả các bên có liên quan, nhưng đặc biệt là những người dân chịu ảnh hưởng. Phân tích này gồm cả lịch sử và nguyên nhân của tình trạng này, nghiên cứu các chiều kích khác nhau của vấn đề: kinh tế, chính trị, xã hội, môi trường, v.v. Phẩm giá của những người dân liên quan là trọng tâm của tiến trình này và chứ không phải tính tham lam kinh tế.

5. Việc phân tích, được hai thành viên của nhóm thực hiện, sau này được toàn bộ đội ngũ JPIC nghiên cứu; bản báo cáo được chuẩn bị liên quan đến vấn đề trình bày quan điểm có cơ sở vững chắc.

6. Từ quan điểm trên đội ngũ JPIC bắt đầu công việc của mình trong phạm vi xã hội, cổ vũ điều mà họ đã nhận ra là đúng đắn: bảo về quyền lợi của dân chúng.

7. Họ cùng nhau làm việc với các tổ chức cũng bảo vệ đang bênh vực cho cùng một chính nghĩa. Việc cộng tác này làm cho họ mạnh mẽ hơn. Làm việc trong mạng lưới là điều thiết yếu đối với công tác JPIC.

8. Họ đảm bảo duy trì thông tin cho người dân nắm rõ tình hình, các nguyên nhân và hậu quả của nó. Ngoài việc quan tâm cụ thể đối với việc trình bày thì thông tin rõ ràng là chìa khóa để khơi dậy nhận thức của người dân về tình trạng này, lôi kéo họ ủng hộ cho chính nghĩa.

9. Một yếu tố quan trọng khác là công việc giáo dục, giúp người dân phân tích tình hình và hiểu rõ những hậu quả có thể xảy đến cho cuộc sống và môi sinh của họ.

10. Sau hết, cuộc đấu tranh xã hội cam kết sử dụng phương thức bất bạo động, kiên trì và hòa bình. Kiên quyết và sức mạnh cần thiết để thăng tiến công bằng nhưng không sử dụng bạo lực dưới bất cứ hình thức nào.

"Cốt lõi của Tin mừng Đức Giê-su loan báo là ơn cứu độ là quà tặng của Thiên Chúa. Đó là sự giải thoát khỏi mọi áp bức, đặc biệt là giải thoát khỏi tội lỗi và sự dữ."

PHỤ LỤC IV

Hai mô hình phân tích xã hội dưới đây được lấy lại từ tác phẩm Đức tin thực thi Công lý của hai tác giả Elias O. Opongo SJ và Agbonkhianmeghe E. Orobator SJ (nxb. Paulines, Châu Phi, Nairobi, 2007). Có thể tìm thấy mô hình thứ ba trong phần ba của thủ bản JPIC "Những khí cụ hòa bình" (http://www.ofm.org/01docum/jpic/suss99EN.pdf).

MÔ HÌNH THỨ NHẤT

MỘT DẠNG THỨC ĐƠN GIẢN

Bạn không cần phải là một chuyên gia để làm công việc phân tích xã hội. Thỉnh thoảng, cũng đòi hỏi các công cụ phân tích phức tạp, nhưng trong khung cảnh mục vụ bạn có thể làm việc hiệu quả trong các nhóm nhỏ, bằng cách khám phá tình hình hoặc vấn đề của địa phương, và xuyên qua các câu hỏi sau đây. Các câu trả lời nhận được sẽ giúp bạn đạt tới một bức tranh rộng lớn hơn về tình hình hay vấn đề đó, đồng thời kích thích ước muốn phân tích sâu hơn nữa. Các hỏi được trình bày qua bốn chặng: hoán cải, giải phóng mặt bằng; mô tả, thu thập dữ kiện liên quan; phân tích: lịch sử, cơ cấu, con người, các giá trị và dự phóng; kế hoạch hành động: quá trình, cơ sở hạ tầng, mạng lưới làm việc, tính bền vững và toàn diện. Các câu hỏi:

Hoán cải

- Tại sao chúng ta quan tâm đến vấn đề này? Tại sao vấn đề này lại quan trọng đối với chúng ta? Yếu tố nào tác động đến chọn lựa của chúng ta trên vấn đề này?
- Qua việc xem xét vấn đề này, chúng ta hi vọng đạt được điều gì?

Mô tả:

- Hiện nay, chúng ta lưu tâm đến điều gì về tình hình tại đây? Ai là những người liên quan và họ đang trải nghiệm điều gì?
- Điều gì đang nơi đây đang trong tình trạng bị đe dọa? Đâu là vấn đề then chốt?
- Kinh nghiệm của chúng ta về vấn đề này là gì? Nó tác động như thế nào trên chúng ta?

Phân tích

- Những thay đổi nào đã xảy ra trong khoảng 5-10-20 năm trở lại đây? Đâu là những thay đổi đáng kể nhất?
- Tiền bạc có tác động gì trên vấn đề này? Tại sao?
- Ở đây ai là người đưa ra những quyết định quan trọng nhất liên quan đến tình trạng này?
- Những mối quan hệ quan trọng nhất giữa những người có liên quan là gì? Tại sao chúng quan trọng?
- Đâu là những truyền thống quan trọng nhất của người dân ở đây? Tại sao chúng quan trọng?
- Đâu là điều dân chúng cho là có giá trị và ao ước nhất trong cuộc sống? Tại sao?
- Nếu tình hình vẫn như cũ, mọi việc sẽ trở nên như thế nào trong tương lai ngắn-trung-dài hạn?
- Ai được lợi nếu tình hình vẫn không có gì thay đổi? Ai sẽ hưởng lợi khi tình hình biến đổi toàn bộ?

Kết luận

- Đâu là những nguyên nhân gốc rễ về tình hình các sự việc đang diễn tiến?
- trong tư thế là một nhóm chúng ta học được điều gì từ tiến trình phân tích xã hội này?
- Với hiểu biết mới có được về hiện trạng, chúng ta sẽ làm gì?
- Chúng ta khởi sự từ đâu?
- Thành lập một kế hoạch hành động hiệu quả, toàn diện và bền vững.

Trong quá trình trả lời những câu hỏi nêu trên, các tham dự viên cần cố gắng liên hệ với đức tin và công lý.

- Các tín hữu cần tìm cách biến đức tin thành hành động: "Bất cứ điều gì các ngươi làm cho những anh chị em bé nhỏ nhất đây" (Mt 25); yêu mến Thiên Chúa và tha nhân (Lc 10)
- Công lý là một trong những dấu chỉ của Vương Quốc Thiên Chúa. Nó truyền cảm hứng cho các tham dự viên giúp đảm bảo rằng những điều kiện tối thiểu cho sự sống được đáp ứng và ủng hộ những cơ cấu công bằng trong xã hội.

MÔ HÌNH THỨ HAI

MÔ HÌNH ĐỊNH HƯỚNG HÀNH ĐỘNG ĐỐI VỚI CÔNG VIỆC PHÂN TÍCH XÃ HỘI

Bốn bước được trình bày ở đây để thực hiện công việc phân tích xã hội tìm cách áp dụng các nguyên tắc Giáo huấn Xã hội của Hội Thánh Công giáo đối với việc hiểu biết một tình trạng đặc thù nào đó với cái nhìn để thay thế hoặc biến đổi nó. Mô hình được trình bày dưới hình thức này nhằm những mục đích rõ ràng, nhưng điều đó không có nghĩa là các bước cần phải được tuân theo một cách máy móc. Các phần khác nhau được gối chồng lên nhau. Mô hình này có tính định hướng hành động nhiều hơn, mỗi chặng gợi mở cho chặng kế tiếp:

1. Kinh nghiệm/đáp trả - chọn một tình tình/biến cố/kinh nghiệm trực tiếp hay gián tiếp

- Các câu hỏi: Điều gì đang xảy ra ở đây? Đâu là những yếu tố quan sát được nổi bật nhất của tình hình này? Chính kinh nghiệm và những câu hỏi liên quan đến kinh nghiệm này làm sản sinh ra những đáp trả.
- Đáp trả/câu hỏi: Đâu là những cảm xúc tình hình này khuấy động trong tôi– nổi loạn, sốc, sợ hãi, quyết tâm, lãnh đạm, v.v.?
- Nhiệm vụ: xác định những nhu cầu trước mắt, cụ thể. Nhận dạng và định danh các cảm xúc của chúng ta.
- Lưu ý: trải nghiệm những nhu cầu trước mắt và nhận ra cảm xúc và tình cảm của chúng ta không cung cấp một cơ sở vững chắc cho việc dấn thân cho các vấn đề xã hội. chúng ta cần kiên nhẫn đứng lui về đằng sau sự hỗn độn của kinh nghiệm hay của tình hình qua đó chúng ta nhận ra chính mình, và mạnh dạn chuyển sang cấp độ khác.

2. Thấu hiểu/phân tích – chúng ta tìm cách để hiểu rõ tình hình đặc thù này

- Câu hỏi: Điều gì nằm bên dưới những vấn đề này? Tại sao tình trạng này là bất công và không thể chấp nhận được? ai hưởng lợi từ nó? Hiểu rõ được tình hình đòi hỏi một phân tích có phê bình:
- Nhiệm vụ: xác định các vấn đề ẩn giấu, các nguồn lực cần thiết, các đối tượng và mục tiêu.
- Lưu ý: Phân tích là liên kết các dữ kiện, thông tin, cẩn trọng lắng nghe, nghiên cứu sâu sát, đắm mình vào cái cụ thể, phân định toàn thể liên quan đến những tình trạng đặc biệt nhờ đó chúng ta tìm thấy chính mình. Điều đó giống như việc Đức Giê-su nói cho các môn đệ "đừng khởi sự một công việc mà anh không biết cách hoàn tất

3. Hoán chuyển các mô hình

- câu hỏi: Một tình trạng công bằng hơn sẽ trông như thế nào? Tồn tại những tiềm năng và triểu vọng nào? Trong hoàn cảnh này, Thiên Chúa đề nghị chúng ta làm gì? Phân tích và phân đinh làm sản sinh ra việc hoán đổi các mô hình:

- Nhiệm vụ: đề xuất các mô hình đáp trả rút ra từ nguồn mạch đức tin Kitô, giáo huấn Kinh Thánh, các nguyên tắc Giáo huấn Xã hội của Hội Thánh Công giáo, không bỏ qua nguồn mạch to lớn kiến thức của người dân địa phương, sự khôn ngoan bản địa, và các cơ chế truyền thống
- Lưu ý: Viễn ảnh này cần được bàn thảo kỹ lưỡng với sự tham dự tích cực của tất cả các bên có liên quan, nhất là với những người chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi tình trạng này. Viễn ảnh này có thể là thiếu thực tế. Nhưng cốt yếu là nó cần có tính táo bạo, khả thi và có tính thích ứng.

4. chuyển đổi/phản hồi – chuyển đổi viễn ảnh thành hành động

- Câu hỏi: Hành động, dự án, chương trình hay công tác mục vụ nào tiêu biểu nhất cho viễn ảnh này? Phát triển các mô hình đòi hỏi thực hành:
- Nhiệm vụ: thực hiện một quyết chọn hay một cam kết; chọn lựa cách phản hồi.
- Lưu ý: điều này không có nghĩa là kết thúc tiến trình; tình trạng hiện thời sẽ tiến triển, và những cảnh huống mới sẽ nảy sinh. Cho nên, phản hồi hôm nay cần được xem xét và thích ứng để duy trì mối liên hệ, tính hiệu quả và sự biến chuyển. Bản chất của phản hồi có thể là bác ái, cơ cấu, phê bình, hay cấp tiến (một hành động, sứ vụ, chương trình hay một dứ án tính ngôn sứ). Nó có mục tiêu giải phóng con người dài hạn, thành phần chính của nó là chuyển trao quyền hành cho việc biến đổi.

OFMVN

"Đón tiếp và kinh nghiệm vị Thiên Chúa Tình yêu nhắc nhở chúng ta đặt tình yêu đối với Người và với tha nhân vào trọng tâm đời sống Kitô hữu chúng ta. 2.1.3"

PHỤ LỤC V: BẢNG CHÚ GIẢI MỘT SỐ THUẬT NGỮ

1. Bất bạo động tích cực: là một tiến trình tìm cách giải quyết mâu thuẫn bằng phương thức nhân văn và hiệu quả; nó tìm cách phá vỡ sự leo thang bạo lực và kiến tạo những sự chọn lựa thay thế khác mang tính nhân bản hơn. Vì được sử dụng trong tư tưởng đạo đức đương đại, bất bạo động là một chiến lược và triết lý liên hệ đến nhà hoạt động xã hội, đương đầu nhưng không làm tổn hại đến kẻ gây ra điều ác, tôn trọng tư cách con người của ngay cả kẻ thù, do đó tìm cách tiêu diệt cái ác trong xã hội như áp bức, bất công, xâm hại và hòa giải người gây nên sự đàn áp.

2. Ủng hộ tích cực: hành vi hỗ trợ chính nghĩa hay một đề xuất.

- Trong bối cảnh chính trị: một "nhóm ủng hộ tích cực" là một tập hợp có tổ chức những người tìm cách gây ảnh hưởng đến các quyết định chính trị và chính sách, không tìm kiếm việc bầu cử vào công quyền.

- Trong bối cảnh xã hội: Hành vi gây ảnh hưởng lên thái độ của cá nhân hay một nhóm người nào đó trước một vấn đề cụ thể.

3. Nhiên liệu sinh học: là nhiên liệu được chiết xuất từ những nguyên liệu sinh học mới chết, từ các sản phẩm của đất đai. Hai dạng nhiên liệu phổ biến nhất đó là: 1) khí ethanol sinh học, được tạo ra từ quá trình lên men đường, thu được từ bắp, lúa miến, mía đường và củ cải đường; 2) nhiên liệu sinh học diesel, được chiết xuất từ dầu thực vật, có trong các loại cây trồng như đậu nành (đậu tương) và cây cải dầu. Một số người ưa dùng tiền tố "agro-nông" (nhiên liệu nông nghiệp) hơn là "bio-sinh" để gọi tên những loại nhiên liệu này; "bio" có nghĩa là sự sống, và các sảnh phẩm này đe dọa sự sống của cộng đồng và các quốc gia trên thế giới bởi vì nó thay đổi mục đích sử dụng các loại thực ví dụ như để làm nhiên liệu. Sản xuất đại trà các năng lượng nông nghiệp (agrofuels) đe dọa đến tính tối thượng của lương thực.

4. Linh hoạt – việc linh hoạt: công việc linh hoạt là sự dấn thân khuyến khích mọi người sống trung tín và hiệu quả với các yếu tố thiết yếu trong chọn lựa căn bản của cuộc sống. Trong đời sống chúng ta với tư cách là một người anh em, điều này liên quan đến bổn phận giữ vững niềm tin cốt lõi Phúc âm cốt lõi được giải

thích rõ hơn trong Luật và Hiến Chương, thách thức anh em thực thi cụ thể những xác tín đó trong đời sống thường ngày. Linh hoạt viên JPIC được trao phó sứ mạng thực thi nhiệm vụ đó trong lĩnh vực Công lý, Hòa bình và Toàn vẹn của tạo thành.

5. Giáo huấn xã hội của Hội Thánh Công giáo: "một cách trình bày chính xác những kết quả của sự suy tư nghiêm chỉnh về những thực tại phức tạp của cuộc sống con người trong xã hội và trong bối cảnh quốc tế, dưới ánh sáng đức tin và truyền thống Giáo hội. Mục đích chính là giải thích các thực tại trên, bằng cách xét xem chúng có phù hợp hay không với các đường hướng của giáo huấn Tin mừng về con người và về ơn gọi, vừa có tính cách trần thế, vừa có tính cách siêu việt của con người. Như vậy, giáo huấn của Giáo hội về vấn đề xã hội có mục đích hướng dẫn cách ăn ở, cách cư xử của người Kitô hữu" (SRS 41). Để có thêm thông tin tham khảo, xin truy cập vào địa chỉ sau:

http://www.vatican.va/roman_curia/pontifical_councils/justpeace/documentsrc_pc_justpeace_doc_20060526_ compendio-dott-soc_en.html.

6. Đức ái: một trong ba nhân đức hướng thần, cùng với đức tin và đức cậy. Theo truyền thống, đức ái đòi hỏi thực hành những việc làm bày tỏ lòng thương xót đối với tha nhân về thể lý (cho người đói ăn, cho kẻ rách mặc, cho khách đỗ nhờ). Ngày nay, đức ái còn được xem là bao gồm luôn cả thành tố xã hội, cơ chế lẫn chính trị. Ngoài việc quan tâm đến thân xác, đức ái còn là một cam kết tích cực và hành động để tạo nên một thế giới công bằng và huynh đệ hơn, nhất là đặc biệt quan tâm đến nhu cầu của những người cùng cực nhất.

7. Công ích: toàn thể các điều kiện xã hội cho phép người dân, cá nhân cũng đoàn thể, đạt đến sự thành toàn trọn vẹn và thuận lợi hơn (GS 26). Công ích bao hàm sự tôn trọng con người; đòi hỏi một cuộc sống xã hội sung túc và phát triển cho các nhóm; đòi hỏi hòa bình, một nền hòa bình bền vững và bảo đảm theo trật tự công lý (GS 26; CCC 1906-1909).

8. Đầu tư vào cộng đồng: một tập hợp con những khoản đầu tư có trách nhiệm xã hội cho phép các nhà đầu tư giúp đỡ một cộng đồng có nhu cầu đang khi đó thu về lợi nhuận qua việc đầu tư này. (một quan niệm sai lầm phổ biến là xem các khoản đầu tư này là tài trợ, nhưng không phải vậy). Nhiều dự án đầu tư vào cộng đồng được đặt vào các ngân hàng phát triển cộng đồng ở các nước đang phát triển hoặc ở những vùng có thu nhập thấp của các nước phát triển nhằm mục đích hỗ trợ nhà ở giá rẻ hoặc cho vay mạo hiểm.

9. Giải quyết mâu thuẫn: một cách thức hay phương pháp để giải quyết hoặc chấm dứt mâu thuẫn diễn ra trong một bầu khí yêu thương và tin tưởng, một bầu khí mà hai bên hiểu rõ rằng sẽ không có kẻ thắng người thua nhưng mỗi bên đều được tôn trọng vì giá trị riêng của họ. Có một cơ hội cho việc phát triển cá nhân và hiểu biết lẫn nhau qua đó thúc đẩy hòa bình giữa các bên.

10. Hoán cải môi sinh: một đòi hỏi hoán cải không chỉ từ việc phạm tội chống lại Thiên Chúa và đồng loại, nhưng còn là chống lại môi sinh; tội lỗi ấy bao gồm việc phá hủy môi sinh, lạm dụng và phá hủy tự nhiên/môi sinh xét như là một hình thức bày tỏ sự tham lam và ích kỷ của con ngươi.

11. Dấu chân môi sinh (Ecological Footprint): một công cụ quản lý tài nguyên đo lường bao nhiêu diện tích đất và nước một khu vực dân cư cần để sản xuất ra các tài nguyên vùng này tiêu thụ và lượng rác thải mà nó tiếp nhận là bao nhiêu trong điều kiện khoa học kỹ thuật hiện hành. Đối tượng căn bản của công cụ này là đánh giá sự tác động một lối sống cụ thể lên hành tinh này, và nhờ đó biết được mức độ bền vững của lối sống đó.

12. Môi sinh học: ngành khoa học nghiên cứu về các mối quan hệ giữa các loài sinh vật và môi trường sinh sống của chúng, và là một nhánh của khoa xã hội học liên quan đến nghiên cứu những tương quan giữa các nhóm người với môi trường vật lý và xã hội của họ. Nó cũng còn được coi như là một ngành nghiên cứu về tác hại của nền văn minh hiện đại lên môi trường, với quan điểm hướng đến việc ngăn chặn hoặc đảo ngược.

13. Công bằng môi sinh: cụm từ này kết nối hai khái niệm môi sinh và công bằng xã hội. Nó nhấn mạnh đến mối quan hệ tồn tại giữa vấn nạn môi sinh và các vấn đề về công lý, hòa bình, bảo vệ quyền lợi các cá nhân và dân tộc. Nó đòi hỏi đối xử công bằng đối với mọi chủng tộc, văn hóa, các tầng lớp thu nhập và trình độ giáo dục với thái độ tôn trọng sự phát triển và tuân thủ các luật lệ, quy tắc và chính sách về môi trường. Đối xử công bằng hàm ý rằng không một nhóm dân cư nào bị bắt buộc phải gánh chịu một tỉ lệ bất cân xứng những tác động tiêu cực của ô nhiễm môi sinh chỉ bởi vì thiếu đi sức mạnh chính trị hoặc kinh tế. Thực tế là một cuộc tấn công toàn cầu lên môi sinh đã trở thành một cuộc tấn công lên người nghèo và một hình thức phân biệt chủng tộc môi sinh.

14. Ngân hàng đạo đức: một tổ chức ngân hàng cung cấp cho khách hàng các dịch vụ ngân hàng thông thương, nhưng nó chọn cách hoạt động trong thị trường tài chính theo các nguyên tắc đạo đức và xã hội. Nó áp dụng các nguyên tắc này trong các lựa chọn đầu tư và cách sử dụng tiền tiết kiệm. Một số ngân hàng đạo đức cũng hoạt động trong lĩnh vực tín dụng nhỏ, cung cấp những khoản vay nhỏ với lãi suất thấp cho các khách hàng có nhu cầu là những người thường gặp khó khăn trong việc giành được những khoản tiền từ các ngân hàng truyền thống. Ngân hàng đạo đức còn cung cấp cho khách hàng sự minh bạch tối đa liên quan đến những nơi mà tiền của họ đang được đầu tư và đang được quản lý ra sao.

15. Quỹ đầu tư đạo đức: là quỹ hỗ tương có trách nhiệm xã hội có cổ phần trong các công ty gắn bó với niềm tin tôn giáo, đạo đức, xã hội hoặc môi trường. Để đảm bảo các cổ phiếu được chọn tương ứng với niềm tin của quỹ, các công ty phải trải qua một quá trình sàng lọc kỹ lưỡng. một quỹ tương hỗ trách nhiệm xã

hội sẽ chỉ giữ cổ phần trong các công ty tuân theo những tiêu chuẩn cao về quyền công dân tốt…. Mục tiêu của họ là cổ vũ những điều kiện cuộc sống tốt hơn trong xã hội và thúc đẩy sự phát triển bền vững của hành tinh này.

16. Thương mại công bằng: một phong trào ra đời vào những năm 1960 tại một hội nghị do Liên Hiệp Quốc tài trợ; chủ đề của nó là Thương mại không Trợ giúp (Trade not Aid). Phong cách giao thương mà phong trào này đề xướng tạo điều kiện cho các nhà sản xuất ở Nam bán cầu tiếp cận với các thị trường ở Bắc bán cầu. Nó đảm bảo thanh toán với một mức giá công bằng đối với các sản phẩm, và các điều kiện bình đẳng và liên đới cho công nhân.

17. Nhân quyền: những quyền và sự tự do căn bản mà tất cả mọi người được phú bẩm, thường được cho là bao gồm quyền sống và tự do, tự do suy nghĩ và diễn đạt, và bình đẳng trước pháp luật.

18. Ý thức hệ: thành phần chủ đạo của các ý tưởng phản ánh các nhu cầu và nguyện vọng xã hội của từng cá nhân, nhóm, tầng lớp, văn hóa hay thời đại.

- Một định hướng tiêu biểu cho lối suy nghĩ của một nhóm người hay một quốc gia.
- Nhìn một cách tiêu cực, ý thức hệ là một lối suy nghĩ nhầm lẫn thực tại với vẻ bề ngoài, giữa cái đặc thù vào cái phổ quát. Trong bối cảnh này, nó tạo ra một chế độ độc tài chịu trách nhiệm về tội diệt chủng cũng như nhiều hình thức bất công khác.

19. Linh đạo Nhập Thể: một linh đạo hướng dẫn người ta đến sự tham dự trọn vẹn vào các vấn đề nhân sinh và thế giới như là một dấu chỉ của sự dấn thân xây dựng Vương quốc của Thiên Chúa.

20. Hội nhập văn hóa: sự tháp nhập các giá trị mới vào trong di sản và thế giới quan của một ai đó. Quá trình này áp dụng cho mọi chiều kích cuộc sống và phát triển của con người. Trong Kitô giáo thời hiện đại, hội nhập văn hóa biểu thị một phong trào đón nhận các nền văn hóa bản địa và các giá trị của chúng như là những khí cụ căn bản và phương tiện đầy hiệu năng cho việc giới thiệu, trình bày lại và sống Đạo Kitô. Trong tiến trình này, việc đối thoại hữu hiệu giữa Kitô giáo và các nền văn hóa bản địa diễn ra, và nó trở nên một nỗ lực chân thật là cho Đức Kitô và sứ điệp có sức giải phóng của Người được người dân của từng nền văn hóa, địa phương và thời đại nhận hiểu tốt hơn.

21. Phát triển toàn diện: phát triển bao gồm tất cả các chiều kích của con người, tránh dành ưu tiên phát triển kinh tế hơn các giá trị và chiều kích khác như chiều kích xã hội, văn hóa, chính trị, tôn giáo.

22. Phúc âm hóa toàn diện: Phúc âm hóa đề cập đến mọi khía cạnh của con người. Điều đó ngụ ý rằng một hoạt động Phúc âm hóa cần động chạm đến mọi

chiều kích của đời sống con người như tôn giáo, xã hội, kinh tế, chính trị và thiêng liêng.

23. Tính toàn vẹn của tạo thành: một cách nhìn xem các thụ tạo như là một hiện hữu có liên hệ với nhau qua đó các thực thể không bị tách rời nhau, nhưng được hợp nhất bằng cách bổ sung cho nhau. Tính toàn vẹn của tạo thành cũng có nghĩa là muôn loài phụ thuộc lẫn nhau, cho nên việc phá hủy một thụ tạo cũng gây tác động đến sự toàn vẹn của loài thụ tạo khác, kết cục dẫn đến việc tất cả thụ tạo đều chịu ảnh hưởng bất lợi.

24. Trao đổi văn hóa: một tiến trình năng động qua đó con người từ các nền văn hóa khác nhau tương tác để học hỏi và đặt câu hỏi về văn hóa của chính họ cũng như của từng nền văn hóa khác. Theo dòng thời gian điều này có thể đưa đến sự biến đổi văn hóa. Nó nhận ra sự bất bình đẳng nơi công sở, trong xã hội và nhu cầu vượt qua những bất bình đẳng. Đó là một tiến trình đòi hỏi tôn trọng lẫn nhau cũng như thừa nhận các quyền con người.

25. Vận động hành lang: hoạt động nhắm ảnh hưởng đến giới công chức, đặc biệt là các thành viên cơ quan lập pháp để chấp thuận một số điều luật hoặc dự án nào đó. Hoạt động gây ảnh đến việc chấp nhận mục tiêu mong muốn. nhiều nhà hoạt động vì công bằng xã hội ngày càng nhận ra tầm quan trọng của công việc gây tác động đến các chính sách của chính quyền liên quan đến các vấn đề JIPC cụ thể.

26. tương quan trao đổi: điều kiện hay quan hệ trao đổi. Một sự trao đổi hỗ tương hoặc cộng tác các đặc quyền hoặc ưu đãi, nhất là trao đổi quyền lợi hoặc ưu đãi về thương mại giữa các quốc gia.

27. Khách hàng có trách nhiệm: một cá nhân ý thức về thực trạng đằng sau mỗi hành vi tiêu thụ luôn tồn tại một hệ thống sản xuất và phân phối phức tạp, và mỗi một hành vi tiêu thụ có thể đẩy mạnh hoặc làm tăng những sự bất bình đẳng nào đó. Một khách hàng có trách nhiệm dùng một chuỗi các tiêu chuẩn đạo đức để quyết định mua một sản phẩm, và quan tâm đến giá trị xã hội của sản phẩm đang được mua.

28. Công bằng giao hoán: một hình thức công bằng thông tin qua đó những quyền lợi của người bị xúc phạm được phục hồi, hoặc bồi thường được thực hiện bằng một hành vi đền bù tương xứng với mất mát, hủy hoại hay tổn thương đã gây ra.

29. Công bằng hồi phục: được định nghĩa bằng nhiều cách khác nhau. Trên bình diện trừu tượng, một cách căn bản công bằng hồi phục liên quan đến phục hồi các mối quan hệ, đến việc thiết lập hay tái thiết lập sự bình đẳng xã hội trong các tương quan. Trên bình diện cụ thể, công bằng hồi phục liên quan đến nạn nhân, người xâm hại và cộng đồng trong việc tìm kiếm một giải pháp có khả năng

sửa chữa, làm an tâm và hòa giải. Ý niệm thống nhất đứng bên dưới khái niệm công bằng hồi phục là tái tạo các tương quan.

30. Dấn thân cho xã hội: Một lời cam kết bền vững áp dụng các giá trị Tin mừng vào bổn phận sống trong thế giới, ngày một trở nên gắn bó đầy đủ hơn với các vấn đề của con người và thế giới như là một dấu chỉ cam kết cụ thể hoạt động vì một xã hội công bình hơn và huynh đệ hơn, đặc biệt quan tâm đến nhu cầu của những người nghèo khổ nhất và những người bị loại trừ.

31. Công bằng xã hội: Công bằng điều hòa các mối quan hệ xã hội dựa theo việc tuân thủ các tiêu chuẩn của luật lệ. Trên tất cả nó liên quan đến khía cạnh cấu trúc của các vấn đề cũng như các biện pháp giải quyết các vấn đề đó.

32. Đầu tư có trách nhiệm đối với xã hội: việc đầu tư kết hợp các tiêu chuẩn truyền thống với các tiêu chuẩn môi sinh và xã hội khi chọn lựa những cơ hội đầu tư. Các tiêu chuẩn này bị ràng buộc với các vấn đề liên quan đến công bằng xã hội, phát triển kinh tế, hòa bình và môi trường. nó cũng là một công cụ được dùng để chuyển các khoản tiết kiệm vào trong các hoạt động sản xuất trong các khu vực của nền kinh tế ít có khả năng tiếp cận với quỹ tín dụng (đấu tranh chống nghèo đói, hỗ trợ các xí nghiệp và doanh nghiệp nhỏ, bảo vệ môi trường, v.v.).

33. Liên đới: "Một quyết tâm mạnh mẽ và kiên định dấn thân cho công ích" (SRS 38). Một cam kết đứng về phía cá nhân, một nhóm hay một chính nghĩa. Sự liên đới diễn ra ở tầm mức liên vị và cơ cấu.

34. Phụ đới: Những quy định mà "một cộng đồng có phẩm trật cao hơn không được phép can thiệp vào cuộc sống nội bộ của một cộng đồng có phẩm trật thấp hơn, lấy đi chức năng của cộng đồng phẩm trật thấp hơn, nhưng phải hỗ trợ nó khi cần thiết và giúp hoạt động của cộng đồng này phối hợp tốt với các thành phần còn lại của xã hội, luôn luôn với cái nhìn hướng về công ích" (CA 48; x. QA 184-186).

35. Phát triển bền vững: sự phát triển đáp ứng những nhu cầu trước mắt mà không làm hao mòn năng lực của các thế hệ tương lai đáp ứng những nhu cầu của họ. Nó tôn trọng khả năng giới hạn của hệ sinh thái trong việc tiếp nhận ảnh hưởng của các hoạt động của con người.

36. Thế giới: trái đất với các cư dân và toàn bộ các sự vật hiện diện ở đó. Đó là không gian sinh sống mà loài người phát triển những tương quan với Thiên Chúa và với nhau, cũng như với thiên và với chính mình. Theo nghĩa luân lý, dưới ảnh hưởng của học thuyết Platon và phái Ma-ni-kê, thế giới cũng có nghĩa là "tội lỗi", như trong thần học Gio-an.

"JPIC tận lực cổ vũ tất cả những hình thức bác ái trên đây. Tuy nhiên, nó có một ơn gọi đặc biệt đó là cổ vũ lòng bác ái chính trị, tìm cách loại trừ những nguyên nhân gây nên nghèo đói và bạo lực. Đôi tay sẵn sàng của nó sẽ thúc đẩy việc phát

triển toàn vẹn các thành phần này trong xã hội, những người nghèo nhất và những người bị khinh chê nhất, hoạt động để biến đổi "những cơ cấu tội lỗi" hiện hành đang bần cùng hóa cuộc sống của biết bao con người."

Người dịch: *Anh Phaolô Trần Anh Tuấn*

OFMVN